

Quảng Ngãi

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NGÃI - TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN QUẢNG NGÃI



BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP TỈNH QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: 74 Bắc Sơn, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.3828760 - Fax: 0255.3828760

Email: bqlxddcn@quangngai.gov.vn

CHÀO MỪNG 80 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9

1945 **80** 2025
NĂM

BIDV
CHI NHÁNH QUẢNG NGÃI

NÂNG TẦM TRẢI NGHIỆM

Cùng **BIDV** **Direct**

Ứng dụng ngân hàng số mới cho khách hàng tổ chức

TOÀN DIỆN
Giải pháp tài chính số
đáp ứng mọi nhu cầu

VƯỢT TRỘI
Công nghệ hiện đại,
trải nghiệm liền mạch

ĐẶC QUYỀN
Ưu đãi và tiện ích
đa dạng hấp dẫn



TRỤ SỞ CHÍNH: 56 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, Quảng Ngãi

☎ 0255.3714.868

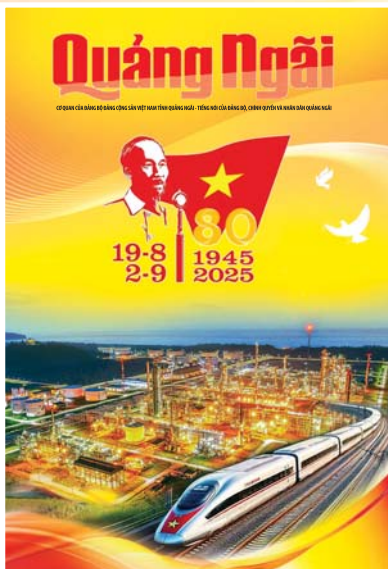
☎ PGD Nguyễn Nghiêm: 309 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, Quảng Ngãi

☎ PGD Trần Hưng Đạo: 353 Quang Trung, phường Cẩm Thành, Quảng Ngãi

☎ PGD Võ Nguyên Giáp: 503 Võ Nguyên Giáp, phường Trương Quang Trọng, Quảng Ngãi

☎ PGD Mộ Đức: 176 Phạm Văn Đồng, xã Mộ Đức, Quảng Ngãi

☎ PGD Đức Phổ: 359 Nguyễn Nghiêm, phường Đức Phổ, Quảng Ngãi



❖ Trụ sở: 165 Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ; 02 Cao Bá Quát, phường Cẩm Thành; Bộ phận thường trực: 258A Phan Đình Phùng, phường Đak Cẩm
❖ĐT: (0255) 3826494 - 3717474 - 3711178
❖Tel/fax: (0255). 3825420
❖Email: baoquangngai402@gmail.com
❖Website: www.baoquangngai.vn; www.quangngaitv.vn

❑ Tổng Biên tập:

HUYỀN ĐỨC MINH

❑ Phó Tổng Biên tập:

**NGUYỄN PHÚ ĐỨC
TRƯƠNG QUANG THU
PHẠM MINH BẢO
NGUYỄN VĂN THỐNG
NGUYỄN ANH THUẦN
HÀ HOÀNG TRIỀU
NGUYỄN THỊ LIỄU HẠNH
Y PHIẾU**

❑ Chỉ đạo nội dung:

**NGUYỄN PHÚ ĐỨC
PHẠM MINH BẢO
PHƯƠNG LÝ**

❑ Biên tập:

**PHƯƠNG LÝ, PHẠM DANH, VÂN PHƯƠNG,
THANH THUẬN, HỒNG HẢI, XUÂN HIẾU**

❑ Trình bày:

**VÕ VĂN CỬA, PHƯƠNG DUNG,
QUỲNH DUYÊN, PHƯƠNG NAM, MỸ KỶ**

❑ Giấy phép xuất bản số: 439/GP-BTTTT, ngày 25/8/2022 của Bộ Thông tin - Truyền thông

❑ Chế bản tại Phòng Thư ký - Biên tập, Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi

❑ 32 trang, khổ 28x42cm

(Gộp các số báo: 44 - 45 - 46 và Cuối tuần 09)

❑ In tại Công ty In Nhân Dân Bình Định.

ĐT: 0256.3822810

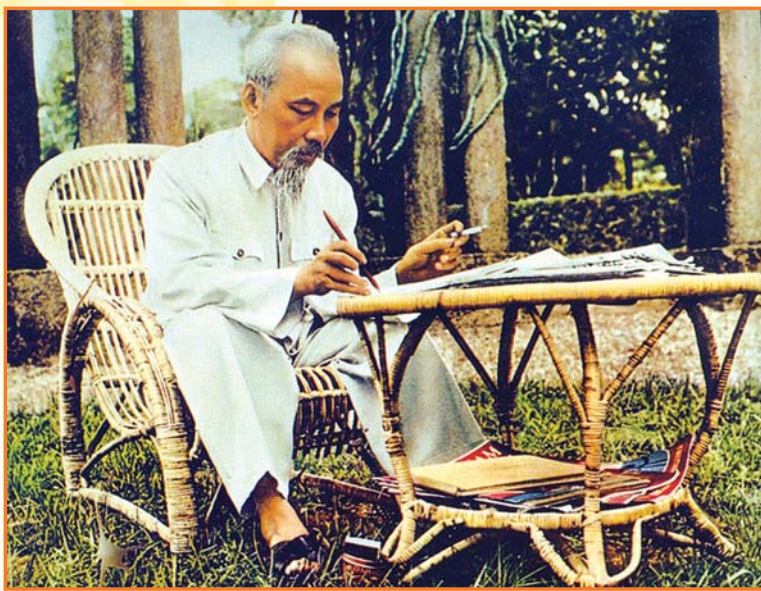
❑ Giá: 10.500 đồng

Ảnh bìa: *Quảng Ngãi khát vọng vươn mình cùng đất nước.*

THIẾT KẾ BÌA: VÕ VĂN
ANH: NGUYỄN HỮU THƯ



baoquangngai.vn



Chủ tịch Hồ Chí Minh.

ANH: TƯ LIỆU

Viết tiếp khúc tráng ca từ mùa thu độc lập

Tám mươi năm trước, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đã trình trọng đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Từ thời khắc ấy, dân tộc Việt Nam chính thức bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc, tự do và phát triển, vì hạnh phúc nhân dân.

Tuyên ngôn Độc lập - với tâm vóc tư tưởng lớn, tinh thần nhân văn sâu sắc và giá trị thời đại - không chỉ là bản tuyên bố thiêng liêng về chủ quyền quốc gia sau hàng thế kỷ nô lệ, mà còn là lời thề bất diệt, khẳng định ý chí sắt son của toàn dân tộc: Quyết giữ vững nền độc lập bằng mọi giá, xây dựng đất nước ngày càng cường thịnh, văn minh.

Tám mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã vượt qua muôn vàn thử thách, giành thắng lợi trong các cuộc kháng chiến vệ quốc, thống nhất đất nước, tiến hành công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế. Một đất nước từng bị chiến tranh tàn phá, bao vây cấm vận, nay đã trở thành quốc gia có thu nhập trung bình, chính trị ổn định, quốc phòng, an ninh vững chắc, uy tín quốc tế ngày càng được nâng cao. Những thành tựu ấy tạo nền tảng vững chắc để hiện thực hóa khát vọng phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu đến năm 2045 trở thành nước phát triển, có thu nhập cao.

Trong hành trình ấy, Quảng Ngãi luôn là vùng đất kiên trung, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc. Quê hương của những chí sĩ yêu nước, của biết bao người con ưu tú đã hiến dâng trọn đời cho độc lập, tự do và hôm nay Quảng Ngãi đang từng bước chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới và hội nhập.

Năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt lịch sử: Quảng Ngãi hợp nhất với tỉnh Kon Tum, mở ra không gian phát triển rộng lớn hơn cả về địa lý, nguồn lực và tầm nhìn chiến lược. Đây vừa là thời cơ, vừa là trách nhiệm lớn lao đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà trong giai đoạn phát triển mới.

Viết tiếp khúc tráng ca từ mùa thu độc lập hôm nay chính là hiện thực hóa khát vọng xây dựng Quảng Ngãi trở thành cực tăng trưởng mới của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, văn hóa có sức lan tỏa, một địa phương hội tụ hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa bản sắc văn hóa và khát vọng đổi mới. Muốn vậy, Quảng Ngãi phải tập trung đột phá vào những lĩnh vực then chốt: Xây dựng chính quyền kiến tạo - liêm chính - hành động; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và an sinh xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; khơi dậy ý chí vươn lên trong mỗi cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân.

Đặc biệt, cần phát huy vai trò của văn hóa và con người Quảng Ngãi trong sự nghiệp phát triển bền vững, bởi chính lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí vượt khó, năng lực sáng tạo và khát vọng vươn lên là cội nguồn nội lực quan trọng nhất để viết tiếp bản hùng ca cách mạng trong thời đại mới.

Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh không chỉ là dịp ôn lại quá khứ hào hùng, mà quan trọng hơn, là lúc hun đúc tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và ý chí hành động của toàn Đảng, toàn dân. Đây cũng là lúc mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân phải soi mình trong tấm gương lịch sử và tự hỏi: Ta đã làm gì để xứng đáng với những người đi trước, để không phụ lòng thế độc lập đã được viết bằng máu và khát vọng của cả dân tộc.

Tám mươi năm sau mùa thu độc lập, càng nhìn lại quá khứ vẻ vang, chúng ta càng thấy rõ trách nhiệm của hiện tại và khát vọng của tương lai. Hào khí Ba Đình mãi là ngọn lửa thúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta - trong đó có Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi - tiếp tục viết nên khúc tráng ca mới: Khúc ca của khát vọng vươn lên, của trí tuệ và bản lĩnh dựng xây một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

**BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
QUẢNG NGÃI**



Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

Chủ tịch HỒ CHÍ MINH

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội)
Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc.

ẢNH: TƯ LIỆU

Mùa thu tháng Tám

NGUYỄN VĂN THIÊNG

Mùa thu này, cả dân tộc hân hoan trong niềm vui lớn, mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Như biển dâng sóng trào, cuộc Cách mạng Tháng Tám do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta lãnh đạo đã cuốn phăng mọi trở lực, giành quyền sống, quyền tự do, độc lập cho mấy mươi triệu người dân Việt Nam. Mùa thu tháng Tám năm 1945 là mùa thu của thắng lợi, của sự hồi sinh để dân tộc ta bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do.

Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc

Không phải đến khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945 thì khái niệm “Độc lập, Tự do” mới được biết đến. Độc lập là niềm khao khát bao đời mà dân tộc Việt Nam đã không tiếc máu xương đánh đổi. Gần một nghìn năm sống dưới ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, là cũng chừng ấy thời gian người Việt Nam đấu tranh bền bỉ giành quyền sống cho mình. Gần trăm năm đô hộ của giặc Tây, cả dân tộc phải sống trong cảnh tàn cùng của sự thống khổ, những chiến thắng lấy lừng như Chi Lăng, Bạch Đằng, Đống Đa... mãi mãi là bài học vô giá để người dân Việt Nam hiểu thế nào là giá trị của độc lập, tự do, để người thanh niên Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc quyết định dấn thân đi tìm đường cứu nước.

Gần 10 năm bôn ba khắp trời Âu, mùa thu năm 1920, trên đất Pháp, lần đầu tiên Nguyễn Ái Quốc tiếp cận với Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin và nhận ra, đây chính là

“con đường giải phóng cho đồng bào bị đọa đày đau khổ” của mình. Lựa chọn con đường đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và tin tưởng vào con đường cách mạng vô sản là sự lựa chọn của lịch sử mà Nguyễn Ái Quốc là đại diện tiêu biểu nhất. Sự lựa chọn lịch sử ấy là bước khởi đầu để 10 năm sau, dưới sự lãnh đạo của Người, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, gánh vác sứ mệnh to lớn là lãnh đạo toàn dân tộc đấu tranh giành độc lập. Mùa thu năm 1945 đã trở thành mùa thu lịch sử ghi dấu bản anh hùng ca chói lọi của dân tộc Việt Nam trên hành trình đầy gian khổ, hy sinh đòi quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc cho mình.

Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, chỉ với vài nghìn đảng viên sau 15 năm thành lập, rèn luyện, trưởng thành qua máu lửa đấu tranh, Đảng ta đã lãnh đạo 20 triệu đồng bào cả nước vùng lên khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công giữa “Thù đỏ hoa vàng nắng Ba Đình”. Chiều 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trình trọng tuyên bố trước quốc dân đồng bào và toàn thế giới về một “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập”. Đồng thời khẳng định “toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Nhớ về mùa thu 80 năm trước là nhớ về Bác Hồ, là nhớ về thời khắc thiêng liêng của dân tộc, để hiểu rằng, nếu không có những quyết định mang tính lịch sử của người cầm lái con thuyền cách mạng; nếu không có tinh thần quyết tâm, ý chí sắt đá “đù có đốt cháy cả dải Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập” của Người, thì chúng ta

đã bỏ lỡ một thời cơ nghìn năm có một. Cách mạng Tháng Tám thành công là thành quả được đánh đổi từ máu xương của bao đảng viên cộng sản kiên trung, của hàng vạn đồng bào ta từ Xô Viết - Nghệ Tĩnh, từ Bắc Sơn, Đồ Lường, Nam Kỳ vùn dập lại. Để rồi, như một chân lý của thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói thay hàng triệu triệu trái tim yêu chuộng hòa bình: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Lễ sống cao đẹp

Độc lập cho dân tộc là lý tưởng chiến đấu, là lễ sống, là hệ giá trị cao cả của thời đại mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành trọn đời mình phấn đấu và cống hiến đến hơi thở cuối cùng. Đúng như Chủ tịch Cuba Fidel Castro - người bạn, người đồng chí thân thiết của Bác đã viết: “Hồ Chí Minh thuộc lớp người đặc biệt mà cái chết đã gieo mầm cho sự sống và là nguồn cổ vũ đời đời bất diệt”. Còn giáo sư người Nhật Singô Sibata thì nhận xét: “Cống hiến nổi tiếng của cụ Hồ Chí Minh là ở chỗ Người đã phát triển quyền lợi của con người thành quyền lợi của dân tộc. Như vậy tất cả mọi dân tộc đều có quyền tự quyết định lấy vận mệnh của mình”.

Tự do chính là quyền lựa chọn của con người. Vì thế mà trải qua các cuộc kháng chiến, hàng triệu người con đất Việt đã lựa chọn hy sinh về phần mình để giành lấy độc lập, tự do cho dân tộc. Một sự lựa chọn phải đánh đổi bằng máu xương, bằng nước mắt đợi chờ của biết bao người vợ trẻ, của bao mẹ già mỗi mòn “chờ con bên cối gạo canh khuya”... Đó là sự lựa chọn mang tính định mệnh, nhưng là tự nguyện. Tất cả chỉ để chứng minh rằng: Quyền lựa chọn của dân tộc, quyền tự do của người Việt Nam là thứ quyền mà không một thế lực nào có thể áp đặt.

Tám mươi năm sau Cách mạng Tháng Tám, nước ta giờ đã “đang hoàng hơn, to đẹp hơn” như ước nguyện của Bác Hồ. Những giá trị của độc lập, tự do và tinh thần dân chủ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để ra ngày ấy không ngừng được mở rộng, khi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã được hình thành trên cơ sở ý chí của đại đa số người dân, vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Trên con đường phát triển, chúng ta có thể hợp tác, học hỏi bạn bè, nhưng không thể bị ai ra lệnh, càng không thể để ai ép buộc. Bởi độc lập, trước hết là độc lập trong tư duy, độc lập trong việc hoạch định con đường đi tới tương lai của dân tộc mình.

Nhớ về mùa thu cách mạng 80 năm trước, chúng ta càng trân trọng, biết ơn ước vọng cao cả của Bác Hồ về một Việt Nam độc lập, tự do, dân chủ, công bằng. Đất nước càng phát triển, càng văn minh, càng cần phải thực hiện công bằng xã hội. Đó là đảm bảo quyền bình đẳng của công dân, mà trước hết và quan trọng nhất là bình đẳng trước pháp luật. Thứ nữa là bình đẳng về cơ hội cống hiến và nghĩa vụ công dân. Cơ hội chỉ trở thành hiện thực khi mỗi người tùy theo điều kiện cụ thể của mình, hoàn thành trách nhiệm công dân.

Không phải ai cũng thành giáo sư, tiến sĩ, nhưng không người Việt Nam nào bị cấm học hành; không phải ai cũng trở thành tỷ phú, nhưng cơ hội làm giàu là của mọi công dân, được pháp luật bảo hộ. Sự bình đẳng trước pháp luật và cơ hội cống hiến của công dân là lực lượng sáng tạo to lớn để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Biến ước vọng thành hiện thực là điều không hề dễ dàng. Đoàn kết trên dưới một lòng luôn là bài học nhiều ý nghĩa của mọi dân tộc trên con đường đi tới. □

Triệu người như một

THANH THUẬN - XUÂN THIÊN



Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương Nguyễn Xuân Thắng và Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bùi Thị Quỳnh Vân thăm hỏi Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Nuôi, ở thôn Vạn An 3, xã Tư Nghĩa. ANH: X. THIÊN

Đoàn kết là sức mạnh và là tài sản quý báu của dân tộc Việt Nam. Đây còn là yếu tố quyết định mọi thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Những ngày tháng Tám, khí thế của mùa thu cách mạng 80 năm trước như đang được tái hiện. Cả nước rực rỡ cờ hoa. Hàng triệu trái tim người dân Việt Nam hân hoan hòa cùng nhiều sự kiện mang tầm quốc gia chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Cả nước cùng nhau ôn lại lịch sử hào hùng của dân tộc.

Giữa tháng 8/1945, tại đình Tân Trào (Tuyên Quang), Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: "Giờ quyết định vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy, đem sức ta mà tự giải phóng cho ta". Tổng bộ Việt Minh ra lời

hiệu triệu: "Trước cơ hội có một không hai này, toàn thể dân tộc ta phải đem hết lực lượng, dùng hết can đảm, bao quanh đạo quân Giải phóng Việt Nam, tung xương máu ra đánh đuổi giặc Nhật, đòi lấy tự do, hạnh phúc cho nhân dân!". Triệu người như một, toàn dân nổi dậy làm cuộc khởi nghĩa để xóa xiềng xích nô lệ, làm chủ vận mệnh của mình.

Tại thủ đô Hà Nội, ngày 19/8/1945, rừng người bao vây, tước khí giới các cơ quan công quyền của đế quốc thực dân. Ngày 23/8 tại Huế, ngày 25/8 tại Sài Gòn... khắp mọi miền đất nước, nhân dân đứng lên đấu tranh giành chính quyền từ tay thực dân đô hộ. Cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã thành công rực rỡ.

Cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 đã khẳng định sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đó là kết tinh giá trị văn hóa, tinh thần, ý chí quật khởi của cả dân tộc anh hùng với truyền thống của hàng nghìn năm chống giặc ngoại xâm. Thắng lợi này đã chứng tỏ nghệ thuật lãnh đạo,

chỉ đạo tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đảng ta đã xây dựng và phát huy cao độ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chân lý của mọi thời đại

Trong bài viết "Sức mạnh của đoàn kết" (tháng 6/2025), Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: "...Chúng ta kiên quyết giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là "mạch nguồn", là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt, bảo đảm mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện triệt để, nhất quán, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân". Kháng định này không chỉ kế thừa di sản tư tưởng quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn nhấn mạnh vai trò cốt lõi, giá trị trường tồn của tinh thần đoàn kết trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, nhất là trong giai đoạn vận hành chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay, đòi hỏi tinh thần đoàn kết cần được phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Không phải ngẫu nhiên mà ngay sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị về việc thành lập Hội Phản đế đồng minh, hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, đánh dấu sự phát triển về chất của phong trào yêu nước, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất (18/11) hằng năm đã trở thành Ngày truyền thống về vang của MTTQ Việt Nam và là Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, đoàn kết mọi người Việt Nam, không phân biệt quá khứ, thành phần giai cấp, dân tộc, tôn giáo, ý thức hệ, ở trong nước hay ở nước ngoài, miễn tán thành mục tiêu chung là giữ vững độc lập, thống nhất chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công



“Thiếu đoàn kết, đồng thuận sẽ làm chệch hướng hoặc kìm hãm hiệu quả vận hành bộ máy. Bởi vậy, giữ gìn đoàn kết chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu - là điều kiện tiên quyết để mọi công việc cải cách khác diễn ra thuận lợi”.

Tổng Bí thư TÔ LÂM

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tại Quảng Ngãi, xuyên suốt thời gian qua, tỉnh luôn nhất quán quan điểm "đại đoàn kết toàn dân tộc là mục tiêu, là nhiệm vụ hàng đầu, đồng thời là nguồn sức mạnh quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng". Quan điểm này không chỉ thể hiện trong chủ trương, chính sách của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, mà còn thấm sâu vào mọi hoạt động của hệ thống chính trị và nhân dân. Đặc biệt là, mục tiêu xây dựng tỉnh Quảng Ngãi trở thành tỉnh khá của Vùng miền Trung ngày càng được các tầng lớp nhân dân tin tưởng và hăng hái thực hiện.

Cùng với các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên đã triển khai nhiều cuộc vận động, nhiều phong trào thi đua để khích lệ, động viên các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo bền vững. Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" được Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên triển khai đồng bộ, hiệu quả. Các hoạt động an sinh xã hội, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn với nhiều cách làm sáng tạo, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, chia sẻ yêu thương.

Phát huy sức mạnh của tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh hiện nay là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với việc xây dựng và phát huy vai trò của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ và các tổ chức thành viên trong tập hợp mọi lực lượng, vai trò làm chủ của nhân dân. Để phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc trong kỷ nguyên mới, cần có sự kết hợp hài hòa giữa giáo dục, chính sách, hoạt động kinh tế và văn hóa. Qua đó, tạo nền tảng vững chắc để toàn dân tộc đoàn kết, chung tay xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. □



Đồng bào dân tộc Ba Na biểu diễn công chiêng bên nhà rông.

ANH: QUANG VINH

Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi:

Phát huy truyền hun đúc khát

NGUYỄN ĐỨC TUY - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh

Quảng Ngãi - mảnh đất "địa linh nhân kiệt", nơi hội tụ và tỏa sáng truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất, sáng tạo trong đấu tranh và xây dựng. Từ những năm đầu của cách mạng Việt Nam, nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi đã đứng lên cùng cả nước chống ách áp bức, giành độc lập, tự do, góp phần viết nên những trang sử vàng chói lọi.

Tự hào truyền thống cách mạng

Trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi vừa mới thành lập đã nhanh chóng bắt nhịp với cao trào cách mạng chung của cả nước, phát động và tổ chức thắng lợi phong trào "chia lửa với Xô viết Nghệ Tĩnh", mà đỉnh cao là ngày 8/10/1930, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân tổ chức cuộc mít tinh, bao vây chiếm huyện đường Đức Phổ.

Trong những năm 1932 - 1935, Đảng bộ tỉnh đã vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh do chính sách đàn áp, khủng bố tàn bạo của thực dân Pháp gây ra để tiếp tục lãnh đạo các tầng lớp nhân dân đấu tranh, củng cố và phát triển phong trào cách mạng. Đảng bộ tỉnh được Xứ ủy Trung kỳ chọn làm trung tâm kết nối phong trào cách mạng các tỉnh từ Quảng Nam đến Khánh Hòa và có thời gian Đảng bộ tỉnh đã được giao nhiệm vụ của Xứ ủy Trung kỳ.

Trong phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ những năm 1936 - 1939, Đảng bộ tỉnh tổ chức được nhiều hoạt động nổi bật, tỏ rõ khả năng tập hợp, vận động quần chúng đấu tranh công khai, trực diện với kẻ thù. Trong đó, nổi bật chính là phong trào Nước xu



Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đức Tuy gặp gỡ người dân xã Vạn Tường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

ANH: THANH NHỊ

của đồng bào Hrê (ở các huyện Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Minh Long), đồng bào Ba Na, Xơ Đăng, Giê - Triêng (ở các huyện Đăk Glei, Đăk Tô, Tu Mơ Rông, Kon Plông) và phong trào lập làng chiến đấu ở xã Xốp do già làng A Mết lãnh đạo. Các phong trào đó đều có sự liên hệ, đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc trong cộng đồng. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã liên kết với nhau cùng bố phòng, rào đường, cắm chông bảo vệ làng; phục kích, vây bắt các đồn binh của địch; đánh tiêu diệt các toán địch đi lùng, gây cho chúng nhiều thiệt hại. Tại xã Xốp, cả xã thực hiện làng không nhà trống, mang lúa

gạo, trâu bò vào rừng, quyết tâm đánh địch lâu dài...

Từ khi thực hiện chủ trương chuyển hướng chiến lược được Đảng ta đề ra tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5/1941), Đảng bộ tỉnh có những bước phát triển vượt bậc trong nhận thức các mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp cách mạng. Cũng trong thời điểm quan trọng này, Đảng bộ tỉnh tiếp tục được các tỉnh bạn từ Quảng Bình đến Khánh Hòa chọn làm trung tâm cho phong trào cách mạng của vùng.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng bộ tỉnh đã phát huy cao độ tinh thần chủ động, sáng tạo, với ý chí

quyết tâm cao, đề ra các chủ trương đúng đắn, sử dụng linh hoạt các phương pháp cách mạng, lãnh đạo nhân dân chớp thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền từ ngày 14/8 đến ngày 16/8/1945, trở thành một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954), Quảng Ngãi là vùng tự do, hậu phương vững chắc cho các tỉnh Liên khu 5 và của cả nước. Tháng 10/1951, Liên Khu ủy 5 quyết định thành lập Mặt trận Miền Tây, bao gồm toàn bộ tỉnh Kon Tum và 4 huyện miền núi Ba Tơ,



Đoàn viên, thanh niên chào cờ Tổ quốc tại Cột mốc ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia, ở xã Bờ Y.

ANH: ĐẮC VINH

thống cách mạng, vọng phát triển



Cảng nước sâu Dung Quất là lợi thế để Quảng Ngãi hấp dẫn nhà đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp nặng, xuất nhập khẩu.

ANH: MINH THU

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi phải phát huy hơn nữa truyền thống lịch sử cách mạng kiên cường, nuôi dưỡng khát vọng phát triển, khơi dậy tinh thần sáng tạo, tận tâm cống hiến.

**Phó Bí thư Tỉnh ủy,
Chủ tịch HĐND tỉnh
NGUYỄN ĐỨC TUY**

Minh Long, Sơn Hà, Trà Bồng (Quảng Ngãi cũ). Mặt trận Miền Tây hoạt động đến ngày Hiệp định Giơnevơ được ký kết (7/1954). Đây là thời kỳ đỉnh cao của tình đoàn kết, chiến đấu của Đảng bộ, quân và nhân dân 2 tỉnh Quảng Ngãi, Kon Tum cũ. Từ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Mặt trận Miền Tây, quân và dân 2 tỉnh đã đánh bại cuộc hành quân La-tê-rit (5/1952), kế hoạch Ất lừng (1953 - 1954) của thực dân Pháp, đỉnh cao là chiến dịch Bắc Tây Nguyên, tỉnh Kon Tum được giải phóng hoàn toàn (2/1954). Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi đã làm tròn nhiệm vụ: Đánh thắng các cuộc lấn chiếm của địch, bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám, kịp thời chi viện cho các chiến trường trong Liên khu 5, Tây Nguyên, Nam bộ, Hạ Lào và đông bắc Campuchia.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Quảng Ngãi là một trong những chiến trường ác liệt, nơi diễn ra các trận quyết chiến chiến lược. Đảng bộ

tỉnh và nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, lập nhiều chiến công oanh liệt. Tiêu biểu là Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi (1959), mở đầu phong trào Đồng Khởi ở miền Nam; Chiến thắng Ba Gia, Vạn Tường (1965), góp phần đánh bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt" và "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ; chiến dịch tấn công và nổi dậy Xuân - Hè 1972, đỉnh cao là chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh, góp phần đánh bại chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh", buộc đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (1973), góp phần cùng cả nước đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đồng hành cùng sự nghiệp đổi mới của đất nước

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ tỉnh đã nhanh chóng cụ thể hóa đường lối của Đảng thành những chương trình, kế hoạch hành động cụ thể. Từ một tỉnh hậu quả chiến tranh để lại nặng nề, kinh tế chậm phát triển, sản xuất kém hiệu quả, đời sống nhân dân khó khăn, phúc lợi xã hội hạn chế..., Quảng Ngãi đã vươn lên với nhiều dấu ấn quan trọng. Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng bình quân 7,30%/năm, xếp hạng 10/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 54,89 triệu

đồng/người/năm, tăng bình quân 9,4%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng. Công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển nhanh, tiếp tục là động lực tăng trưởng chính. Nông nghiệp có bước chuyển mạnh theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao. Một số sản phẩm đã từng bước thâm nhập và được đón nhận tại một số thị trường quốc tế có tiêu chuẩn cao, nhất là các sản phẩm từ sâm Ngọc Linh và được liệt.

Khu Kinh tế Dung Quất, KKT Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và các KCN, cụm công nghiệp được quan tâm hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư. Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,7%/năm. Bàn sắc văn hóa được giữ gìn, phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của người dân, chất lượng giáo dục, y tế ngày càng được nâng cao; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thông tin, truyền thông và báo chí, chuyển đổi số được triển khai tích cực. Đồng thời, thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được tăng cường; nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội được đổi mới. Khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, lòng tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được nâng lên.

Khát vọng phát triển toàn diện, hài hòa và bền vững

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15, ngày 12/6/2025 của Quốc hội, tỉnh Quảng Ngãi mới (sau khi sáp nhập) không chỉ mở rộng về địa lý, mà còn gia tăng sức mạnh nhờ hội tụ ba vùng sinh thái: Biển đảo, đồng bằng và cao nguyên. Trong đó, Lý Sơn, Mãng Đen và Sa Huỳnh là 3 điểm sáng nổi bật, góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Để phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, Quảng Ngãi xác định hạ tầng là yếu tố then chốt. Đường biên giới trên bộ với hai nước bạn Lào, Campuchia và biên giới trên biển là điều kiện thuận lợi lớn cho việc mở rộng giao thương, phát triển, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức mới trong bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trước những thời cơ, thách thức nói trên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi phải phát huy hơn nữa truyền thống lịch sử cách mạng kiên cường, nuôi dưỡng khát vọng phát triển, khơi dậy tinh thần sáng tạo, tận tâm cống hiến. Đồng thời, quyết tâm không lùi bước trước khó khăn, xóa bỏ mọi rào cản và sự khác biệt, chung tay xây dựng tỉnh Quảng Ngãi ngày càng phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh khá, tạo cơ sở, nền tảng để cùng cả nước tiến bước vững chắc vào kỷ nguyên phát triển thịnh vượng của dân tộc Việt Nam. □

Hành trình 80 năm đi

NGUYỄN HOÀNG GIANG - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh

Trong chiến tranh, Quảng Ngãi và Kon Tum là những địa bàn chiến lược quan trọng; vùng đất giàu truyền thống cách mạng, quân và nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã lập nên nhiều chiến công vang dội, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Và nay, hợp nhất tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum thành tỉnh Quảng Ngãi (1/7/2025) đã mở ra một trang sử mới, với nhiều cơ hội phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

Tự hào với truyền thống cách mạng

Quảng Ngãi - vùng đất hội tụ, giao thoa của ba nền văn hóa: Sa Huỳnh, Chăm-pa và Đại Việt, có truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường. Đây còn là quê hương của đội hùng binh Hoàng Sa năm xưa đã vượt qua nghìn dặm biển khơi để cắm mốc xác lập chủ quyền của Việt Nam với quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Nhiều phong trào cách mạng tiêu biểu cũng bắt đầu từ Quảng Ngãi, như Cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ; Cuộc đấu tranh lưu huyết, đấu tranh tuyệt thực của những người cộng sản tại Nhà ngục Kon Tum, làm nên bản hùng ca sống mãi với thời gian...

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân và đế quốc xâm lược, Quảng Ngãi cũng là nơi lập nên nhiều chiến công mang tính bước ngoặt, như thắng lợi của Cuộc Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi, tiêu biểu cho tinh thần quật khởi của nhân dân ta, đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng miền Nam. Chiến thắng Ba Gia lẫy lừng, góp phần làm thất bại hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ - ngụy. Chiến thắng Vạn Tường lịch sử ngày 18/8/1965, thể hiện cao độ quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ, theo tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập, tự do". Chiến thắng ngày 24/3/1975 là một trong những sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh của Đảng bộ, quân và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi hoàn toàn giải phóng.

Trên địa bàn Kon Tum, quân và nhân dân các dân tộc đã đoàn kết một lòng với Đảng, anh dũng chiến đấu và lập nên nhiều chiến công. Điển hình là Chiến thắng Mang Đen, Mang Bút, Kon Braih; Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh mùa hè 1972 và chiến thắng 16/3/1975 lịch sử giải phóng hoàn toàn tỉnh Kon Tum, góp phần vào Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất nước nhà.

Đoàn kết xây dựng quê hương

Sau giải phóng năm 1975, tỉnh Quảng Ngãi hợp nhất với tỉnh Bình Định thành tỉnh Nghĩa Bình. Khi tái lập năm 1989, Quảng Ngãi là một tỉnh nghèo, hạ tầng yếu kém, ngân sách phụ thuộc trung ương. Tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết xây dựng quê hương của cả hệ thống



Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hoàng Giang kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ bắc sông Trà Khúc (đoạn qua xã Tịnh An và Tịnh Long, thuộc TP.Quảng Ngãi cũ), tháng 4/2025.

ÀNH: THANH PHƯƠNG



Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bình Sơn hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính.

ÀNH: THIÊN HẬU

chính trị, GRDP (giá so sánh) của tỉnh bình quân cả thời kỳ 1989 - 2020 tăng 8,6%/năm. Quy mô kinh tế năm 2020 đạt gần 86 nghìn tỷ đồng, gấp hơn 200 lần năm 1989; GRDP bình quân đầu người năm 2020 gần 70 triệu đồng/năm.

Sự kiện mang tính bước ngoặt đối với Quảng Ngãi là thành lập KKT Dung Quất (1996), khánh thành Nhà máy lọc dầu Dung Quất (2009); đưa vào hoạt động Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất (2019)... đã góp phần nâng giá trị sản xuất công nghiệp từ 601 tỷ đồng (1989) lên gần 106 nghìn tỷ đồng (2020), bình quân tăng 17,5%/năm. Các sản phẩm công nghiệp đã xuất khẩu sang hơn 30 quốc gia, vùng lãnh thổ. Thu ngân sách năm 2020 đạt

hơn 18 nghìn tỷ đồng, gấp 650 lần. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ năm 2020 đạt hơn 54 nghìn tỷ đồng, bình quân tăng hơn 21,3%/năm. Kim ngạch xuất khẩu hơn 1,4 tỷ USD, bình quân tăng hơn 20,2%/năm, với các mặt hàng chủ lực là thép, cơ khí, may mặc... Sản phẩm OCOP phát triển đa dạng, với hơn 200 sản phẩm, đặc sản tiêu biểu, như tỏi Lý Sơn, quế Trà Bồng, cá bóng Sông Trà...

Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 47,45% (1989) xuống còn 6,41% (2020). Công tác chăm sóc người có công với cách mạng, an sinh xã hội được quan tâm và thực hiện chu đáo. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác kinh tế, văn hóa với

nhiều địa phương của Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Canada...

Tỉnh Kon Tum được tái lập năm 1991, nền kinh tế còn nhiều khó khăn, GRDP bình quân đầu người 88,6 USD/người, thu ngân sách chỉ có 7,8 tỷ đồng... Tuy nhiên, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, giai đoạn 1992 - 2020, đạt tăng trưởng GRDP bình quân hơn 9%/năm, quy mô kinh tế tăng 124 lần, GRDP bình quân đạt 1.864 USD/người vào năm 2020. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, sản phẩm Sâm Ngọc Linh được mệnh danh là thần dược cho sức khỏe, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là "Quốc bảo" của Việt Nam. Công nghiệp và du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Thu ngân sách tăng nhanh, hạ tầng giao thông kết nối Tây Nguyên - Lào - Campuchia được đầu tư. Tỷ lệ hộ nghèo từ hơn 65% năm 1991 xuống còn 10,29% năm 2020; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Diện mạo nông thôn, đô thị không ngừng đổi mới.

Vùng phát triển năng động

Giai đoạn 2021- 2025, tỉnh Quảng Ngãi (sau hợp nhất) tiếp tục được đánh giá là địa phương phát triển năng động ở khu vực miền Trung. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước đạt gần 93 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân 7,30%/năm, xếp hạng 10/34 tỉnh, thành phố cả nước. Quy mô nền kinh tế đến năm 2025 đạt gần 189 nghìn tỷ đồng (giá hiện hành), xếp hạng 23/34 tỉnh, thành phố cả nước. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm 70,3% GRDP. Bình quân GRDP đầu người ước đạt gần 4.000USD, thu nhập bình quân đầu người gần 54,89 triệu đồng/người/năm, tăng bình quân 9,4%/năm. Thu ngân sách nhà nước vượt

lên từ gian khó

chỉ tiêu trung ương giao, tổng thu 5 năm ước hơn 170 nghìn tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt gần 348 nghìn tỷ đồng.

Lĩnh vực công nghiệp có bước phát triển đột phá, giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 186 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân 10,72%/năm. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giữ vai trò chủ lực, tập trung vào chế biến nông, lâm, thủy sản, được liên xuất khẩu sang thị trường quốc tế. Khu kinh tế Dung Quất, KKT Cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các KCN được đầu tư, thu hút các dự án lớn và đang tập trung xây dựng Trung tâm Logistics hóa dầu và Năng lượng quốc gia. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 ước đạt trên 31 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân 4,7%/năm. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 59,45%. Có hơn 4.000ha Sâm Ngọc Linh trồng dưới tán rừng. Khai thác thủy sản theo hướng bền vững, nhận thức của ngư dân về chống IUU được nâng lên. Dịch vụ phát triển đa dạng, giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 50 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân 6,05%/năm. Kim ngạch xuất khẩu đạt 3.653 triệu USD, tăng 16,6%/năm. Du lịch có bước chuyển biến tích cực, tập trung ở Lý Sơn và Măng Đen, thu hút 4,9 triệu lượt khách, doanh thu 2.640 tỷ đồng...

Hạ tầng kinh tế, xã hội được đầu tư mạnh, với nhiều dự án giao thông như đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi và phối hợp thực hiện tuyến cao tốc Bắc - Nam. Hạ tầng thủy lợi, điện, công nghệ thông tin đã được cải thiện, với tổng công suất điện tái tạo 1.191MW. Môi trường đầu tư thông thoáng, thu hút 188 dự án trong nước (122 nghìn tỷ đồng) và 23 dự án FDI (770 triệu USD). Văn hóa được bảo tồn, phát huy; chất lượng giáo dục được nâng lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 63,96%. Khoa học công nghệ được chú trọng phát triển, hỗ trợ 68 dự án khởi nghiệp, kinh tế số chiếm 6,02% GRDP. Chất lượng y tế ngày càng được cải thiện, có 100% xã đạt chuẩn quốc gia, 9,66 bác sĩ/vạn dân, bảo hiểm y tế đạt 95,17%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,17%/năm, miền núi 4,64%/năm. Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, với 9.071 căn nhà theo đúng tiến độ đề ra...

Tận dụng hiệu quả không gian phát triển mới

Sau khi hợp nhất, tỉnh Quảng Ngãi mới có diện tích gần 15 nghìn ki lô mét vuông, đứng thứ 5 cả nước. Sự hợp nhất này không chỉ là sự kết hợp hai đơn vị hành chính, hai không gian phát triển, mà còn là sự hòa quyện giữa hai vùng văn hóa, hai dòng

chảy lịch sử, mở ra một không gian, động lực phát triển mới cho Quảng Ngãi. Nằm ở vị trí trung tâm của cả nước, Quảng Ngãi được xem là mắt xích quan trọng trong hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây... Mắt xích này được kết nối bởi tuyến đường cao tốc Bắc - Nam, đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum và tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, cảng biển nước sâu Dung Quất, cửa khẩu Bờ Y... Đây là lợi thế và cơ hội để hàng hóa trung chuyển nhanh từ cảng biển vào đất liền và ngược lại, đồng thời kết nối với các nước trong khu vực và quốc tế.

Hiện nay, tỉnh Quảng Ngãi đang tập trung triển khai thực hiện 4 nghị quyết "Bỏ tư từ cục" của Bộ Chính trị. Tổ chức rà soát, tích hợp, cập nhật điều chỉnh Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi (mới), bảo đảm đồng bộ, hiệu quả. Xây dựng và mở rộng không gian phát triển vùng, liên kết vùng và cả nước. Ưu tiên phát triển các ngành kinh tế trụ cột của tỉnh, như công nghiệp thông qua KKT Dung Quất, KKT Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và các KCN, Cụm công nghiệp. Tập trung phát triển thương mại, logistics gắn với cảng biển, sân bay và cửa khẩu; khu du lịch biển, đảo Lý Sơn, khu du lịch sinh thái Măng Đen, các điểm du lịch gần với di sản lịch sử, văn hóa, tâm linh và bản sắc văn hóa của các đồng bào các dân tộc... Phát triển nông nghiệp công nghệ cao đối với nông, lâm sản, được liệu; xây dựng mô hình liên kết đa ngành, đa lĩnh vực, gồm: công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; du lịch, dịch vụ, năng lượng sạch; đô thị, nông thôn đồng bộ và hiện đại... Tận dụng lợi thế trục hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối Nam Lào - Đông Bắc Campuchia - Thái Lan, các nước Tiểu vùng sông Mê Kông và quốc tế để phát triển kinh tế biển, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; mở rộng dự địa và tạo không gian phát triển mới.

Tin rằng, với cơ hội và tiềm năng, lợi thế sẵn có, cùng với tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của doanh nghiệp, nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh và sự quan tâm, hỗ trợ của trung ương, tỉnh Quảng Ngãi sẽ tiếp tục có bước phát triển vượt bậc trong những năm đến. Phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030, là trung tâm kinh tế của vùng Nam Trung Bộ - Tây Nguyên và vùng động lực miền Trung, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. □



Tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn qua xã Tịnh Khê đã đưa vào sử dụng, kết nối giao thông thuận lợi, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

ẢNH: PV

Lễ duyệt binh lịch sử

THÁI NGÀ

Cách đây 80 năm, vào ngày 10/8/1945, giữa lúc phong trào cách mạng dâng lên mạnh mẽ, Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã tổ chức lễ duyệt binh và thao diễn quân sự, biểu dương lực lượng tại Chiến khu Vĩnh Sơn, nay thuộc xã Ba Gia, do các chiến sĩ du kích Ba Tơ (Đại đội Phan Đình Phùng) thực hiện. Đây là lực lượng nòng cốt trong phong trào khởi nghĩa giành chính quyền toàn tỉnh Quảng Ngãi.

Giữa núi rừng bao la, một lễ đài trang nghiêm được xây dựng, bàn đại biểu có trang trí hoa rừng tươi. Hàng trăm cán bộ, chiến sĩ của Đại đội Phan Đình Phùng được phiên chế thành 5 trung đội. Trong đó, 2 trung đội được trang bị đầy đủ súng, thắt lưng, bao đạn, quần phục quân, áo dài màu đen. Ba trung đội còn lại chỉ có cán bộ chỉ huy được trang bị súng, thắt lưng, bao đạn; chiến sĩ được trang bị kiếm, dao bẩy, quần, áo tay ngắn. Tham dự buổi lễ có đại biểu Tỉnh ủy và Mặt trận Việt Minh tỉnh; đại biểu các tổ chức đoàn thể cứu quốc tỉnh; đại biểu tỉnh Bình Định, Phú Yên, đại biểu Đại đội Hoàng Hoa Thám, đại biểu huyện Sơn Tịnh cùng một số xã lân cận và gần 500 cán bộ, chiến sĩ Đại đội Phan Đình Phùng.

Sau khi giới thiệu đại biểu, đồng chí Trương Quang Nguyên - Trung đội trưởng Trung đội Xung phong Cao Thắng, từ trong hàng quân chào cờ. Đồng chí Nguyễn Chánh - Bí thư Chi bộ, Chính trị viên Đội Du kích Ba Tơ, thay mặt toàn đội phát biểu và nhấn mạnh về vai trò lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự cứu mạng, giúp đỡ của nhân dân, đội quân du kích Ba Tơ ngày càng lớn mạnh và trưởng thành, xin hứa toàn đội sẵn sàng nhận lệnh của Tỉnh ủy và Ủy ban Vận động cứu quốc của Tổng bộ Việt Minh, quyết xả thân vì nước, vì hạnh phúc của nhân dân, không ngại khó khăn, gian khổ, dù phải hy sinh. Kết thúc bài phát biểu, đồng chí Nguyễn Chánh cùng toàn quân hô vang lời thề thiêng liêng của Đội Du kích Ba Tơ: "Hy sinh vì Tổ quốc".

Đồng chí Hồ Thiết thay mặt Tỉnh ủy và Mặt trận Việt Minh tỉnh trao cho đồng chí Nguyễn Chánh lá cờ đỏ sao vàng, 2 cây kiếm cán bịt đồng và giao nhiệm vụ cho toàn đội đánh trận mở đầu để phát động chiến tranh du kích, đánh vào các toán tuần tiễu, vận tải, tập kích các toán bảo an của địch. Cũng tại buổi lễ, đồng chí Phạm Thị Trinh - Hội trưởng Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh, lên trao quà và phát biểu ý kiến. Đồng chí Đinh Trung thay mặt Tỉnh ủy và Việt Minh tỉnh Bình Định đọc thư của nhân dân Bình Định và tặng du kích Ba Tơ 1 ống nhòm, 1 la bàn và 1 bản đồ quân sự.

Sau lời phát biểu của các đại biểu, các chiến sĩ đồng thanh hô vang các khẩu hiệu: "Kiên quyết tiêu diệt phát xít Nhật!", "Tẩy sạch đế quốc Pháp!", "Việt Nam hoàn toàn độc lập!", cán bộ, chiến sĩ 5 trung đội lần lượt điều hành qua lễ đài, khẩu hiệu "Hy sinh vì Tổ quốc" tiếp tục ngân vang. Buổi thao diễn được bắt đầu với phần biểu diễn những động tác quân sự cơ bản của 2 trung đội được trang bị súng, rồi đến 3 trung đội được trang bị dao, kiếm. Lễ duyệt binh và bữa cơm thân mật, thể hiện tinh thần gắn bó keo sơn, quân dân đoàn kết một lòng, kết thúc trong niềm vui mừng, phấn khởi, tự hào khôn tả của các đại biểu và cán bộ, chiến sĩ toàn đội. Ngay sau đó, thực hiện kế hoạch đề ra, Đại đội Phan Đình Phùng cử một số chiến sĩ đi trinh sát, nắm tình hình để tổ chức các trận đánh giao thông trên tuyến đường Đông Khê (Sơn Tịnh) đi Sơn Hà và Châu Ổ đi Trà Bồng, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền toàn tỉnh.

Việc tổ chức duyệt binh tại Chiến khu Núi Lớn của Đại đội Hoàng Hoa Thám chưa được tổ chức thì Tỉnh ủy đã ban hành lệnh khởi nghĩa khi thời cơ đến vào chiều ngày 14/8/1945. Quảng Ngãi là một trong ít tỉnh tổ chức khởi nghĩa giành chính quyền sớm nhất cả nước. □

Từ hòa bình, độc lập đến phát triển

TRẦN TRUNG HIẾU

Bất cứ quốc gia, dân tộc nào trên thế giới, hòa bình cũng là khát vọng thiêng liêng. Với Việt Nam, đó không chỉ là mục tiêu cuối cùng, một mục đích duy nhất, mà còn là nền tảng, động lực thôi thúc bao thế hệ người con yêu nước sẵn sàng xả thân, cống hiến và hy sinh vì Tổ quốc.

Từ cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 “nở hoa độc lập, kết trái tự do”, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời đến nay, đất nước ta đã trải qua 80 năm không ngừng nỗ lực để từng bước hiện thực hóa khát vọng hòa bình, độc lập, thống nhất và phát triển.

Xây dựng một quốc gia hòa bình, độc lập

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Văn kiện lịch sử ấy không chỉ khẳng định trước quốc dân đồng bào và thế giới quyền độc lập, tự do, mà còn gửi đi một thông điệp mạnh mẽ về khát vọng sống hòa bình và quyền bình đẳng giữa các dân tộc.

Tuy nhiên, nền hòa bình non trẻ ấy bị đe dọa khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Nhân dân ta lại phải tiến hành một cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta vừa chiến đấu bảo vệ nền độc lập, vừa kiên trì đấu tranh ngoại giao để tìm kiếm giải pháp hòa bình. Nhưng rồi, mọi sự nhân nhượng không mang lại lợi ích cho dân tộc, buộc nhân dân ta phải đứng lên kháng chiến, với tinh thần “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Cùng với Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954), Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954) chấm dứt hoàn toàn sự đô hộ của chủ nghĩa thực dân cũ kéo dài gần 100 năm ở nước ta, mở ra một chương mới trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của nhân dân ta.

Từ sau năm 1954, theo quy định của Hiệp định Giơnevơ, Việt Nam tạm thời chia thành 2 miền. Miền Bắc được giải phóng, bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và trở thành hậu phương lớn chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Miền Nam kiên cường, dũng cảm đấu tranh chống các hình thức, chiến lược chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai, để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là cuộc đấu tranh lịch sử, là thử thách khắc nghiệt nhất của dân tộc ta trong thế kỷ XX. Với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, dân tộc ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, hiểm nguy giữa đạn bom ác liệt để bảo vệ từng con người, từng tấc đất. Trước thử thách khốc liệt ấy, cả dân tộc Việt Nam đã đồng tâm, đồng sức, đồng lòng đứng lên, không chỉ để tồn tại, mà để tỏa sáng một dân tộc chưa bao giờ chịu cúi



Các lực lượng tham gia tập luyện diễn binh, diễu hành cho lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 tại thủ đô Hà Nội.

ANH: INTERNET



Tuyến metro số 1 Bến Thành - Suối Tiên được đưa vào vận hành và khai thác thương mại làm thay đổi lớn diện mạo TP. Hồ Chí Minh.

ANH:PV

đầu trước bão đồng. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh đã giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thu giang sơn về một mối, mở ra kỷ nguyên mới: Độc lập, thống nhất và cả nước cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ máu lửa, tro tàn chiến tranh, Việt Nam đã “rũ bùn đứng dậy sáng lòa”.

Đổi mới và hội nhập

Sau khi đất nước thống nhất, khát vọng hòa bình chuyển thành nhiệm vụ giữ gìn hòa bình để kiến thiết đất nước. Tuy nhiên, giai đoạn này, Việt Nam phải tiếp tục đối mặt với quá nhiều khó khăn, thử thách. Thực tiễn đất nước 10 năm sau giải phóng đặt ra một yêu cầu bức thiết là phải đổi mới phương thức phát triển trở thành một yêu cầu sống còn. Muốn thoát được nghèo đói và phát triển, phải đổi mới. Năm 1986, Đại hội lần thứ VI của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trong đó trọng tâm là đổi mới về kinh tế.

Đường lối đổi mới là bước ngoặt lịch sử, mở ra thời kỳ phát triển mạnh mẽ, khơi dậy tiềm năng, nguồn lực sáng tạo của toàn dân. Sau gần 40 năm đổi mới, bằng nhiều nỗ lực không ngừng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu vô cùng to lớn. Trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng, đất nước ta

chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Khát vọng vươn mình

Từ năm 1945 - 2015, hành trình hiện thực hóa khát vọng hòa bình, độc lập, tự do của Việt Nam là câu chuyện về ý chí, bản lĩnh thực hiện tư tưởng “Thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hòa bình, độc lập, tự do mà hôm nay chúng ta đang thụ hưởng là thành quả của máu, nước mắt, trí tuệ của nhiều thế hệ.

Khát vọng hòa bình hôm nay không chỉ dừng lại ở việc bảo vệ biên giới, chủ quyền quốc gia, mà còn hướng tới xây dựng một xã hội phát triển, nhân văn, an toàn và sáng tạo. Đó là sự kế thừa xứng đáng tinh thần của những thế hệ đã đi qua chiến tranh, để hòa bình mãi là hiện thực chứ không chỉ là khát vọng. Từ khoảnh khắc lịch sử Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 đến nay, mỗi chặng đường chúng ta đi đều ghi dấu những “câu chuyện hòa bình” với hàng loạt dấu ấn đáng nhớ, xứng đáng với sự hy sinh, với mồ hôi, máu và nước mắt mà cha ông ta đã đổ xuống.

Năm 2025 là một dấu mốc quan trọng để nhìn lại và khơi dậy khát vọng phát triển trong kỷ nguyên mới. Đất nước ta đang đứng trước nhiều thời cơ và thách thức mới.

Hành trình 80 năm với một chặng đường dài qua bao nhiêu gian nan, thử thách nhưng cũng là một hành trình của những kỳ tích. Từ một đất nước bị đô hộ, không có tên trên bản đồ thế giới, Việt Nam đã giành độc lập, tự do, đã vươn lên hội nhập và phát triển. Hành trình ấy là thực tiễn sinh động chứng minh rằng, khát vọng vươn mình là mạch nguồn, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt làm nên sự chuyển mình qua bao khó khăn, thử thách. Khát vọng ấy không chỉ nằm ở những con số tăng trưởng, những chỉ số cạnh tranh, mà còn ở một xã hội hướng tới hạnh phúc, nơi mọi người đều có cơ hội phát triển.

Đó là, Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và nước phát triển vào năm 2045. Khát vọng vươn mình hôm nay là khát vọng và khả năng hội nhập sâu rộng, từng bước làm chủ khoa học công nghệ để chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế số và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Hành trình 80 năm ấy là hành trình máu lửa và vinh quang của dân tộc Việt Nam. Hòa bình, độc lập, tự do không chỉ là thành quả của quá khứ, mà còn là nền tảng vững chắc cho hiện tại và tương lai. Hành trình 80 năm về vãng ấy là thực tiễn lịch sử sống động, khẳng định: Hòa bình, độc lập, tự do không tự nó đến, không tự nhiên có, mà phải gìn giữ bằng sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, trí tuệ và lòng nhân ái. Một khi khát vọng hòa bình đã thành hiện thực, nó sẽ trở thành bệ phóng, động lực, niềm tin để tiếp tục soi đường cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Với niềm tin vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, tinh thần đoàn kết toàn dân, ý chí kiên cường và trí tuệ, bản lĩnh Việt Nam, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để tin tưởng rằng, đất nước ta sẽ tiếp tục vươn lên mạnh mẽ để phát triển như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu hằng mong đợi. □

ĐIỀU ĐẶC BIỆT về Cách mạng Tháng Tám ở Quảng Ngãi và Kon Tum

CHÂU TƯ

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Cùng với hào khí cách mạng mùa thu 80 năm trước, nhân dân 2 tỉnh Quảng Ngãi, Kon Tum đã vùng lên khởi nghĩa, với nhiều điều đặc biệt, làm phong phú hơn nghệ thuật khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước.

Cách đây vừa tròn 80 năm, cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 diễn ra và giành thắng lợi trong toàn quốc. Lần đầu tiên trong lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã đánh đổ chế độ thuộc địa của thực dân Pháp và phát xít Nhật trên đất nước ta trong hơn 80 năm, lật đổ chế độ phong kiến hàng nghìn năm. Nước ta từ một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

Đêm trước cuộc khởi nghĩa

Điểm chung nhất của đêm trước diễn ra Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 trong toàn quốc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đó là chính quyền thực dân, đế quốc đã lung lay, bối rối đến cao độ, chúng đã cảm thấy không thể nào giữ địa vị của chúng như trước; quần chúng nhân dân đã căm thù thực dân, đế quốc đến cực điểm, thấy cần phải đồng tâm hiệp lực, nổi dậy lật đổ ách thống trị của chúng; đã có một chính Đảng cách mạng đủ sức tổ chức lãnh đạo quần chúng nhân dân nổi dậy khởi nghĩa theo một đường lối đúng đắn, một kế hoạch phù hợp, bảo đảm giành thắng lợi cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Tuy nhiên, do đặc điểm của phong trào cách mạng từng địa phương trong cả nước khác nhau, nên mỗi tỉnh có sự khác nhau về điều kiện, cách thức tiến hành và phương pháp kết thúc khởi nghĩa. Đối với tỉnh Quảng Ngãi, đêm trước của cuộc khởi nghĩa có một điều rất đặc biệt, đó là Cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ, cuộc khởi nghĩa từng phần đầu tiên trong cả nước đã nổ ra và giành thắng lợi trọn vẹn. Chính quyền cách mạng được thiết lập và Đội Du kích Ba Tơ tiến về đồng bằng xây dựng lực lượng, huấn luyện đấu tranh vũ trang, và là lực lượng nòng cốt hỗ trợ phong trào quần chúng nổi dậy giành chính quyền trong toàn tỉnh và các tỉnh lân cận. Chính vì vậy, cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi nổ ra sớm (14/8/1945) và giành thắng lợi (16/8/1945), dù chưa nhận được chỉ thị của trung ương. Với thắng lợi đó, Quảng Ngãi trở thành một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cả nước.

Cùng thời điểm đó, Kon Tum, tỉnh cực bắc Tây Nguyên, đêm trước cuộc khởi nghĩa cũng rất đặc biệt. Đó là, tiêu



Thuyết minh viên Bảo tàng Tổng hợp tỉnh (cơ sở 2) giới thiệu cho khách tham quan trưng bày chuyên đề "Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 - Sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc".

ẢNH: DVCC

Cuộc đàm phán cam go

Đêm 16/8/1945, lực lượng cách mạng đã chiếm được dinh tỉnh trưởng, nhưng quân Nhật và lính khố xanh vẫn cố thủ. Do đó, Ủy ban khởi nghĩa chủ trương đàm phán với chúng. Cuộc đàm phán kéo dài gần 10 ngày, tức là đến ngày 25/8/1945 mới đạt được thỏa thuận, mở đường cho quân Nhật rút lui hoàn toàn trong trật tự. Tỉnh Quảng Ngãi sạch bóng quân xâm lược. Ngày 30/8/1945, hàng chục vạn người từ khắp nơi trong tỉnh đổ về thị xã Quảng Ngãi dự lễ ra mắt của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Lê Trung Đình (tên mới của tỉnh Quảng Ngãi).

đoàn quân Nhật đồn trú ở Kon Tum rút chạy về đồng bằng, các nhóm thân Nhật tan rã, lính bảo an ở các đồn và chính quyền tay sai tê liệt; nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy. Cơ hội giành chính quyền đã chín muồi. Tuy nhiên, do chưa có tổ chức đảng và Mặt trận Việt Minh lãnh đạo, nên khởi nghĩa ở Kon Tum không diễn ra ngay sau lệnh tổng khởi nghĩa như nhiều địa phương khác mà phải muộn hơn 12 ngày, tức là ngày 25/8/1945.

Sục sôi khí thế cách mạng

Cách mạng là ngày hội của quần chúng. Trong lịch sử hiện đại, chưa có cuộc cách mạng nào mà ở đó tất cả các tầng lớp nhân dân, không phân biệt già, trẻ, trai, gái, thành phần xuất thân... lại nô nức tham gia khởi nghĩa, với khí thế sục sôi như Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Chỉ trong 15 ngày, kể từ khi mệnh lệnh tổng khởi nghĩa của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc được phát đi từ Tân Trào (Tuyên Quang) đêm 13/8/1945, toàn bộ nền thống trị của Pháp, Nhật và tay sai sụp đổ, chính quyền dân chủ nhân dân được thiết lập. Điều đặc biệt là, trong khi ở nhiều địa phương khởi nghĩa nổ ra, giành thắng lợi nhanh chóng và không đổ máu, như ở Hà Nội (19/8/1945), Huế (23/8/1945), Sài Gòn (25/8/1945), hay các tỉnh lân cận như Quảng Nam, Bình Định, Đà Nẵng... thì ở Quảng Ngãi, khởi nghĩa lại diễn ra rất cam go, quyết liệt, với nhiều trận chiến ác liệt giữa lực lượng khởi nghĩa - do Đội Du kích Ba Tơ làm nòng cốt với

quân Nhật ở Sa Huỳnh (Đức Phổ), Mộ Cày (Mộ Đức), Châu Ổ (Bình Sơn), Xuân Phổ (Tư Nghĩa)..., gây nhiều thương vong cho cả 2 bên, trong đó có một số cán bộ nòng cốt của Đội Du kích Ba Tơ đã anh dũng hy sinh, như Phan Diệt, Võ Tuôi, Trần Thành, Trần Già... Dù có phản kháng quyết liệt nhưng cuối cùng quân Nhật cũng phải bỏ trận địa, tháo chạy và cố thủ trong thành Quảng Ngãi. Đêm 16/8/1945, tức là chỉ sau 2 ngày khởi nghĩa, ta đã chiếm được dinh tỉnh trưởng. Tỉnh trưởng Quảng Ngãi đã bàn giao toàn bộ ấn tín, tiền bạc, vũ khí cho lực lượng khởi nghĩa. Mặc dù đã chiếm dinh tỉnh trưởng nhưng cuộc khởi nghĩa vẫn chưa kết thúc, bởi vì tiểu đoàn quân Nhật và đại đội lính khố xanh, khoảng 300 tên vẫn cố thủ, không chịu đầu hàng.

Trước tình hình đó, Ủy ban Khởi nghĩa chủ trương, không tán công tiêu diệt quân Nhật mà cử đồng chí Bùi Đình, Phan Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp đàm phán với chúng. Cuộc đàm phán diễn ra căng thẳng. Thậm chí, quân Nhật còn bắt đồng chí Bùi Đình làm con tin. Không nao núng tinh thần, Ủy ban Khởi nghĩa cử tiếp đồng chí Trần Tổng, là cán bộ tỉnh Quảng Nam vào Quảng Ngãi tham gia khởi nghĩa, nói lại đàm phán và đã thành công sau gần 10 ngày.

Trong khi đó, khởi nghĩa giành chính quyền ở Kon Tum cũng rất đặc biệt. Hơn 10 ngày sau lệnh tổng khởi nghĩa được ban hành, nhiều địa phương trong cả nước đã giành được chính quyền, thời

cơ khởi nghĩa đã chín muồi, nhưng cuộc khởi nghĩa ở Kon Tum vẫn chưa nổ ra. Để giải quyết tình hình này, sau khi khởi nghĩa giành chính quyền ở Gia Lai thắng lợi ngày 23/8/1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Gia Lai quyết định cử lực lượng lên Kon Tum phối hợp tổ chức khởi nghĩa. Lúc này, nhóm trí thức, viên chức yêu nước và binh lính tiến bộ ở Kon Tum họp bàn kế hoạch huy động quần chúng, vận động binh lính địch tham gia khởi nghĩa. Nhờ làm tốt công tác chuẩn bị, nên khi lực lượng khởi nghĩa từ Gia Lai lên đến Kon Tum, khởi nghĩa nổ ra trong trật tự. Tỉnh trưởng Kon Tum nhanh chóng bàn giao ấn tín, hồ sơ cho lực lượng khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh lỵ và các địa phương như Đăk Tô, Đăk Glei, Kon Plông... diễn ra nhanh chóng, chỉ trong ngày 25/8/1945 và không đổ máu. Ngày 28/8/1945, hàng nghìn người dân tham dự cuộc mít tinh lớn chào mừng Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Kon Tum ra mắt đóng bảo.

Dù phải trải qua nhiều cung bậc khác nhau về điều kiện, cách thức tiến hành khởi nghĩa nhưng cuối cùng cuộc khởi nghĩa giành chính quyền Tháng Tám năm 1945 ở tỉnh Quảng Ngãi và Kon Tum cũng đã nổ ra và thắng lợi. Đã 80 năm trôi qua, hôm nay được sống lại không khí sục sôi của mùa thu cách mạng, ngắm lại những điều đặc biệt đã diễn ra ở Quảng Ngãi và Kon Tum trong những ngày tổng khởi nghĩa, chúng ta thấm nhuần hơn những điều về cách đánh giặc của ông cha ta. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Cách mạng là sáng tạo. Chỉ khi nào chúng ta độc lập và sáng tạo, xuất phát từ thực tế của đất nước, từ lợi ích của dân tộc, của nhân dân, lúc ấy chúng ta thắng lợi. Tinh thần và hào khí ấy sống mãi, như "Ngực lép bốn nghìn năm, trúa nay cơn gió mạnh/ Thổi phồng lên, tim bỗng hóa Mặt Trời" (Tố Hữu). □

Một tình yêu bao la

✍ MINH ANH - TẠ HÀ

Kể những câu chuyện về Bác Hồ, về những năm tháng kháng chiến chống giặc ngoại xâm với muôn vàn khó khăn, gian khổ, chúng ta càng thêm trân quý giá trị của hòa bình, và đặc biệt là kính yêu và biết ơn vô hạn đối với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tại các bảo tàng ở Quảng Ngãi hiện lưu giữ nhiều hình ảnh, hiện vật liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Mỗi hình ảnh, hiện vật là một câu chuyện kể xúc động về Bác Hồ kính yêu.

Phát hành giấy bạc Việt Nam

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng ở Nam Bộ, bắt đầu xâm lược nước ta lần thứ hai. Cuộc chiến chống thực dân Pháp diễn ra vô cùng cam go, ác liệt. Trước tình hình đó, ngày 25/11/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc". Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta bắt tay vào công cuộc "vừa kháng chiến, vừa kiến quốc". Trong đó, phát hành tiền tệ, lưu thông hàng hóa là nhiệm vụ quan trọng để đưa cuộc kháng chiến giành thắng lợi. Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" nêu rõ: "Lập quốc gia ngân hàng, phát hành giấy bạc, định lại các ngạch thuế, lập ngân quỹ toàn quốc, các xứ, các tỉnh".

Đồng chí Phạm Văn Đồng, lúc bấy giờ là Bộ trưởng Bộ Tài chính, được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ giao chỉ đạo toàn bộ công việc in và phát hành giấy bạc Việt Nam. Các họa sĩ nổi tiếng thực hiện nhiệm vụ vẽ bộ tiền mới gồm Nguyễn Đỗ Cung, Nguyễn Sáng, Mai Văn Hiến, Nguyễn Văn Khanh... Nhằm bày tỏ lòng tôn kính đối với lãnh tụ của dân tộc, tờ tiền in hình Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 31/1/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh phát hành đồng tiền cách mạng "Giấy bạc Việt Nam", người dân gọi là giấy bạc Cụ Hồ. Một trong những nơi ở Nam Trung Bộ thực hiện thí điểm phát hành giấy bạc là TX. Quảng Ngãi, vào ngày 3/2/1946. Sau đó, bộ giấy bạc đầu tiên được phát hành trên toàn quốc. Các loại giấy bạc có ký tên của Bộ trưởng Bộ Tài chính Phạm Văn Đồng, hoặc Giám đốc Ngân khố Trung ương Lê Văn Hiến, nên người dân còn gọi là "đồng bạc tài chính".

Tuy nhiên, việc phát hành giấy bạc đến các vùng Nam Bộ, Trung Bộ vô cùng khó khăn vì



Thiếu nhi Quảng Ngãi rước ảnh Bác Hồ trong ngày sinh nhật Bác 19/5/1946.

ẢNH: TƯ LIỆU

xa chiến khu Việt Bắc, kẻ thù bao vây đánh phá khắp nơi. Năm 1947, được Chính phủ cho phép, Đại diện Chính phủ và Ủy ban Hành chính kháng chiến Nam Trung Bộ tổ chức xưởng in và phát hành "tín phiếu" mệnh giá 1 đồng, 5 đồng, 50 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1.000 đồng. Mỗi tờ tín phiếu có in chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khuôn in tín phiếu mệnh giá 1 đồng, khuôn in tín phiếu mệnh giá 50 đồng đang được lưu giữ tại Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi và đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận bảo vật quốc gia vào năm 2023.

Tình cảm sâu đậm đối với Bác Hồ

Trong lần gặp gỡ mới đây, ông Nguyễn Chí Hòa (72 tuổi), từng công tác tại Viện Sử học Việt Nam, hiện sống ở Hà Nội, cho chúng tôi xem nhiều hình ảnh về Bác Hồ, và ông đã tặng những bức ảnh quý này cho Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi. Ông Hòa là con trai của đồng chí Nguyễn Chánh - nguyên Chính trị viên Đội Du kích Ba Tơ, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Chủ nhiệm Tổng cục Cán bộ (Bộ Quốc phòng). Ông Hòa cho biết, những bức ảnh này được ông gìn giữ cẩn trọng, không chỉ là thể hiện tình cảm kính yêu đối với Bác Hồ, mà còn là hình ảnh gắn bó với quê hương Quảng Ngãi. Trong đó, có hai bức ảnh đen trắng, đó là ảnh về một cụ già tóc bạc đang chăm chú ghi chép, và ảnh về hai chiến sĩ đang cầm pho tượng. Chủ thích ảnh được viết tay tỉ mỉ, khá đẹp bằng mực xanh và mực đen trên giấy palia đã ố vàng: "Gửi lưá tặng Hồ Chí tịch", "Pho tượng đang tặng Hồ Chí tịch".

Đặc biệt, ông Hòa còn lưu giữ hình ảnh thiếu nhi Quảng Ngãi rước ảnh Bác Hồ trong ngày sinh nhật Bác 19/5/1946. Lần đầu tiên, sinh nhật của Bác Hồ được công bố là vào ngày 19/5/1946. Hồi ký "Bác Hồ viết Di chúc" của đồng chí Vũ Kỳ có đoạn viết về ngày 19/5:



Nhân dân huyện Trà Bồng (cũ) vận chuyển gỗ xây Lăng Bác, năm 1974.

ẢNH: TƯ LIỆU



Giấy bạc Việt Nam, còn gọi là giấy bạc Cụ Hồ phát hành năm 1946 trên toàn quốc.

ẢNH: TƯ LIỆU

"Đó là một ngày cũng như bao ngày khác, cũng với nắng, với gió, cũng với bầu trời, mặt đất ấy... Nhưng sao mà nó thiêng liêng thế! Kể từ ngày 19/5/1946, lần đầu tiên nhân dân ta kỷ niệm ngày sinh của Hồ Chí tịch, hàng năm cứ đến ngày đó, toàn dân tộc lại như được tắm mình trong không khí đặc biệt, niềm vui lâng lâng, tâm hồn phơi phới, với lòng tự hào chính đáng của người dân một nước độc lập, tự do, gắn liền với tên tuổi của một con người đẹp nhất: Hồ Chí Minh".

Vào ngày sinh nhật Bác, thiếu nhi ở nhiều địa phương trong cả nước đánh trống, cờ, rước ảnh Bác Hồ, hoặc hát những bài ca cách mạng để tặng Bác... Năm 1946, thiếu nhi ở Quảng Ngãi cũng gửi đến Bác Hồ tình cảm kính yêu và lòng biết ơn vô hạn. Đáp lại tình cảm của mọi người, Bác Hồ thường viết thư, làm thơ... với lời tâm tình hăm ý khước từ. Năm 1949, giữa núi rừng Việt Bắc, Bác viết bài thơ "Không để" thật cảm động: "Vi nước chưa

nên nghĩ tới nhà/ Năm mươi chín tuổi vẫn chưa già/ Chờ cho kháng chiến thành công đã/ Bạn sẽ ăn mừng sinh nhật ta".

Tại gian trưng bày của Bảo tàng Khởi nghĩa Trà Bồng hiện có một tấm ảnh đen trắng kèm dòng chú thích: "Nhân dân huyện Trà Bồng vận chuyển gỗ xây dựng Lăng Bác, năm 1974". Đầu tháng 9/1969, cả nước đau buồn, tiếc thương khi biết tin Bác Hồ về cõi vĩnh hằng. Không chỉ xin phép Trung ương Đảng cho mang họ Hồ, mà người Cờ cùng nhân dân ở huyện Trà Bồng và nhân dân hai miền Nam - Bắc góp sức, góp của xây Lăng Bác. Ông Hồ Minh Sơn (87 tuổi) nguyên Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng (cũ), hiện ở xã Cà Đàm cho biết, nhân dân Trà Bồng lấy gỗ tốt từ Trà Phong (nay là xã Tây Trà) đưa theo đường thủy đến bến Nà Niêu. Dù lúc này đất nước còn chia cắt, mặc cho mưa bom của địch, hiểm trở của rừng núi, từng đoàn người theo đường Trường Sơn đưa gỗ về Hà Nội trong suốt 3 tháng.

Phản thưởng quý giá

Ghi nhớ lời dạy của Bác Hồ, Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi ra sức xây dựng, bảo vệ vùng tự do, phục vụ kháng chiến. Năm 1949, Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi vinh dự đón nhận phần thưởng cao quý của Trung ương Đảng và thành tích có phong trào đấu tranh sâu và rộng trong 20 năm qua, tỉnh đứng đầu trong việc chống Nhật cướp chính quyền ở Nam Trung Bộ, và cung cấp cán bộ, bộ đội nhiều nhất trong kháng chiến chống Pháp. Phần thưởng là ảnh chân dung Hồ Chí tịch và Tổng Bí thư Trường Chinh, một năm đọc Tạp chí Sinh hoạt và Báo Sự thật. Năm 1951, quân và dân Liên khu 5 được khen thưởng. Phần thưởng lúc nào cũng có ảnh cùng dòng bút tích của Bác Hồ: "Thân ái tặng Liên Việt Liên khu 5/ Toàn dân đoàn kết kháng chiến kiến quốc/1951 - Hồ Chí Minh".

Sau 2 năm (1973 - 1975), lăng được xây dựng hoàn thành và trở thành nơi nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế đến viếng vị lãnh tụ kiệt xuất, anh hùng giải phóng dân tộc, người chiến sĩ cộng sản quốc tế lỗi lạc, danh nhân văn hóa của nhân loại, với tấm lòng kính yêu vô hạn và đời đời nhớ ơn.

Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới Romesh Chandra từng phát biểu rằng: "Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập, tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ ở đâu chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao". Kể những câu chuyện về Bác Hồ, về những năm tháng kháng chiến vô muôn vàn khó khăn, gian khổ, chúng ta càng thêm trân quý giá trị của hòa bình, và đặc biệt là kính yêu và biết ơn vô hạn đối với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. □

Đỗ mùa thu xưa

CẨM THƯ

Mùa thu tháng 8/1945 đi vào lịch sử đấu tranh của dân tộc Việt Nam như một khúc tráng ca. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân đã vùng lên khởi nghĩa, đập tan ách thống trị của thực dân phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ở Quảng Ngãi, mùa thu cách đây 80 năm hùng hực tinh thần quật khởi và lòng yêu nước như suối nguồn tuôn chảy.

Ký ức mùa thu

Ở Quảng Ngãi, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi Diên Hồng trên đường Hùng Vương ngày nay, xưa là Sân vận động Diên Hồng. Tại đây, vào ngày 30/8/1945 đã diễn ra một sự kiện lịch sử quan trọng, Tỉnh ủy Quảng Ngãi tổ chức mít tinh chào mừng Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi thành công và ra mắt Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Lê Trung Đình (tức tỉnh Quảng Ngãi ngày nay). Trong cuốn Hồi ký “Từ núi rừng Ba Tơ” của Trung tướng Phạm Kiệt kể lại rằng: “Nhân dân các huyện kéo về tỉnh lỵ đông nghìn nghịt, khí thế bùng bùng. Ở phía bắc, đoạn đầu của đoàn Sơn Tịnh đã vào tỉnh lỵ mà đoạn cuối vẫn còn ở bên kia cầu Trà Khúc bốn cây số. Đoàn Nghĩa Hành kéo dài từ sân vận động đến Gò Lăng. Đoàn Tư Nghĩa dài bảy cây số. Hai đại đội du kích Ba Tơ lúc này triệu tập các chiến sĩ cũ trở về thành đội ngũ, thành một đội quân trên dưới hai ngàn người với bốn trăm khẩu súng. Nếu kể cả du kích địa phương thì có đến hàng vạn”.

Tại buổi mít tinh, đồng chí Nguyễn Chánh tuyên bố Cuộc khởi nghĩa tháng Tám trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thắng lợi, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Lê Trung Đình ra mắt đồng bào. Đồng chí Trần Toại - Chủ tịch tỉnh cùng các đồng chí trong Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Lê Trung Đình tuyên thệ đem hết tinh thần và nghị lực phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân... Đây thực sự là ngày hội lớn, nhân dân hòa chung niềm hân hoan, hạnh phúc vô bờ. Trong hồi ký, Trung tướng Phạm Kiệt xúc động: “...Lòng tôi tràn ngập niềm hân hoan. Quần chúng cách mạng đã đứng lên nắm lấy vận mệnh của mình. Không một kẻ thù nào có thể lay



Đoàn viên, thanh niên xã Nghĩa Giang chào cờ tại Di tích Chiến thắng Xuân Phổ, xã Nghĩa Giang.

ANH: KIM NGÂN



Lá cờ đỏ sao vàng từng được Ủy ban nhân dân cách mạng xã Ba Xa (huyện Ba Tơ cũ) dùng trong những ngày đầu xây dựng chính quyền cách mạng tháng 8/1945.

ANH: THANH PHƯƠNG

chuyển được sức mạnh vô bờ của nhân dân. Kể từ ngày phát động võ trang Khởi nghĩa Ba Tơ đến nay thấm thoát 170 ngày. Sự hy sinh anh dũng của bao thế hệ gan góc chống đế quốc phong kiến đức lại mới có một ngày tháng Tám về vang...”.

Tình yêu nước và đội quân du kích huyện thoại

Khi Đại tá Phạm Hương (thành viên Đội Du kích Ba Tơ) còn sống, tôi may mắn nhiều lần trò chuyện cùng ông, nghe ông kể về những ngày đầu tham gia kháng chiến, đặc biệt là câu chuyện về Đội Du kích Ba Tơ huyện thoại. “Thế hệ thanh niên thời đó lớn lên, hiểu nỗi nhục mất nước nên tham gia cách mạng để đấu tranh. Riêng tôi hoạt động cơ sở ở Tịnh Khê.

Đến tháng 11/1939, tôi bị địch bắt giam ở Di Lăng (Sơn Hà). Sau 2 năm mãn hạn tù, tôi bị quân Pháp và chính phủ Nam Triều giam lỏng ở Căng an trí Ba Tơ. Chúng nghĩ rằng đưa lên đây quân thú, rừng thiêng, nước độc sẽ giết dần giết mòn những người cách mạng. Chúng đã lầm, từ nơi ấy tôi theo anh Kiệt (Trung tướng Phạm Kiệt), anh Đôn (Trung tướng Nguyễn Đôn) làm cách mạng”, ông Phạm Hương kể lại.

Ở Căng an trí Ba Tơ, ông Hương đi chân vịt, chèo đò đưa khách qua sông Liên. Từ người hoạt động chính trị, ông được hướng dẫn cách bắn súng. Đêm 11/3/1945 theo chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, đồng bào các dân tộc ở châu lỵ Ba Tơ đã cùng với các chiến sĩ cách mạng, trong

đó có ông Phạm Hương, đã chiếm Nha kiểm lý của chính phủ Nam Triều, nổ súng, buộc lính khố xanh đồn Ba Tơ đầu hàng. Rồi sau đó, ông Phạm Hương tham gia Đội Du kích Ba Tơ, tiến hành lễ tuyên thệ với lời thề son sắt: “Hy sinh vì Tổ quốc”.

Đội Du kích Ba Tơ đã đi vào lịch sử đấu tranh cách mạng của quê hương Quảng Ngãi như một huyền thoại. Đội du kích được thành lập từ sau Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945), nhưng chỉ sau 5 tháng xây dựng lực lượng đã phát triển với hai đại đội là Phan Đình Phùng và Hoàng Hoa Thám với trên 2.000 người. Trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi, hai đại đội đã phối hợp với các lực lượng đánh chiếm các đồn địch ở các huyện miền núi và đồng bằng, đánh phát xít Nhật ở Mộ Cày, Xuân Phổ, Châu Ổ. Tại Xuân Phổ, nay thuộc xã Nghĩa Giang, quân du kích thuộc Đại đội Phan Đình Phùng cùng với lực lượng tự vệ đã đánh bại một trung đội phát xít Nhật... Trong khi đó, lực lượng tự vệ và nhân dân đánh chiếm sở mật thám, dinh tỉnh trưởng ở tỉnh lỵ Quảng Ngãi... góp phần giành thắng lợi trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi.

Bước vào kỷ nguyên mới

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng

Trong lễ tuyên thệ, đồng chí Nguyễn Đôn tuyên bố: “Chúng ta đứng lại nơi đây làm lễ tuyên thệ để tỏ rõ quyết tâm: Núi cao mấy cũng vượt, sông sâu thẳm chảy mấy cũng qua, không một khó khăn nào có thể cản được bước tiến của chúng ta trên con đường xây dựng đội ngũ phát động quần chúng đánh Nhật cứu nước”.

(trích Hồi ký

“Từ núi rừng Ba Tơ”).

Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi nổ ra và nhanh chóng giành thắng lợi là nhờ sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Tỉnh ủy trong việc chớp thời cơ, chỉ đạo các đơn vị vũ trang và toàn dân tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền. Quảng Ngãi trở thành một trong những địa phương tiến hành khởi nghĩa sớm trong cả nước. Tám mươi năm đi qua, cuộc cách mạng mùa thu tháng Tám năm 1945 đi vào lịch sử của dân tộc như một khúc tráng ca. Tại Bảo tàng Tổng hợp tỉnh hiện còn trưng bày nhiều hình ảnh, hiện vật gắn với cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi. Tại các điểm di tích như Mộ Cày, Xuân Phổ... đã đầu tư xây dựng tượng đài chiến thắng. Tất cả để khắc ghi sự kiện lịch sử hào hùng, khơi dậy niềm tự hào, giáo dục các thế hệ hôm nay và mai sau về tinh thần yêu nước.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Quảng Ngãi cùng cả nước trải qua 9 năm trường kỳ kháng chiến chống Pháp, rồi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Sau ngày hòa bình, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quảng Ngãi đã đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Từ ngày 1/7/2025, tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum hợp nhất thành tỉnh Quảng Ngãi với thế và lực mới. Nhớ mùa thu xưa, mùa thu Cách mạng Tháng Tám năm 1945 càng tiếp thêm động lực để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vững tin cùng với cả nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. □

VIỆT NAM - CUBA

Muôn đời thủy chung

✍ HỒ NHẬT THẢO

Việt Nam và Cu Ba là hai nước, hai dân tộc có mối quan hệ hữu nghị, trong sáng, thủy chung và hiếm có trên thế giới. Mối quan hệ đặc biệt ấy ngày nay tiếp tục được vun đắp và tỏa sáng.

Đồng chảy hữu nghị 65 năm

Trong suốt những năm tháng chiến tranh, khi Việt Nam oằn mình dưới bom đạn, Cuba - một quốc đảo nhỏ bé bên kia bán cầu đã đồng hành với nhân dân và đất nước chúng ta vô điều kiện, không toan tính. Tháng 1/1966, khi Mỹ bắt đầu leo thang chiến tranh ở Việt Nam, từ bên kia bán cầu, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Cuba Fidel Castro đã có câu nói bất hủ: "Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình!".

Hình ảnh khó quên và mãi in đậm trong tâm trí nhiều thế hệ người dân Việt Nam mỗi khi nhắc đến tình hữu nghị máu thịt này là vào tháng 9/1973, đồng chí Fidel Castro hai tay phất cao lá cờ của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam trên Cao điểm 241 ở vùng đất lửa Quảng Trị, hùng hồn hô vang: "Các đồng chí hãy mang lá cờ bách chiến, bách thắng này cắm giữa Sài Gòn". Hình ảnh này đã trở thành biểu tượng cao đẹp của tình đoàn kết anh em gần bó, thủy chung giữa hai dân tộc Việt Nam - Cuba.

Thủ tướng Phạm Văn Đồng, người con ưu tú của Quảng Ngãi có mối quan hệ thân thiết và sâu sắc với đồng chí Fidel Castro. Tháng 9/1973, Thủ tướng Phạm Văn Đồng là một trong những nhà lãnh đạo cấp cao của Việt Nam đón tiếp Thủ tướng Cuba Fidel Castro. Cùng với những người đồng chí khác, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã đồng hành cùng đồng chí Fidel Castro trong những ngày thăm Việt Nam. Mối quan hệ giữa hai nhà lãnh đạo về sau không chỉ đơn thuần là tình đồng chí, mà còn là tình bạn tri kỷ, vượt qua mọi khoảng cách địa lý và thời gian.

Một người Quảng Ngãi khác là Thượng tướng Trần Nam Trung, lúc đó đang giữ chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Cuộc gặp gỡ của Thượng tướng Trần Nam Trung và đồng chí Fidel Castro mang một ý nghĩa chính trị hết sức quan trọng. Đó là, chứng minh cho kẻ thù và cả thế giới thấy rằng, cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam không hề đơn độc thông qua hình ảnh của một vị nguyên thủ nước ngoài đã bắt chấp hiểm nguy, đến tận chiến trường để bày tỏ sự ủng hộ và ngưỡng mộ đối với cuộc chiến chính nghĩa này. Sự hiện diện của hai nhà lãnh đạo cấp cao cùng quê hương Quảng Ngãi với đồng chí Fidel Castro trong những thời khắc khắc nghiệt của chiến tranh đã góp phần tô đậm thêm dấu ấn của mảnh đất miền Trung vào bức tranh tình hữu nghị vĩ đại giữa hai dân tộc.

Tình cảm muôn đời

"Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình!", câu nói ấy không chỉ vang vọng như một khẩu hiệu, mà là một lời thề, một cam kết từ trái tim. Không dừng ở biểu tượng, Cuba đã



Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Thủ tướng Fidel Castro tại đón An ninh nhân dân Bến Hải (Quảng Trị), tháng 9/1973.

ẢNH: TƯ LIỆU

66 Hằng ngày, chăm bệnh nhân ở khoa Sản, thấy tình mẫu tử của các sản phụ, đôi lúc tôi cũng chạnh lòng nhớ quê hương, nhớ gia đình. Nhưng chúng tôi cảm thấy rất vui và ấm lòng khi cả mẹ và bé đều an toàn, khỏe mạnh. Đó là động lực cho chúng tôi gần bó với Quảng Ngãi để chuyển giao kỹ thuật y học hiện đại!"

Bác sĩ Jorge Luis, chuyên gia y tế Cuba làm việc tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh (giai đoạn 2021 - 2025)



Giám đốc Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Nguyễn Đình Tuyên (bên trái) tặng quà tri ân bác sĩ Jorge Luis Diaz Puebla tại lễ tổng kết và chia tay chuyên gia y tế Cuba làm việc tại bệnh viện.

ẢNH: Ý THU

biến tình cảm thành hành động cụ thể, như gửi thuốc men, lương thực, thiết bị y tế và cả những chuyên gia sang Việt Nam, bất chấp hiểm nguy của chiến tranh. Sau giải phóng, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới, khánh thành năm 1981, là minh chứng sống động. Đó không chỉ là cơ sở y tế, mà là "ngôi nhà chung" ghi dấu tình cảm anh em giữa hai dân tộc.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, chiến tranh đã lùi xa, quan hệ Việt Nam - Cuba bước sang trang mới: Từ máu và lửa đến tri thức và nhân lực. Nếu ngày xưa Cuba giúp ta bằng những chuyến hàng viện trợ, thì nay họ đến với chúng ta bằng tri thức, bằng những bàn tay y đức, những hợp tác khoa học... Tại Quảng Ngãi - mảnh đất của chiến tranh khốc liệt, câu chuyện tình cảm Việt Nam - Cuba đang được viết tiếp. Theo Đề án hợp tác quốc tế giai đoạn 2021 - 2025 của UBND tỉnh, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh đã tiếp nhận 3 chuyên gia y tế Cuba: Bác sĩ Nela (hồi sức tích cực), bác sĩ Omar (nhì sơ sinh) và bác sĩ Jorge Luis Diaz Puebla (sản khoa). Trong đó, bác sĩ Jorge Luis đã tham gia nhiều ca phẫu thuật khó như u xơ tử cung lớn, nhau bong non, nhau

tiền đạo trung tâm. Ông còn trực tiếp chuyển giao kỹ thuật mổ nội soi tạng chậu, cắt tử cung nội soi và đào tạo cho đồng nghiệp trẻ. Bác sĩ Nela lặng lẽ góp sức trong lĩnh vực hồi sức tích cực - nơi từng giây, từng phút quyết định sự sống còn của bệnh nhân. Sự tỉ mỉ, kiên nhẫn và kinh nghiệm dày dặn của bà đã truyền lại cho các y, bác sĩ ở Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh nhiều kiến thức quý giá. Bác sĩ Omar lại gần bó với những em bé sinh non trong khoa sơ sinh. Từng ca bệnh non tháng, từng em bé yếu ớt được chăm sóc, hồi sức dưới bàn tay ông chính là minh chứng cho tình thương không biên giới. "Sự hợp tác này không chỉ có giá trị chuyên môn, mà còn là biểu tượng sinh động cho tình đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Cuba", ông Jesús de los Santos Renó Céspedes - Trưởng đoàn chuyên gia y tế Cuba tại Việt Nam, khẳng định như vậy trong lễ tổng kết dự án hôm 23/5/2025 tại Quảng Ngãi.

Vạn dặm thủy chung

Việt Nam luôn dành tình cảm đặc biệt, tình đoàn kết và sự hợp tác chân thành đối với Cuba, coi việc hỗ trợ Cuba là xuất phát từ lương tâm và tình cảm quốc tế

trong sáng, truyền thống hữu nghị và nhân văn của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: "Việt Nam và Cuba cách xa nhau hàng vạn dặm nhưng lòng dân hai nước gần gũi như anh em một nhà". Đó chính là sự khẳng định vững chắc nhất cho tình bạn, tình đồng chí keo sơn của hai nước Việt Nam - Cuba một mối quan hệ đặc biệt và hiếm có trên thế giới.

Câu chuyện tại Quảng Ngãi chỉ là một lát cắt trong bức tranh lớn. Trên khắp Việt Nam, tình hữu nghị ấy vẫn tiếp tục được vun đắp bằng nhiều hoạt động: Hợp tác nghiên cứu vắc xin, trao đổi sinh viên y khoa, hỗ trợ công nghệ sinh học, nông nghiệp... Và ngược lại, khi Cuba khó khăn vì cấm vận hay dịch bệnh, người dân Việt Nam đã chung tay góp sức - từ đóng tiền nhỏ bé của em học sinh đến sự ủng hộ lớn của các doanh nghiệp. Theo thông tin từ Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, cập nhật đến ngày 21/8/2025, chương trình vận động ủng hộ nhân dân Cuba đã đạt 1,82 triệu lượt ủng hộ trên 360 tỷ đồng. Có thể nói, tình hữu nghị Việt Nam - Cuba không phải là một hồi ức đẹp để khép lại, mà nó là dòng chảy trường tồn, vượt qua thời gian và không gian. □

Họ đã sống CUỘC ĐỜI ĐẸP NHẤT

✍ ĐỒNG YÊN - THANH TÚ

Trong chiến tranh, sự sống và cái chết chỉ cách nhau gang tấc. Nhưng với trách nhiệm công dân, lớp lớp thanh niên Việt Nam lúc bấy giờ đã xung phong ra mặt trận để chiến đấu, giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

Theo tiếng gọi của Tổ quốc

"Ngày ấy, đầu phải chúng tôi sinh ra đã biết đánh giặc. Nhưng khi Tổ quốc cần, chúng tôi lập tức xông pha ra trận. Nếu ai cũng tiếc tuổi hai mươi thì còn chi Tổ quốc", cựu chiến binh (CCB) Huỳnh Chánh Nhận, ở tổ dân phố 20, phường Cẩm Thành, bộc bạch.

Dầu đã ở tuổi 94, song ông Nhận vẫn còn nhớ kỷ ức của những năm tháng tuổi trẻ, bởi với ông đó là quãng đời đẹp nhất. Ngày ấy, ông cùng đồng đội thuộc Trung đoàn 80, Sư đoàn 324, sống và chiến đấu dưới mưa bom bão đạn. Song, ông vẫn luôn lạc quan, kiên định, tin tưởng vào ngày toàn thắng của dân tộc. Ông Nhận tham gia cách mạng từ năm 1950, khi mới 19 tuổi, rồi cứ thế, mài miết xông pha nơi chiến trường cho đến ngày toàn thắng. Ông tham gia nhiều trận đánh, chiến dịch vô cùng khốc liệt như Chiến dịch Đường 9 - Khe Sanh, Đường 9 - Nam Lào... "Tôi cùng đồng đội đã sống và chiến đấu dũng cảm. Người này ngã xuống thì người khác xông lên. Vì chúng tôi xác định đã đi thì không hẹn ngày về", ông Nhận bồi hồi.

Sinh ra và lớn lên ở vùng núi Rờ Kơ, người thanh niên A Dầu cũng hàng hái tham gia cách mạng khi vừa tròn 19 tuổi. Ngày khoác lên người bộ quân phục màu xanh, A Dầu xác định, tham gia cách mạng là sẵn sàng hiến dâng đời mình cho Tổ quốc, vì độc lập dân tộc. A Dầu đã tham gia hàng trăm trận đánh, nhưng Chiến dịch Sa Thầy luôn là kỷ ức khó phai trong ông. Bởi ở chiến dịch này, ông vinh dự được chọn làm người lính đi đầu. Trong chiến dịch này, A Dầu cùng 4 chiến sĩ khác đã tiên phong nắm tình hình địch. Các anh đeo trên người bộ đàm nặng 12kg, dùng tay tháo



Cựu chiến binh A Dầu, ở xã Rờ Kơ, trò chuyện với thế hệ trẻ tại địa phương.

ẢNH: THANH TÚ

tùng móc thép gai trên hàng rào của địch. Khi lên vào trong thì nổi lại như củ để che mắt địch. Khi điều tra được tình hình bên trong, A Dầu sử dụng bộc phá làm tín hiệu cho quân ta tiến vào bên trong tiêu diệt địch. "Là người lính, được xông pha đi đầu, được tham gia các chiến dịch lớn, chính là niềm vinh dự, dù biết sẽ có mất mát, hy sinh", CCB A Dầu kể.

Với ông A Hiếu, ở Làng Chờ, xã Ia Ly đã giác ngộ cách mạng từ rất sớm. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, khi mới 14 tuổi, A Hiếu đã theo cha mẹ làm giao liên, tiếp tế, vận chuyển lương thực cho bộ đội ta. Cậu thiếu niên đồng bào

dân tộc Gia Rai đã băng rừng, lội suối, đồng hành cùng bộ đội, bất chấp hy sinh, gian khổ.

Trọn nghĩa vẹn tình

Bị mảnh pháo cắt trúng cổ khi vừa rời khỏi địa đạo tại thôn Thanh Thủy, xã Bình Hải, nay là xã Vạn Tường, người du kích địa phương mưu trí, dũng cảm Ngô Văn Thẩm trở thành thương binh khi mới 19 tuổi. Bị đứt động mạch cảnh ở cổ, nhưng khi vừa được lực lượng quân y điều trị, cứu thoát khỏi cửa tử, người lính trẻ lại nhanh chóng quay trở lại với nhiệm vụ. Nhiều lần tự tay chôn cất đồng đội giữa chốn rừng thiêng, nước độc, ông Thẩm xúc động bảo, ngoài những đồng chí hy sinh do bom đạn, còn có nhiều đồng chí hòa vào lòng đất mẹ bởi những khó khăn, thiếu thốn trăm bề trong chiến tranh. Ông Thẩm kể, có người đang hành quân thì bị nước lũ cuốn, có người mãi nằm lại giữa rừng do sốt rét. Dẫu gian khổ, khắc nghiệt là thế, nhưng các anh không bao giờ sờn chí, nhụt lòng.

Cống hiến tuổi thanh xuân cho sự nghiệp cách mạng, đến khi đất nước hòa bình, ở tuổi 45, ông Thẩm mới tìm hạnh phúc riêng cho mình. Ông Thẩm nay đã 94 tuổi, nhưng nhiều năm qua, ông vẫn lo hương khói, chăm sóc Di tích "Địa điểm 68 chiến sĩ quân giải phóng hy sinh trong chiến dịch Mậu Thân năm 1968", ở phường Cẩm Thành. Bởi với ông, đó là cách để tri ân

đồng đội đã ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc và giữ gìn phẩm chất bộ đội Cụ Hồ.

Dành trọn 25 năm thanh xuân cho sự nghiệp cách mạng, hòa bình lập lại, ông Huỳnh Chánh Nhận tiếp tục góp sức xây dựng Tổ quốc. Sau giải phóng, ông giữ cương vị Huyện đội trưởng Huyện đội Mộ Đức, Thị đội trưởng Thị đội Quảng Ngãi. Sau khi nghỉ hưu, ông tiếp tục tham gia công tác trong Hội CCB tỉnh. Thời điểm ông Nhận nhận nhiệm vụ tại Hội CCB tỉnh cũng là lúc Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VI) quyết định thành lập Hội CCB Việt Nam, đánh dấu mốc quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của đội ngũ CCB cả nước. "Vi nghĩa tình, trách nhiệm với đồng đội, tôi cùng các đồng chí lãnh đạo Hội CCB tỉnh về các địa phương để tìm kiếm, kết nối những người từng tham gia kháng chiến. Những cuộc họp mặt đầu tiên giữa các anh em CCB với nhau, chúng tôi bàn những việc cần làm cho những anh em CCB có cuộc sống còn khó khăn", ông Nhận kể.

Hiến dâng tuổi thanh xuân cho hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước, dành trọn tình yêu cho Tổ quốc, với các CCB đó là quãng đời đẹp nhất. "Hòa bình, tự do hôm nay được đánh đổi bằng máu xương của lớp lớp thế hệ cha ông", các CCB vẫn thường căn dặn như thế và luôn là gương sáng để thế hệ trẻ noi theo. □

66 Từ trong kháng chiến chống Pháp đến chống Mỹ, cứu nước, tôi đều một lòng phục vụ cách mạng. Tôi bị thương nhiều đến mức chỉ còn nhớ được một thời gian bị thương nặng. Song, những vết thương ấy nào có sả gì so với những hy sinh của đồng đội. Họ đã hy sinh để đất nước hòa bình".

Cựu chiến binh NGÔ VĂN THẨM



NỀN TẢNG BƯỚC VÀO kỷ nguyên phát triển mới

MỸ HOA - MỸ DUYÊN

Việc Bộ Chính trị ban hành 4 nghị quyết quan trọng trong 2 năm (2024 - 2025) đã hợp thành "Bộ tứ trụ cột" để hiện thực hóa khát vọng đưa đất nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên phát triển, thịnh vượng, hùng cường.

Với tầm nhìn chiến lược và tư duy cải cách mạnh mẽ, Bộ Chính trị đã ban hành 4 nghị quyết có ý nghĩa nền tảng, bao gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 "Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" (Nghị quyết 57); Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 "Về hội nhập quốc tế trong tình hình mới" (Nghị quyết 59); Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 "Về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới" (Nghị quyết 66) và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 "Về phát triển kinh tế tư nhân" (Nghị quyết 68).

Niềm tin và kỳ vọng

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành 4 nghị quyết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt, thông tin nội dung cốt lõi đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, cụ thể hóa thành các chương trình hành động với những mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, dự án cụ thể, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Theo Phó Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Quốc Huy Hoàng, điểm nổi bật của tỉnh trong thực hiện "Bộ tứ trụ cột" là triển khai Nghị quyết 57. Với sự vào cuộc đồng bộ, quyết tâm của cả hệ thống chính trị, đến nay, tỉnh đã tổ chức đào tạo, tập huấn các công nghệ mới cho đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Đầu tư xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh; khai thác gần 60 ứng dụng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... Đồng thời, đáp ứng 100% nhu cầu của cơ quan cấp sở về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn hiệu lực... Tiến độ thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2025 về KH&CN được đẩy nhanh. Cụ thể là, tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt trên 50%; hơn 80% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 80% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ



Cán bộ, nhân viên Công ty TNHH XDD Textile, ở Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi, kiểm tra hoạt động dây chuyền sản xuất.

ANH: M.DUYÊN



Chuyên viên an toàn thông tin của Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh kiểm tra hạ tầng phục vụ các hệ thống thông tin đặt tại Trung tâm Dữ liệu tỉnh.

ANH: ĐVCC

66 Cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân mong muốn tinh đồng hành, bảo vệ và khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển bình đẳng với các thành phần kinh tế khác. Bởi trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và cạnh tranh gay gắt thì kinh tế tư nhân cũng là chủ thể quan trọng, thúc đẩy tăng trưởng cho nền kinh tế".

Tổng Giám đốc Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi TRẦN NGỌC HẢI

năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông. Thúc đẩy ứng dụng AI, IoT, Big Data... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh...

Cộng đồng doanh nghiệp (DN), doanh nhân trong tỉnh, đặc biệt là khối kinh tế tư nhân (KTTN) cũng kỳ vọng và tin tưởng Nghị quyết 68 sẽ tạo

động lực mạnh mẽ thúc đẩy KTTN phát triển thực chất, bền vững, nâng cao năng lực đổi mới và hội nhập quốc tế. Tổng Giám đốc Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi Trần Ngọc Hải bày tỏ, Nghị quyết 68 là quyết sách mang tính chiến lược, toàn diện, đột phá với những nhận định, đánh giá đúng vai trò, vị trí của KTTN trong nền kinh tế, xóa bỏ những định kiến về

KTTN. Qua đó khơi thông nguồn lực từ cộng đồng DN, doanh nhân và toàn dân. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, làm giàu hợp pháp, đóng góp chung vào sự phát triển đất nước. Vì vậy, để Nghị quyết 68 đi vào cuộc sống, các bộ, ngành trung ương và địa phương sớm cụ thể hóa nội dung nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch hành động và chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp, tạo thuận lợi cho DN, nhất là DN vừa và nhỏ, tiếp cận đất đai, vốn, thuế... để đầu tư cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, gia tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

Đòi hỏi tư duy đột phá

"Bộ tứ trụ cột" là nền tảng, động lực để cả nước nói chung, Quảng Ngãi nói riêng bước vào kỷ nguyên mới. Do đó, tinh cần đẩy mạnh việc rà soát toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, bãi bỏ quy định không phù hợp. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hồ Trọng Phương cho rằng, tuy đã được tinh gọn, cắt giảm nhưng thực tiễn cho thấy, bộ TTHC trong lĩnh vực đất đai vẫn còn rườm rà, có quá nhiều văn bản, quy định, dẫn đến sự chồng chéo, bất nhất, nên việc thực hiện có lúng túng, chậm trễ, dễ sai sót. Cần khẩn trương rà soát sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời những quy định chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp,

"Bộ tứ trụ cột" thể hiện sức mạnh và tầm vóc qua sự liên thông, hỗ trợ và cộng hưởng giữa các lĩnh vực mang tính nền tảng và đột phá, nhằm thúc đẩy sự phát triển. Nếu Nghị quyết 57 là nền móng để thúc đẩy mô hình tăng trưởng mới dựa trên tri thức và công nghệ, thì Nghị quyết 66 là điều kiện bảo đảm sự phát triển lành mạnh, hiệu quả và minh bạch. Nghị quyết 59 tạo không gian triển khai các nguồn lực, chiến lược, sáng kiến phát triển và Nghị quyết 68 là động lực nội sinh, vừa là lực lượng xung kích, vừa là đối tác đồng hành cùng Nhà nước kiến tạo phát triển.

nhất là các quy định liên quan đến lĩnh vực đất đai, quyền tài sản, tự do kinh doanh, đổi mới sáng tạo... Qua đó, góp phần đảm bảo hệ thống pháp luật minh bạch, công bằng, hiệu lực và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Đồng thời, sớm hoàn thiện cơ chế vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, không để gián đoạn, chậm trễ hoạt động phục vụ người dân, DN. Phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xác định các lĩnh vực ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thúc đẩy các nhiệm vụ đột phá trong phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, nhân tài, công nghệ. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung vốn vào các công trình, dự án trọng điểm. Xây dựng đội ngũ cán bộ "vừa hồng, vừa chuyên", có năng lực ngoại ngữ, pháp lý, kinh tế và công nghệ, bảo đảm hội nhập sâu và hiệu quả.

"Để đạt được những mục tiêu chiến lược trên, bên cạnh nỗ lực của các ngành chức năng còn đòi hỏi tư duy đột phá, cách làm sáng tạo, sự đổi mới mạnh mẽ trong thể chế và kết nối hiệu quả giữa trung ương, địa phương, cộng đồng sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số", Phó Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Quốc Huy Hoàng, nhấn mạnh. □

Hành trình KIẾN TẠO TƯƠNG LAI



THẢO MINH

Nhà máy Luyện dầu Dung Quất đóng góp lớn vào sự phát triển công nghiệp của Quảng Ngãi.

ANH: PHẠM DANH

Là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, Quảng Ngãi đang vững bước trên hành trình kiến tạo tương lai. Phấn đấu đến năm 2030 là tỉnh phát triển khá, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Tự hào truyền thống

Quảng Ngãi là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, ghi dấu nhiều chiến công lẫy lừng trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. Cách đây 80 năm, ngày 11/3/1945, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời Quảng Ngãi, những chiến sĩ cách mạng trung kiên ở Cảng an trí Ba Tơ cùng đồng bào các dân tộc ở địa phương đã làm nên Cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ, tạo tiền đề cho phong trào đấu tranh cách mạng của tỉnh Quảng Ngãi phát triển mạnh mẽ, tiến tới giành thắng lợi trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 (14 - 16/8/1945).

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, quân và dân Quảng Ngãi tiếp tục lập nên những chiến công vẻ vang. Một trong những thắng lợi có tính chất quyết định đến phong trào cách mạng chung cả nước và của tỉnh nhà, là cuộc Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi. Đây là cuộc khởi nghĩa vũ trang mở đầu phong trào Đồng Khởi ở miền Nam. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, Tỉnh ủy Quảng Ngãi tiếp tục chỉ đạo giành nhiều thắng lợi có tính bước ngoặt, không chỉ cho phong trào cách mạng trong tỉnh mà toàn khu, toàn miền. Tiêu biểu như Chiến thắng Ba Gia (tháng 5/1965), Chiến thắng Vạn Tường (tháng 8/1965)... tiến đến giải phóng tỉnh Quảng Ngãi vào tháng 3/1975, góp phần cùng cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Vững bước tương lai

Quảng Ngãi đang nỗ lực phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phấn đấu trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Từ một tỉnh nghèo, thuần nông, trong nhiều nhiệm kỳ, Quảng Ngãi đã kiên định theo đuổi mục tiêu phát triển công nghiệp và đã từng bước thực hiện thành công mục tiêu này, với các KKT và KCN trọng điểm của cả nước và khu vực. Tại KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi hiện có hơn 350 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đầu tư hơn 19 tỷ USD. Trên địa bàn KKT Dung Quất có các dự án quy mô lớn, tiêu biểu như Nhà máy Luyện dầu Dung Quất, Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất, Nhà máy Polypropylen, Doosan Vina... Quảng Ngãi đang tích cực triển khai chủ trương xây dựng Trung tâm Luyện hóa dầu và năng lượng quốc gia tại KKT Dung Quất. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như: Nâng cấp, mở rộng Nhà máy Luyện dầu Dung Quất; Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2; các nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, II, III cùng các dự án năng lượng khác, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng



Phong trào cách mạng của tỉnh Quảng Ngãi có nhiều dấu ấn quan trọng, điểm tô cho quá trình giữ nước của dân tộc. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh có quyền tự hào đã nối tiếp truyền thống, góp lửa cùng cả nước tạo nên những mốc son chói lọi. Lịch sử hào hùng cũng là nền tảng vững chắc, tạo tiền đề cho Quảng Ngãi phát triển trong những năm sau này'.

Nguyễn Bí thư Tỉnh ủy PHẠM ĐÌNH KHỐI

quốc gia và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội bền vững.

Tỉnh Quảng Ngãi đang vững bước trên hành trình kiến tạo tương lai. Việc hợp nhất với tỉnh Kon Tum đã tạo điều kiện thuận lợi, kết nối thông suốt từ vùng núi đến vùng biển, hình thành các hành lang kinh tế quan trọng, thúc đẩy liên kết vùng. Tại buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ngãi (cũ) và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum (cũ), Tổng Bí thư Tô Lâm đã gợi mở cho tỉnh Quảng Ngãi sau hợp nhất nhiều định hướng lớn để tăng tốc, phát triển khi nằm trong chiến lược phát triển của vùng và của cả nước, có quy mô đủ lớn, có tiềm năng và khả năng bứt phá mạnh mẽ, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên, tạo động lực lan tỏa cho cả vùng và đất nước.

Trong đó, lưu ý tỉnh cần được định vị lại trong tổng thể không gian phát triển liên kết vùng, đặt vào trục hành lang kinh tế chiến lược Đông - Tây nối Tây Nguyên - Duyên hải miền Trung - Nam Lào - Đông Bắc Campuchia - Thái Lan, gắn kết chặt chẽ với chiến lược quốc gia và các nghị quyết phát triển vùng của trung ương. Đồng thời, khẩn trương rà soát, tích hợp, cập nhật lại quy hoạch tỉnh, bảo đảm đồng bộ với các quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia, vừa khai thác hiệu quả lợi thế tổng hợp của địa phương, vừa mở rộng dự địa và không gian phát triển mới. Tầm nhìn phát triển phải dựa trên nền tảng đa dạng sinh thái - kinh tế, hướng đến tăng trưởng xanh, bao trùm và bền vững với mô hình tăng trưởng đa trung tâm.

Tranh thủ thời cơ, hành động quyết liệt

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bùi Thị Quỳnh Vân cho rằng, Quảng Ngãi đang đứng trước thời cơ phát triển lớn, khi đã nhận diện rõ bối cảnh, lợi thế, thách thức và định hướng hành động cho giai đoạn tới. Về lợi thế, tỉnh không chỉ có nền tảng công nghiệp luyện hóa dầu, khai khoáng, luyện kim, sản xuất thép... vốn đã tạo ra dấu ấn trong nhiều năm qua, mà còn có tiềm năng mở rộng sang các ngành công nghiệp chế biến gắn với nguồn nguyên liệu

địa phương. Đặc biệt, việc phát triển các cây công nghiệp, sản phẩm nông sản chủ lực phục vụ chế biến sẽ giúp gia tăng giá trị và giảm phụ thuộc vào một vài lĩnh vực công nghiệp nặng. Du lịch, dịch vụ cũng được xem là một thế mạnh mới. Quảng Ngãi hoàn toàn có thể trở thành một điểm sáng trong phát triển dịch vụ và du lịch nghỉ dưỡng sinh thái. Tỉnh sẽ phát triển đặc khu Lý Sơn trở thành trung tâm du lịch biển, đảo và Khu du lịch Măng Đen trở thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các di sản văn hóa bản địa, nhằm tạo ra các sản phẩm du lịch đặc sắc. Không gian phát triển của tỉnh được mở rộng khi hạ tầng ngày càng đồng bộ; các quy hoạch, chủ trương lớn đã được chuẩn bị trong nhiều năm bắt đầu đi vào triển khai. Những điều này tạo nền tảng cho sự tăng trưởng nhanh, bền vững.

"Nhiệm vụ quan trọng đối với tỉnh là tranh thủ thời cơ, nhận diện đúng thuận lợi, khó khăn, thách thức để hành động quyết liệt. Không dừng ở ý tưởng hay khẩu hiệu, tỉnh đã đề ra chương trình hành động cụ thể, sát thực tế, huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Chỉ có như vậy, lợi thế mới được chuyển hóa thành động lực để Quảng Ngãi bứt phá trong chặng đường mới", Bí thư Tỉnh ủy Bùi Thị Quỳnh Vân nhấn mạnh. □



Thép chất lượng cao được sản xuất tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất.

ANH: PV

Từ XÓA MÙ CHỮ đến XÓA MÙ “SỐ”

PHẠM ĐƯƠNG

Có lẽ các cụ ông, cụ bà hiện còn sống, từng chứng kiến cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công thì không thể nào quên các lớp “bình dân học vụ” xuất hiện ngay sau ngày 2/9/1945. Còn bây giờ, lớp con cháu các cụ cũng đang theo học các lớp bình dân, nhưng là “bình dân học vụ số”. Chẳng đường ấy cách nhau 80 năm, nhưng đều có ý nghĩa lịch sử rất quan trọng đối với đất nước.

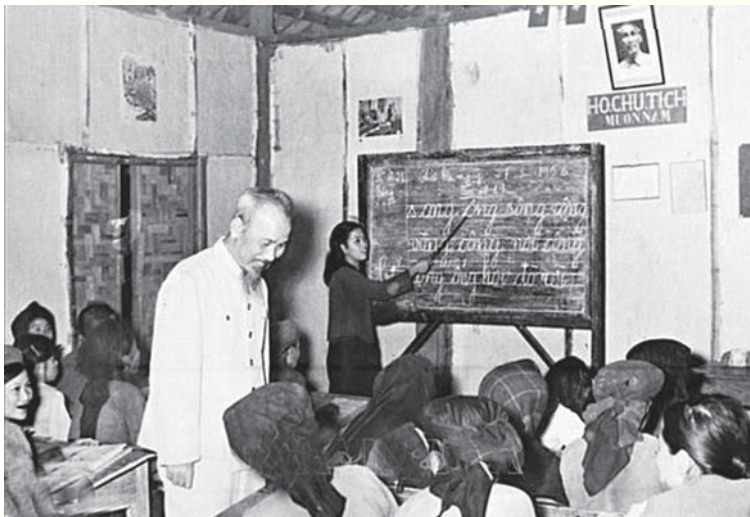
Từ “bình dân chữ”

Xem lại những thước phim tư liệu cách nay 80 năm nói về các lớp bình dân học vụ được chính quyền cách mạng tổ chức “khai giảng” ở hầu khắp các thôn cùng xóm vắng mà thương cho đất nước mình đã phải trải qua những giai đoạn lịch sử hết sức khó khăn. Ngày ấy, có đến 95% số người không biết chữ, một con số quá đau đầu rồi. Vì vậy, ngay sau ngày tuyên bố độc lập và ra mắt Chính phủ mới, ngày 3/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghị mở chiến dịch “Chống nạn mù chữ”, vì theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”.

Lúc bấy giờ, cả nước phải đối mặt với thù trong giặc ngoài, nhưng việc “xóa mù chữ” cho người dân vẫn được coi là 1 trong 3 thứ giặc cần phải được loại trừ, gồm giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Các lớp “bình dân học vụ” mở ra theo cách “người biết chữ dạy cho người mù chữ”. Chỉ cần được thông viết thạo là cũng được “làm thầy” tại các lớp xóa mù chữ. Phương châm “người biết chữ trước dạy cho người đi học sau” đã trở thành một phong trào rộng khắp, mang lại kết quả hết sức bất ngờ: Hàng triệu người biết đọc, biết viết chỉ trong một năm.

Ban ngày thì lo “diệt giặc đói” bằng cách tăng gia sản xuất, ban đêm thì “diệt giặc dốt”, coi đây như một nghĩa vụ bất buộc. Nhiều người thì ấy đã nghĩ ra những bài về theo thể thơ lục bát cho dễ nhớ. Có thể xem đây như một “giáo án” truyền đạt cho chữ đến học viên một cách tốt nhất: “O tròn như quả trứng gà/ Ô thì đôi mắt/ O già thêm râu/ O A (o a) hai chữ khác nhau/ A khác bởi cái móc câu thêu vào...”.

Vì được xem như một thứ “giặc” nên ai cũng phải “ra



Hồ Chí Minh đi thăm một lớp xóa mù chữ tại Hà Nội, tháng 10/1945.

ANH: TƯ LIỆU BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

Khái niệm “bình dân học vụ số” không phải là những phép tính cộng, trừ, nhân, chia như ông bà ta đã học từ 80 năm trước. Ở đây là “số hóa”, là cách để tiếp cận và sử dụng những kỹ năng đơn giản nhất nhằm phục vụ cho chính cuộc sống của mỗi người thông qua Internet. Tổng Bí thư Tô Lâm là người đưa ra khái niệm này, cũng là người phát động, đánh dấu bước ngoặt trong việc phổ cập tri thức và kỹ năng số, xây dựng nền tảng vững chắc cho một xã hội số, kinh tế số và công dân số.

trận” để diệt loại giặc này. Tuy nhiên, không phải người nào cũng “hào hứng” với con chữ, nhất là ban ngày đi làm mệt mỏi rồi nhưng tối lại phải ra lớp đến tận khuya mới được nghỉ. Nhiều người “trốn học”, nhưng chính quyền thời ấy đã có cách. Một trong những cách phổ biến là giảng dạy ở tuyến đường dẫn đến các chợ. Một sợi dây vắt ngang qua, giống như barie vậy, bên cạnh có để tấm bảng đen thật to. Những người phụ trách cái barie đó viết lên tấm bảng một chữ bất kỳ, nếu người bị kiểm tra ấy đọc được thì cho qua để đến chợ, còn đọc không được thì sẽ phải quay về. Phương pháp này tuy có nhẹ nhàng nhưng không kém phần “khắc nghiệt”, vì muốn đi đến được chợ thì phải đọc được chữ, mà muốn đọc được chữ thì không cách gì khác là phải theo học các lớp bình dân.



Tuổi trẻ xã Bình Sơn tìm hiểu các kiến thức về công nghệ để hỗ trợ người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

ANH: THIÊN HẬU

Tháo “điểm nghẽn”

Trước khi đề cập đến câu chuyện rất thời sự “bình dân học vụ số” này, xin được nhắc đến cuộc “trường chinh” của cả dân tộc, vừa đánh giặc ngoại xâm, vừa lo việc học cho toàn dân suốt 80 năm qua. Việt Nam là một trong những quốc gia còn nghèo nhưng đã hoàn thành việc phổ cập giáo dục tiểu học từ rất sớm. Không những thế, nhiều gia đình đầu tư rất “mạnh tay” để con cái được đi học, vì ai cũng hiểu, chỉ có đi học thì cơ hội thoát khỏi thân phận nghèo khổ mới đến với mình.

Bao nhiêu người đã vượt lên số phận để thay đổi cuộc đời bằng chính những gì họ học được ở trường. Nhiều bậc cha mẹ, vì gia đình quá nghèo, lo cái ăn từng bữa nhưng nhất định phải đầu tư cho con được đi học. Tôi đã từng chứng kiến ông anh họ của tôi gạt nước mắt mà dắt con bỏ cuối cùng trong

chuông ra để bán cho thương lái, lấy tiền nộp học phí năm cuối cùng cho đứa con đang theo học công nghệ thông tin tại một trường đại học ở TP.Hồ Chí Minh. “Từ ngày mai, vợ chồng anh chị phải đưa vai ra để cày bừa thay bà em ạ”. Nghe ông anh nói mà thương đứt ruột. Nhưng khát vọng lớn nhất trong cuộc đời của ông anh tôi là làm sao để con mình không còn đưa lưng ra cày bừa nữa nên đã phải cố gắng hết sức cho con ăn học. Quả nhiên, đứa con anh chị không phụ lòng cha mẹ nó. Bây giờ, mỗi tháng lương của cháu cũng có thể mua... hai con bò rồi (2.000 đô la bằng 50 triệu). Không có gì tốn kém bằng đầu tư cho giáo dục, nhưng đó cũng là khoản đầu tư mang lại hiệu quả dễ thấy nhất nếu như chịu khó học hành đàng hoàng và người đi học có khát vọng lớn.

Đất nước từ ngày đổi mới

đến nay, kinh tế có khá hơn, nhưng câu chuyện giáo dục, nhất là chuyện học phí luôn là bài toán không hề đơn giản cho nhiều gia đình, nhất là những gia đình đông con. Chứng kiến những bà mẹ quê chạy ăn từng bữa bạc mạt ra, nhưng mỗi mùa khai giảng đến cũng phải xoay xở đủ mọi cách để có tiền nộp học phí cho con. Hàng vạn gia đình, nhất là ở nông thôn, đều rơi vào hoàn cảnh như vậy. Có thể coi đây là “điểm nghẽn” cần tháo gỡ. Thế rồi, giấc mơ của nhiều thế hệ nay thành hiện thực: Miễn học phí cho toàn bộ học sinh phổ thông hệ công lập trong năm học này!

Đến “bình dân số”

Tổng Bí thư Tô Lâm đã đưa ra quyết định mà nhiều thế hệ lãnh đạo đi trước chưa làm được. Đó là, miễn học phí cho bậc học phổ thông. Ngân sách nhà nước phải bỏ ra khoảng 30,5 nghìn tỷ đồng để lo việc này. Đây là một nỗ lực lớn của Chính phủ trong lúc đất nước đang cần phải đầu tư nhiều mặt cho giai đoạn phát triển mới. Nếu không có sự “kích hoạt” như vậy thì khó có thể bước vào kỷ nguyên mới một cách vững chắc được.

Cùng với miễn học phí, việc sắp xếp lại bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp đòi hỏi mỗi công dân phải tự thân nỗ lực để thích nghi với các khái niệm như xã hội số, kinh tế số và công dân số. Nếu không tham gia các lớp “bình dân học vụ số” như đồng chí Tổng Bí thư đã phát động thì không thể làm bất cứ một điều gì liên quan đến “số”. Chỉ nói đơn giản như việc chuyển tiền qua chiếc máy “điện thoại thông minh”, nếu không biết những thao tác cần thiết thì không thể mua được thứ mình cần nếu như bên bán không thiện tâm lắm. Bây giờ đi đâu, chỉ cần mang theo chiếc điện thoại thông minh là đủ, vì đã tích hợp đầy đủ các loại giấy tờ cần thiết, nhưng người sử dụng nó cũng phải được “xóa mù số” mới sử dụng thành thạo được. Cán bộ chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là cấp xã lại càng phải sớm “xóa mù số” nếu không muốn phải rời vị trí để nhường cho người khác.

Từ một đất nước có đến 95% số người mù chữ, luôn phải đối mặt với cái đói, giờ đây, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, ai cũng có cơ hội để vươn lên làm giàu. Để có được điều đó, dân tộc ta phải trải qua một chặng đường 80 năm đầy gian khổ và vinh quang! □

Tôi yêu Tổ quốc tôi

✍️ Ý THU - THÙY HƯƠNG - HOÀI TIẾN

Với người dân Việt Nam, tình yêu Tổ quốc đã thấm sâu vào nếp nghĩ, cách làm của mỗi người, góp phần tạo nên sức sống trường tồn của dân tộc.

Từ những điều bình dị...

Hưởng ứng hành trình "Tôi yêu Tổ quốc tôi" năm 2025, do Trung ương Hội LHTN Việt Nam phát động, từ đầu tháng 8/2025, Tỉnh đoàn và Hội LHTN tỉnh đã triển khai tiếp nhận các nguồn lực cho hành trình tại Quảng Ngãi từ nhiều tổ chức, cá nhân. Chưa đầy 1 tuần kể từ khi phát động, Tỉnh đoàn đã tiếp nhận 300 lá cờ Tổ quốc, 20 ảnh Bác Hồ và 50 túi an sinh. Trong số những cá nhân đóng góp cho hành trình, có hai cháu tuổi đời nhỏ nhất, đang học tiểu học gửi tặng ảnh Bác Hồ và 30 lá cờ Tổ quốc. Đó là hai con của chị Lê Thị Bích Quyên, ở xã Nghĩa Giang. "Tôi muốn vun đắp tình yêu quê hương, đất nước cho con ngay lúc còn nhỏ và bắt đầu từ những điều bình dị", chị Quyên nói.

Đến thăm cựu chiến binh Nguyễn Văn Thành, ở thôn Ngọc Thư, xã Bờ Y, chúng tôi khá bất ngờ khi thấy cờ Đảng, cờ Tổ quốc cùng dòng chữ "Tin Đảng - yêu Tổ quốc - thương đồng bào", được ông chạm nổi trên bức tường phòng khách. Ông Thành chia sẻ 8 chữ thiêng liêng này luôn được ông khắc ghi. Lòng yêu nước của một người từng vào sinh ra tử của ông Thành là như thế.

Trên hành trình gieo hạt giống về lòng yêu nước cho học sinh, Trường Tiểu học và THCS Ba Lễ, ở xã Ba Tò bắt đầu từ những câu chuyện về lịch sử. Từ năm học 2024 - 2025, trường thực hiện mô hình "Chi đội mang tên Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; đội viên tiêu biểu của Đội Du kích Ba Tơ", gồm các đồng chí Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; chi đội Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn, Nguyễn Chánh, Nguyễn Khoách, Phạm Văn Đập; Trương Quang Giao và Trần Quý Hai.

"Những đứa trẻ sinh ra trong thời bình cần được hun đúc lòng yêu nước qua những câu chuyện lịch sử, đặc biệt là lịch sử địa phương, để các em hiểu sâu sắc rằng, có được hòa bình ngày hôm nay, thế hệ cha ông đã đánh đổi bằng máu xương", Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS Ba Lễ Nguyễn Hải Dương, cho biết.



Cờ Đảng, cờ Tổ quốc cùng dòng chữ "Tin Đảng - yêu Tổ quốc - thương đồng bào", được cựu chiến binh Nguyễn Văn Thành, ở xã Bờ Y, chạm nổi trên bức tường phòng khách. ANH: Ý THU

Tình yêu Tổ quốc thôi thúc tôi yêu đồng bào. Tôi yêu đồng bào bằng cách luôn nỗ lực tham gia các chương trình vì người nghèo do địa phương phát động. Cùng là người dân một nước thì thương yêu, đùm bọc nhau.

Cựu chiến binh NGUYỄN VĂN THÀNH, ở thôn Ngọc Thư, xã Bờ Y

... Đến khát vọng cống hiến

Phó Chánh Văn phòng Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (Ban Quản lý), Nguyễn Tấn Hiếu cho rằng, yêu Tổ quốc không nhất thiết phải làm những việc lớn lao, mà mỗi người cán bộ, đảng viên chỉ cần hoàn thành công việc của mình với một tinh yêu, trách nhiệm cao nhất, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vững mạnh. Với suy nghĩ đó, trong quá trình làm việc anh Hiếu luôn cố gắng tìm tòi, học hỏi, nghiên cứu để nâng cao hiệu quả công việc, làm việc với tinh thần làm hết việc chứ không làm hết giờ. Anh Hiếu là một trong 30 cá nhân của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc năm 2025.

Với vai trò là Phó Chánh Văn phòng

Ban Quản lý, Tổ trưởng Bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, anh Hiếu luôn kịp thời tham mưu lãnh đạo Ban Quản lý chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp để góp phần nâng cao thứ hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của đơn vị. Từ năm 2020 - 2025, tỷ lệ hồ sơ giải quyết và trả đúng hạn của Ban Quản lý đạt trên 97%, không có phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính.

Còn em Y Un Diễm (vừa tốt nghiệp Trường Đại học Tây Nguyên), ở xã Tu Mơ Rông, cùng với hai cộng sự triển khai thực hiện dự án cộng đồng My Change có ý nghĩa rất lớn. Dự án hướng đến tìm hiểu rõ nguyên nhân và giúp thanh thiếu niên có thêm động lực trong học tập; phòng ngừa và giảm



Y Un Diễm (bên trái) cùng cộng sự triển khai Dự án cộng đồng My Change nhằm hỗ trợ, giảm thiểu tình trạng bỏ học trong học sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. ANH: NVCC



Anh Nguyễn Tấn Hiếu luôn tìm tòi, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, để làm tốt công tác tham mưu. ANH: THÙY HƯƠNG



Em Phạm Ngọc Trà My (bên trái) và Vũ Phạm Thảo Nhi cùng cô Tổng phụ trách đội, tham gia sân chơi "Thiếu nhi Việt Nam - vươn ra thế giới". ANH: NVCC

Làm theo lời Bác

Lọt vào vòng chung kết Sân chơi "Thiếu nhi Việt Nam - Vươn ra thế giới", nhóm 5 học sinh tiểu học, trong đó có 2 em Phạm Ngọc Trà My, Trường Tiểu học Trần Phú (phường Đăk Cẩm) và Vũ Phạm Thảo Nhi, Trường Tiểu học - Thực hành sư phạm Nguyễn Như Kon Tum (phường Kon Tum), đã thể hiện chủ đề "Bảo vệ trẻ em trên thế giới" bằng tiếng Anh và xuất sắc đoạt giải Nhì. Đây là sân chơi do Hội đồng Đội Trung ương, Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển thiếu nhi Việt Nam, Công ty VTC Truyền thông trực tuyến phối hợp tổ chức. "Ở sân chơi này, em có cơ hội hiểu biết hơn các kiến thức xã hội và có cơ hội quảng bá hình ảnh Việt Nam đến bạn bè quốc tế. Đồng thời, tích lũy kiến thức, kỹ năng để áp dụng vào cuộc sống", Trà My tự hào chia sẻ.

Tổng phụ trách đội Trường Tiểu học Trần Phú Vũ Thị Thu Hiền cho biết, chị luôn chủ động nắm bắt và triển khai kịp thời các cuộc thi do các cấp, các ngành tổ chức. Đồng thời, tìm tòi và phát hiện năng khiếu, động viên, khuyến khích các em tham gia. Qua mỗi cuộc thi sẽ giúp các em mở mang kiến thức, rèn tính tự lập, tự tin. Đó cũng là cách để các em thể hiện tinh thần yêu nước, học và làm theo lời Bác Hồ kính yêu đã dạy.

thiếu tình trạng bỏ học trong học sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Lớn lên ở xã miền núi còn nhiều khó khăn, chứng kiến nhiều học sinh chưa học xong lớp 9 đã nghỉ học, nên khi còn là sinh viên năm 2, Diễm đã ấp ủ thực hiện dự án My Change. Trên cơ sở khảo sát các nguyên nhân dẫn đến tình trạng học sinh bỏ học sớm, nhóm sẽ đưa ra các giải pháp cụ thể như giới thiệu, giúp các hoàn cảnh khó khăn tiếp cận với nguồn học bổng; tổ chức các lớp học, hướng dẫn, giúp các em vượt khó, có hứng thú trong việc học... "Dự án cộng đồng này là tất cả tình yêu, tâm huyết của tôi dành cho quê hương. Hy vọng sẽ góp một phần sức trẻ của mình giúp các em học sinh vượt qua rào cản, gần gũi với việc học để cơ hội thay đổi hoàn cảnh của mình", Diễm cho biết.

Sống và học tập, làm việc giữa thời bình, mỗi người dân Quảng Ngãi đã thể hiện tình yêu Tổ quốc theo cách riêng của mình, để cùng nhau đóng góp xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp. □



Nghệ nhân ưu tú Hồ Văn Biên, ở xã Trà Bồng, lau ảnh thờ Bác Hồ chuẩn bị đón tết Độc lập.

ANH: KIM NGÂN



Già làng A Rieo, thôn Kon Tu Ma, xã Măng Đen và người dân trong thôn treo cờ Tổ quốc tại nhà rông để đón tết Độc lập.

ANH: TRẦN HƯƠNG

Đón tết ĐỘC LẬP

NHÓM PV

Cứ mỗi dịp Quốc khánh 2/9 đến, đồng bào các dân tộc ở Quảng Ngãi lại tụ hội về các điểm sinh hoạt văn hóa, khu dân cư để vui tết Độc lập. Tiếng cồng chiêng hòa cùng lời ca, tiếng hát về quê hương, đất nước và Bác Hồ kính yêu... làm cho không khí thêm rộn ràng.

Vui tết Độc lập, người dân cùng kể cho nhau nghe về lịch sử hào hùng của dân tộc khi có Đảng và Bác Hồ là ánh sáng dẫn đường. Ánh sáng ấy vẫn soi rọi trên từng nẻo đường quê hương hôm nay.

Hân hoan ngày Tết

Tiếng cồng chiêng chuẩn bị cho ngày hội lớn vang khắp núi rừng làm lòng người thêm rộn rã. Trên con đường bê tông rực rỡ cờ đỏ sao vàng, già, trẻ, gái, trai thôn Tê Pên 1, xã Kon Đào quây quần ở nhà rông, cùng chuẩn bị đón tết Độc lập. Khoảng 5 năm nay, cứ đến dịp Quốc khánh, người dân trong thôn lại sắp xếp công việc đồng áng, tề tựu ở nhà rông để cùng nhau ôn lại lịch sử hào hùng của dân tộc. Người dân trong thôn cũng nhau xem lại thời khắc Bác Hồ đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, bày tỏ tấm lòng tri ân, ghi nhớ công ơn của Đảng, Bác Hồ kính yêu, của các hệ cha ông đã hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc.

Để chuẩn bị cho dịp tết Độc lập năm nay, đội văn nghệ của thôn tích cực tập luyện các tiết mục ca ngợi Đảng, Bác Hồ kính yêu, tình yêu quê hương, đất nước. Phó Bí thư Chi bộ thôn Tê Pên 1 A Vu chọn sân cho mình chiếc áo truyền thống đẹp nhất để mặc trong ngày đặc biệt của toàn dân tộc. Rời thôn Tê



Đồng bào dân tộc Mường ở thôn Hào Lý, xã Sa Loong, tập luyện trò chơi dân gian để chuẩn bị tham gia hoạt động văn hóa trong dịp tết Độc lập.

ANH: HOÀNG LỘC

Cứ đến dịp Quốc khánh, tôi lại xem những thước phim tư liệu Bác Hồ đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập. Trân quý giá trị của hòa bình, độc lập, bản thân tôi và người dân trong thôn luôn nỗ lực sống tốt đời, đẹp đạo, xứng đáng với máu xương của cha ông đã đổ xuống".

Phó Bí thư Chi bộ thôn Tê Pên 1, xã Kon Đào A VU

Pên 1, chúng tôi trở về thôn Hào Lý, xã biên giới Sa Loong. Tại đây, đồng bào dân tộc Mường nô nức hòa mình vào các hoạt động văn hóa. "Người dân ở đây bắt đầu đón tết Độc lập từ ngày 31/8 đến hết ngày 5/9. Cùng với tết Nguyên đán, tết Độc lập là dịp lễ quan trọng thứ hai của đồng bào dân tộc Mường", Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn Hào Lý Bùi Văn Hiến, cho biết.

Thôn Hào Lý có khoảng 140 hộ dân là dân tộc Mường từ miền Bắc vào lập nghiệp. Cứ

đến dịp Quốc khánh, đồng bào Mường lại tạm gác công việc đồng áng, dành thời gian trang hoàng nhà cửa, treo cờ hoa rực rỡ trước nhà. Trong ngày hội, người dân cùng múa sạp, hát đối, hát thường rang, chơi các trò chơi dân gian như ném còn, bắn nỏ, đánh đu, đi cầu thăng bằng, bịt mắt đập chiêng... Hơn 30 năm qua, năm nào bà Đinh Thị Quý cũng đón tết Độc lập cùng cộng đồng thôn Hào Lý. Bà Quý chia sẻ, chúng tôi luôn biết ơn công lao của thế hệ cha ông, luôn trân quý

giá trị độc lập, tự do của dân tộc. Phó Chủ tịch UBND xã Sa Loong Ngô Tấn Quyết nhấn mạnh, người dân địa phương luôn giáo dục cho thế hệ trẻ về tình yêu đất nước, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Nhiều hoạt động sôi nổi

Vào ngày tết Độc lập, đồng bào dân tộc Thái ở xã biên giới Ia Đal quây quần, tổ chức bữa cơm gia đình, nấu những món ăn truyền thống của dân tộc. Trong bữa cơm ấy, người thân trong gia đình, hàng xóm, cán bộ, chiến sĩ công tác tại địa phương cùng uống rượu ghê, kể chuyện về truyền thống, lịch sử đấu tranh dựng nước, giữ nước của dân tộc. Không chỉ sum vầy trong bữa cơm gia đình, người dân còn tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao. Anh Vi Thanh Tuấn, ở thôn 4, xã Ia Đal cho biết, 12 năm qua, kể từ

ngày đến quê hương mới lập nghiệp, năm nào gia đình tôi cũng đón tết Độc lập cùng đồng bào dân tộc Thái với đa dạng các hoạt động văn nghệ, thể thao.

Dịp này, UBND xã Mô Rai tổ chức giải bóng chuyền nam, nhằm tạo sân chơi văn hóa cho người dân ở vùng biên giới. Hưởng ứng các hoạt động chào mừng Quốc khánh, đồng bào dân tộc Rơ Măm ở Làng Le cùng người dân các thôn khác trên địa bàn xã Mô Rai ra quân dọn vệ sinh môi trường, treo cờ Tổ quốc trước cổng nhà ở của mỗi gia đình và nhà rông, nhà văn hóa. Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn làng Le A Thái cho biết, việc tổ chức sôi nổi các hoạt động văn hóa, thể thao vào dịp Quốc khánh là tạo cơ hội để đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã gặp gỡ, giao lưu, thắt chặt tình đoàn kết, gắn bó cộng đồng. Qua đó, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cùng cố niềm tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước, động viên nhau nỗ lực lao động, học tập, góp sức xây dựng quê hương.

Người Cor nhớ Bác

Hằng năm, vào dịp Quốc khánh, đồng bào Cor dưới chân núi Cà Đam hùng vĩ lại tụ hội về nhà văn hóa các thôn, khoác trên mình trang phục truyền thống, vừa đánh chiêng, biểu diễn ca dao... Với đồng bào Cor, hạnh phúc không chỉ là được sống trong hòa bình, no ấm, mà còn là niềm tự hào khi mang họ Hồ, minh chứng cho tấm lòng son sắt với Đảng, với Bác Hồ kính yêu.

Ngôi nhà sàn của nghệ nhân ưu tú Hồ Văn Biên (61 tuổi), ở thôn Bắc 2, xã Trà Bồng nằm nép dưới chân núi. Trên ban thờ, ảnh Bác Hồ được ông Biên đặt ở vị trí trang trọng nhất. Lau nhẹ từng hạt bụi trên khung ảnh, ông Biên xúc động nói, có Đảng, có Bác Hồ thì mới có độc lập, tự do. Đồng bào Cor và đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh mới có cuộc sống như hôm nay. Tôi thời ảnh Bác Hồ để con cháu đời đời ghi nhớ công ơn, phần đầu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Nói rồi, ông Biên mang chiếc chiêng quý vốn được xem như báu vật của gia đình ra đánh một hồi vang xa. Với ông, gìn giữ tiếng chiêng cũng là thực hiện lời dạy của Bác Hồ về giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc.

Đồng bào Cor lấy họ Hồ và thờ ảnh Bác Hồ chính là thể hiện lời thề son sắt: "Dù thế nào đi nữa, con cháu người Cor cũng không bao giờ quên ơn Bác Hồ". Phó Chủ tịch UBND xã Trà Bồng Đỗ Khắc Phi khẳng định, đồng bào Cor luôn một lòng tin tưởng, làm theo lời Bác, đoàn kết xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh. Với đức tính cần cù, tinh thần sáng tạo, người dân vừa phát triển kinh tế, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần. □

Bảo đảm quốc phòng, an ninh vững chắc

XUÂN THIÊN - HOÀNG LỘC

Ra đời và cùng đồng hành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, các lực lượng vũ trang tỉnh đã thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ vững chắc quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, tham mưu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự và biên phòng, các lực lượng vũ trang tỉnh đã không ngừng đổi mới, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc, toàn diện mọi nhiệm vụ được giao.

Xây dựng khu vực phòng thủ "Cơ bản, liên hoàn, vững chắc"

Thượng tá Trần Thế Phan - Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh cho biết, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu, triển khai thực hiện, vận hành đồng bộ, thông suốt, xây dựng khu vực phòng thủ (KVPT) "Cơ bản, liên hoàn, vững chắc"; quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới biển, đảo. Phát huy sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng, biên phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Giai đoạn 2020 - 2025, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu hoàn thành quy hoạch đất quốc phòng, khu quân sự, công trình chiến đấu, trường bắn, thao trường huấn luyện và tích hợp vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đầu tư duy tu, bảo dưỡng, xây dựng mới 16 trường bắn, thao trường huấn luyện. Tổ chức diễn tập KVPT kết hợp phòng thủ dân sự cấp tỉnh, cấp huyện và diễn tập chiến đấu trong KVPT cấp xã, diễn tập chiến thuật đơn vị biên phòng đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Lực lượng quân sự tỉnh đã tham mưu xây dựng xã, phường vững mạnh về quốc phòng đạt 100%, trong đó vững mạnh toàn diện đạt 82%. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng biên chế, chất lượng chính trị cao. Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu hàng năm. Công tác sẵn sàng chiến đấu, tuần tra, bảo vệ biên giới, bảo vệ các mục tiêu được duy trì. Công tác phòng, chống, khắc



Cán bộ, chiến sĩ thuộc Bộ CHQS tỉnh hành quân thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chống khủng bố dịp lễ Quốc khánh 2/9.

ANH: XUÂN THIÊN



Cán bộ Đồn Biên phòng Mo Rai thăm hỏi tình hình của cháu A Ứng (thứ 2, bên trái), là con nuôi của đơn vị.

ANH: HOÀNG LỘC

“Nếu không có các chú bộ đội ở Đồn Biên phòng Mo Rai thì con đã phải nghỉ học từ lâu rồi. Con không biết lấy gì trả ơn các chú, chỉ biết học tập thật giỏi để không phụ công ơn của các chú. Con mong ước được trở thành người lính biên phòng để tham gia bảo vệ biên cương Tổ quốc”.

Em A Ứng, ở làng Grập, xã Mo Rai

phục hậu quả sự cố thiên tai, cứu hộ, cứu nạn được lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đóng góp từ thiện đến cơ sở.

Những chiến công xuất sắc

Ra đời ngay khi cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 thành công, Ty Trinh sát Lê Trung Đình và Ty Trinh sát Kon Tum (tiền thân của Công an Quảng Ngãi) được thành lập, đảm nhận trọng trách bảo vệ thành quả cách mạng còn non trẻ. Trong 80 năm qua, lực lượng Công an tỉnh Quảng Ngãi đã lập những chiến công xuất sắc. Trên trận tuyến phòng, chống tội phạm hình sự trong thời bình, lực lượng cảnh sát nhân dân đã thể hiện tinh thần kiên quyết, tấn công, xử lý

triệt để, quản lý chặt chẽ tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm. Triệt phá hàng trăm băng nhóm phạm tội, trong đó có những băng nhóm rất nguy hiểm. Điển hình là băng nhóm trộm cướp liên tỉnh Đắk Lắk - Gia Lai - Quảng Ngãi, do Đẩu Thị Lộc cầm đầu; băng nhóm do anh em Lê Hồng Văn, Lê Hồng Võ cầm đầu thực hiện các hành vi bảo kê, dâm thuế, cưỡng đoạt tài sản trên địa bàn TP. Quảng Ngãi cũ...

Lực lượng công an còn điều tra, làm rõ nhiều vụ án, chuyển án lớn, bắt hàng nghìn đối tượng gây ra các vụ án đặc biệt nghiêm trọng. Điển hình như chuyển án trình sát VK716 đầu tranh triệt phá băng nhóm do Trần Văn Hùng cầm đầu; bắt, khởi tố 23 bị can phạm các tội

giết người, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích, tàng trữ trái phép chất ma túy...

Trên mặt trận phòng, chống tội phạm ma túy, chiến công điển hình của Công an tỉnh là phát hiện, triệt phá thành công tụ điểm sản xuất (do đối tượng người Trung Quốc cầm đầu) tại thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum cũ; thu giữ tang vật đặc biệt lớn, với khoảng 13 tấn tiền chất, hóa chất cùng hàng chục máy móc, thiết bị...

Đại tá Nguyễn Ngọc Sinh - Phó Giám đốc Công an tỉnh cho biết, với niềm tin và khát khao bình yên cho nhân dân, lực lượng Công an tỉnh sẽ tiếp tục khắc phục mọi khó khăn, thử thách để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự, góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Đồng thời, giữ vững bình yên cuộc sống, hạnh phúc cho nhân dân, xứng đáng với niềm tin yêu mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Giữ vững biên cương

Đồn Biên phòng Mo Rai được giao quản lý, bảo vệ khoảng 21km đường biên giới tiếp giáp Campuchia với 22 cột mốc. Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, những năm qua, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tổ chức tuần tra, kiểm soát chặt chẽ địa bàn, đường biên, mốc giới...

Trong 5 năm qua, Đồn Biên phòng Mo Rai đã tổ chức 285 đợt tuần tra, bảo vệ biên giới, với

“Thời gian đến, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng, biên phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh”.

Thượng tá TRẦN THẾ PHAN - Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh

1.140 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia; phối hợp đấu tranh, xử lý vi phạm hành chính 13 vụ việc với 27 đối tượng vi phạm; phối hợp triệt phá 2 vụ việc và bắt giữ 2 đối tượng. Đơn vị duy trì hiệu quả 10 tổ tự quản đường biên, cột mốc với 30 thành viên. Qua đó đã phát huy tốt vai trò của người dân trong bảo vệ biên giới, giữ gìn an ninh, trật tự cơ sở.

Cùng với việc bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, Đồn Biên phòng Mo Rai còn tích cực phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai nhiều chương trình ở khu vực biên giới, giúp nhân dân xóa đói, giảm nghèo. Thực hiện chương trình "Con nuôi đồn biên phòng", "Nâng bước em đến trường", đơn vị đang nuôi dưỡng, hỗ trợ học tập cho 11 học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn đóng quân. Em A Ứng (16 tuổi), dân tộc Gia Rai, ở làng Grập, xã Mo Rai, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bố mất sớm. Em sống cùng bà nội tuổi cao sức yếu. Năm 2019, A Ứng được Đồn Biên phòng Mo Rai nhận làm con nuôi. Từ chỗ bé nhút nhát ngày nào, A Ứng đã trở nên mạnh dạn và là học sinh giỏi, thi đỗ lớp 10, năm học 2025 - 2026.

Đại úy Phạm Văn Thiệu - Chính trị viên phó Đồn Biên phòng Mo Rai cho hay, bằng nhiều cách làm thiết thực của đơn vị đã góp phần giúp đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao kiến thức trong lao động, sản xuất. Tích cực tham gia cùng bộ đội biên phòng và các lực lượng trong công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ biên giới; đấu tranh phòng, chống tội phạm... Qua đó, góp phần làm thay đổi diện mạo vùng dân tộc thiểu số, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc. □

Trường THPT Chuyên Lê Khiết: Từ lớp học trong kháng chiến đến mái trường hội nhập

TRỊNH PHƯƠNG

Ngày 6/9/1945, UBND cách mạng lâm thời tỉnh Quảng Ngãi đã đưa ra một quyết định mang tính lịch sử, mở ra một trang sử mới cho nền giáo dục tỉnh nhà. Đó là thành lập Trường Trung học Lê Khiết, trường trung học công lập đầu tiên của Quảng Ngãi.

Quyết sách đúng đắn

Trong bối cảnh cả dân tộc đang tập trung xây dựng chính quyền mới, việc thành lập Trường Trung học Lê Khiết - ngôi trường mang tên một chí sĩ yêu nước, một tấm gương tiêu biểu giàu nghĩa khí, không chỉ là một quyết sách giáo dục, mà còn thể hiện khát vọng tri thức và ý chí độc lập dân tộc.

Không có cơ sở vật chất, thiếu thốn sách vở, chế độ đãi ngộ cho giáo viên chưa đảm bảo, song trường vẫn tồn tại như một "pháo đài niềm tin" kiên cố. Những tri thức tiên phong như thầy giáo Nguyễn Vỹ (hiệu trưởng đầu tiên của trường), cùng các thầy Hoàng Tụy, Lê Trí Viễn, Nguyễn Khải, cô Trần Thị Cúc Hoa... đã trở về dạy học giữa thời chiến. Trong ký ức của thầy Nguyễn Vỹ, những giáo viên thuở ấy đến với trường như những người lính ra trận, chân đi dép cao su, mặc quần áo xi-ta bạc màu và một niềm tin sắt đá vào tương lai của dân tộc qua con chữ.

Học sinh (HS) Trường Trung học Lê Khiết những năm đầu đa phần là con em nông dân, công nhân. Học sinh đi bộ hàng chục cây số mỗi ngày, học trong vườn dừa, ngồi dưới ánh đèn dầu. Đến năm 1955, Trường bước phải đóng cửa do biến động sau Hiệp định Giơnevơ. Theo thạc sĩ Trần Văn Sáu - nguyên Tổ trưởng Tổ Ngữ văn, thành công nổi bật nhất trong giai đoạn đầu là nhà trường đã đào tạo được một đội ngũ tri thức đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa còn non trẻ. Đội ngũ đó đã góp phần không nhỏ vào công cuộc chống giặc ngoại xâm, giặc đói và công cuộc kiến thiết xây dựng đất nước.

Sau 35 năm gián đoạn, đến năm 1990, nghe Trường THPT Lê Khiết hồi sinh, người dân, tổ chức, cá nhân tận miền Nam đã gởi ủng hộ đất, đá, gạch xây trường. Thế mới thấy, đầu vàng bóng

Lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Trường THPT Chuyên Lê Khiết diễn ra vào ngày 1/9/2025. Đây là dịp để các thế hệ thầy và trò nhà trường cùng nhau ôn lại chặng đường lịch sử vẻ vang, bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến những nhà giáo tâm huyết đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp giáo dục. Sự kiện này không chỉ là cột mốc đáng nhớ, mà còn là lời hiệu triệu, thôi thúc các thế hệ tiếp tục gìn giữ và phát huy truyền thống hiệu học, khẳng định vị thế của trường trong việc bồi dưỡng nhân tài.



Trường THPT Chuyên Lê Khiết vinh dự đón nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ về thành tích đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm học 2021 - 2022 và đón Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, giai đoạn 2023 - 2028.

ANH: ĐVCC

suốt 35 năm, nhưng thương hiệu Lê Khiết không dễ phai. Bởi lẽ nhà trường đã cống hiến không chỉ tầng lớp tri thức đầu tiên của đất nước, mà còn biết bao anh hùng lao động, liệt sĩ... đã hy sinh máu xương, nhưng vẫn hiên ngang.

Lúc bấy giờ, trường hoạt động trong bối cảnh còn nhiều gian khó. Toàn trường chỉ có 13 thầy, cô giáo và 352 HS, với đây 8 phòng học. Học sinh vừa học vừa phụ giúp dựng nhà xe tạm bợ bằng tre lá, san nền... Cũng trong năm 1990, sau khi tách tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ra quyết định nâng cấp Trường chuyên Văn Toán lên thành Trường chuyên cấp 2 - 3 tỉnh. Bước ngoặt lớn đến vào năm 1993, UBND tỉnh ra quyết định sáp nhập Trường chuyên cấp 2 - 3 tỉnh vào Trường THPT Lê Khiết thành Trường chuyên cấp 2 - 3 Lê Khiết.

Hoạch định chiến lược phát triển mới

Giai đoạn 2016 - 2021 được xem là bước ngoặt quan trọng đối với Trường THPT Chuyên Lê Khiết. Để án phát triển Trường THPT Chuyên Lê Khiết (giai đoạn 1) chính thức được triển khai. Nhiều hạng mục được đầu tư xây dựng như các dãy phòng học, phòng bộ môn, khu giáo dục thể chất, bể bơi... Đặc biệt, khu ký túc xá đi vào hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho HS từ các địa phương về học tập tại trường. Bên cạnh đầu tư hạ

tầng, Ban giám hiệu nhà trường đề xuất với Sở GD&ĐT tham mưu trình UBND tỉnh ban hành một số chính sách hỗ trợ HS, cũng như thu hút, tuyển chọn giáo viên giỏi về công tác tại trường.

Cô giáo Vũ Thị Liên Hương - Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Lê Khiết thời điểm đó, hiện nay là Phó Giám đốc Sở GD&ĐT và là đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XV chia sẻ, chúng tôi là thế hệ lớn lên và trưởng thành sau ngày đất nước thống nhất, luôn biết ơn, tri ân thế hệ đi trước. Đồng thời, nỗ lực không ngừng để tiếp bước truyền thống, truyền ngọn lửa nhiệt huyết, đam mê đến từng thế hệ HS. Chất lượng đào tạo của nhà trường không ngừng được giữ vững và nâng cao. Không chỉ chú trọng giảng dạy các môn văn hóa, phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, trường còn đặc biệt quan tâm đến giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho HS; thành lập các Câu lạc bộ (CLB) Văn học, CLB tiếng Anh, CLB Truyền thông, CLB Guitar... Qua đó, giúp HS phát triển toàn diện về tư duy, năng lực và kỹ năng cá nhân.

Trên tinh thần kế thừa và phát triển, nhà trường đã xác định rõ vai trò là nơi ươm mầm nhân tài cho tỉnh nhà, từ đó không ngừng đổi mới, sáng tạo và thích ứng với những yêu cầu mới trong giáo dục. "Chúng tôi kế thừa nền tảng mà các thế hệ đi trước đã gây dựng. Đồng thời, nhà trường đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng



Năm học 2025 - 2026, Trường THPT Chuyên Lê Khiết có gần 1.300 HS

với 122 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhà trường tiếp tục tập trung phát triển giáo dục mũi nhọn và giáo dục đại trà. Trong đó, nhà trường xác định, muốn có trò giỏi, trước hết phải có thầy giỏi. Đội ngũ giáo viên là yếu tố then chốt quyết định chất lượng đào tạo. Hiện nay, đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng nhiệm vụ giảng dạy và bồi dưỡng HS giỏi, song nhà trường đang triển khai lộ trình nâng cao chất lượng giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu, đào tạo thạc sĩ, nghiên cứu sinh..."

Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Lê Khiết TRẦN QUANG HỒNG

dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy, phát triển các chương trình giáo dục tích hợp, tăng cường kỹ năng mềm cho HS. Mục tiêu là đào tạo HS không chỉ nắm vững kiến thức, mà còn chủ động sáng tạo và hội nhập", Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Lê Khiết Trần Quang Hồng khẳng định.

Điều làm nên sự khác biệt của Trường THPT Chuyên Lê Khiết không chỉ là những con số, huy chương hay bằng khen, mà còn là một tinh thần giáo dục đã được trải qua trong bom đạn, đói khổ. Tinh thần ấy được gói ghém trong từng trang giáo án cũ, từng buổi học đêm dưới ánh đèn dầu, từng bước chân học trò lội bùn đến lớp. Đội ngũ giáo viên của trường hôm nay tiếp tục truyền cảm hứng cho các thế hệ học trò. Nhiều cựu HS Lê Khiết nay quay trở lại trường giảng dạy, nghiên cứu, quản lý giáo dục, như những người gìn giữ kỷ ước sống động và thấp sáng tương lai.

Tám mươi năm là một chặng đường đủ dài để viết nên câu chuyện ở một mái trường với niềm tự hào và lòng biết ơn sâu sắc. Tập thể cán bộ, giáo viên Trường THPT Chuyên Lê Khiết tiếp tục hành trình, không chỉ với khát vọng đào tạo nhân tài, mà còn với sứ mệnh gìn giữ giá trị tinh thần của một nền giáo dục nhân bản, phụng sự và vươn tầm thế giới. □



Thầy và trò Trường THPT Chuyên Lê Khiết luôn tích cực, chủ động trong dạy và học.

ANH: TRỊNH PHƯƠNG



Làm tròn sứ mệnh đào tạo nhân tài

Trường THPT Chuyên
Lê Khiết khen thưởng
các học sinh đoạt giải
học sinh giỏi quốc gia,
năm học 2024 - 2025.

ẢNH: ĐỒNG YÊN

ĐỒNG YÊN

Trường THPT Chuyên Lê Khiết là cánh chim đầu đàn của ngành giáo dục tỉnh nhà trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho quê hương, đất nước.

Cái nôi của những người con ưu tú

Năm 2018, giảng viên của Trường Đại học Bách Khoa TP.Hồ Chí Minh Lê Vũ Hà chạm tay vào tấm bằng tiến sĩ danh giá của Trường Đại học Kỹ thuật Berlin (Đức), ngành Hóa học khi mới 31 tuổi. Vị tiến sĩ trẻ quê ở xã Ba Gia này là học sinh (HS) lớp chuyên Hóa, Trường THPT Chuyên Lê Khiết, niên khóa 2002 - 2005.

Từ khi còn học dưới mái trường chuyên, Lê Vũ Hà đã có niềm say mê đặc biệt với môn Hóa học. Được sự bồi dưỡng, dìu dắt của thầy, cô nhà trường, Lê Vũ Hà không chỉ xuất sắc đoạt hai giải HS giỏi quốc gia môn Hóa học vào năm lớp 11, 12, mà còn "ẵm" hai huy chương danh giá: Vàng và bạc tại Kỳ thi Olympic 30/4 - sân chơi trí tuệ hàng năm dành cho HS chuyên các lớp 10, 11.

Được phong học hàm PGS năm 2024, khi mới 36 tuổi, PGS, TS Lê Vũ Hà chia sẻ, những năm tháng học tại Trường THPT Chuyên Lê Khiết là nền tảng vững chắc cho hành trình học tập của anh. "Sau khi tốt nghiệp THPT, tôi theo học đại học tại Trường Đại học Bách khoa TP.Hồ Chí Minh và tốt nghiệp thủ khoa, niên khóa 2005 - 2010. Tiếp sau đó, tôi đã nỗ lực không ngừng trên hành trình học tập, tiếp tục theo đuổi niềm đam mê với môn Hóa học và nói gót thấy có làm người đưa đò, truyền tải kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm cho sinh viên", PGS, TS Lê Vũ Hà bộc bạch.

Không chỉ PGS, TS Lê Vũ Hà, mà từ "ngôi nhà chung" Lê Khiết, hàng trăm HS đã xuất sắc trở thành tiến sĩ và được phong học hàm PGS khi tuổi đời còn rất trẻ. Trong đó, có thể kể đến PGS, TS, Bác sĩ Nguyễn Hữu Thịnh; PGS, TS Nguyễn Thị Miên Trùng, Trần Thái An Nghĩa, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Huy Cung; Đại tá, TS Nguyễn Văn Sơn; TS Nguyễn Thanh Đức...

Tháng 2/2020, Nguyễn Thanh Đức - HS chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lê Khiết, niên khóa 2002 - 2005, trở thành tiến sĩ ở tuổi 33. Với Dự án "Nghiên cứu và phát triển hệ thống

ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn hỗ trợ bác sĩ chẩn đoán bệnh Alzheimer dựa trên hình ảnh cộng hưởng từ (MRI) sọ não ở Việt Nam", Tiến sĩ Đức cùng cộng sự đã vinh dự đoạt giải Nhì Giải thưởng Sáng tạo TP.Hồ Chí Minh. Tiếp sau đó, là giải Ba tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16, năm 2020 - 2021.

Năm năm kể từ khi trở thành tiến sĩ, TS Nguyễn Thanh Đức từ nghiên cứu viên cao cấp của Prenuvo, một công ty công nghệ dùng hình ảnh MRI toàn thân để sàng lọc, phát hiện sớm ung thư và một số bệnh nghiêm trọng khác ở Canada; giờ đã trở thành quản lý nhóm nghiên cứu AI của công ty. Chia sẻ về những thành tựu đạt được ở tuổi 38, TS Nguyễn Thanh Đức giản dị bộc bạch, tôi may mắn vì ngay từ khi còn học trung học phổ thông, được học tập và rèn giữa ở Trường THPT Chuyên Lê Khiết. Chính nơi đây đã vun đắp tinh thần ham học hỏi, làm hành trang vững chắc để sau này tôi mạnh dạn chọn cho mình những hành trình mới - nhiều thử thách và mới mẻ.

Nổi dài truyền thống vẻ vang

Nối gót thế hệ HS đi trước, lớp HS đang học tập, rèn luyện dưới mái trường chuyên, tiếp tục làm rạng danh quê hương Quảng Ngãi khi xuất sắc đoạt huy chương Vàng tại Kỳ thi mang tầm quốc gia, quốc tế.

Năm học 2024 - 2025, em Phạm Thị Kiều Vân, lớp 12 Sử xuất sắc đoạt giải Nhất quốc gia môn Lịch sử tại Kỳ thi chọn HS giỏi quốc gia THPT năm học 2024 - 2025. Sau 19 năm gián đoạn, nhà trường mới có HS đoạt thành tích cao này, đánh dấu bước tiến quan trọng trong hành trình bồi dưỡng nhân tài của nhà trường và ngành giáo dục tỉnh nhà.

Chia sẻ về thành tích ấn tượng này, Kiều Vân khiêm tốn cho rằng, em may

mắn khi được học tập dưới mái trường chuyên thân yêu, nơi có những người thầy cô tận tâm và giàu đam mê. "Thầy Lương Ngọc Thành là người trực tiếp giảng dạy và bồi dưỡng em. Thấy không chỉ truyền đạt kiến thức, mà còn truyền cảm hứng và tình yêu sâu sắc với môn Lịch sử. Nhờ thầy, em học Lịch sử không chỉ bằng lý trí, mà bằng cả trái tim. Được tuyển thẳng vào ngành Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, em áp ủ ước mơ được tiếp nối ngọn lửa mà các thầy, cô giáo Trường THPT Chuyên Lê Khiết đã trao gửi", Vân xúc động nói.

Mang trong mình sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho quê hương, đất nước, trải qua 80 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT Chuyên Lê Khiết luôn kiên định với mục tiêu phát hiện, bồi dưỡng, phát triển nhân tài, giữ vai trò nòng cốt trong hành trình đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục của tỉnh. Trong đó, trọng tâm là đào tạo, bồi dưỡng HS giỏi các cấp, từ cấp trường đến cấp tỉnh, quốc gia và vươn tầm quốc tế.

Nhờ sự đầu tư bài bản, tinh thần nỗ lực của thầy và trò, chất lượng HS giỏi của Trường THPT Chuyên Lê Khiết không ngừng được nâng cao. Nếu như từ năm học 1998 - 2003 nhà trường có 24 HS giỏi quốc gia, thì 5 năm tiếp theo (2004 - 2008), con số này nâng lên 127 em. Từ năm 1998 - 2025, toàn trường có 590 HS đoạt giải HS giỏi quốc gia, 12 HS đoạt giải khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, 852 HS đoạt giải các kỳ thi Olympic 30/4 và Duyên hải Bắc Bộ, gần 5.600 HS đoạt giải HS giỏi cấp tỉnh, trên 12,6 nghìn HS tốt nghiệp ra trường, hơn 10,3 nghìn HS đỗ đại học.

Trường luôn dẫn đầu tỉnh Quảng Ngãi về thành tích HS giỏi quốc gia, chiếm tỷ lệ trên 90% tổng số HS đoạt giải của toàn tỉnh. Ở các kỳ thi mang tầm quốc tế, năm 1999, nhà trường có em

Nhà trường quyết tâm làm tròn sứ mệnh đào tạo nhân tài cho quê hương, đất nước; từng bước khẳng định vị thế của nhà trường đối với ngành giáo dục tỉnh nhà và vươn tầm quốc gia."

**Phó Hiệu trưởng
Trường THPT Chuyên Lê Khiết
LÊ VĂN TRUNG**

Trần Văn Nghĩa đoạt Huy chương Bạc Olympic Toán học quốc tế; em Nguyễn Hữu Hội, Phạm Văn Trung, Lý Minh Trùng đoạt giải Nhì Olympic Toán học Châu Á - Thái Bình Dương...

Trường thành từ mái trường chuyên, nhiều HS của nhà trường, đặc biệt là HS giỏi quốc gia, sau khi hoàn thành việc học, thay vì lập nghiệp ở các thành phố lớn, đã chọn trở về trường giảng dạy. Đó là nguồn lực quan trọng, bổ sung và kế thừa, viết tiếp những trang truyền thống vẻ vang của nhà trường. Là HS lớp chuyên Toán, niên khóa 2002 - 2005, Phạm Viết Huy từng 2 lần đoạt giải HS giỏi quốc gia môn Toán. Sau khi nhận tấm bằng thạc sĩ tại Trường Đại học Sư phạm TP.Hồ Chí Minh, năm 2013, Huy trở về giảng dạy tại Trường THPT Chuyên Lê Khiết. Đến nay, sau 12 năm gắn bó với sự nghiệp "trồng người", thầy Phạm Viết Huy đã trở thành Tổ trưởng chuyên môn tổ Toán, phụ trách giảng dạy lớp 12 Toán 1.

Phó Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Lê Khiết Lê Văn Trung cho hay, nhà trường luôn xác định công tác dạy học chuyên và bồi dưỡng HS giỏi là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt trong chiến lược phát triển chất lượng giáo dục. Toàn trường hiện có 2 giáo viên có học vị tiến sĩ, 2 giáo viên đang là nghiên cứu sinh, 74 thạc sĩ. Với đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm và tâm huyết, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi bài bản, khoa học, phù hợp với năng lực từng HS và yêu cầu đổi mới. Trong bối cảnh đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, hội nhập quốc tế sâu rộng, nhà trường sẽ nỗ lực lớn, quyết tâm cao, đổi mới tư duy, sáng tạo trong hành động, đặc biệt là trong công tác nâng cao chất lượng HS giỏi. □

Đào tạo hiền tài trong gian khó

Trong chiến tranh, đầu chi hoạt động dạy học được 10 năm (1945 - 1955), rồi tạm dừng dạy học bởi chiến tranh ác liệt, song Trường Trung học Lê Khiết đã đào tạo được hàng nghìn người con ưu tú cho quê hương, đất nước. Nhiều thế hệ HS của trường trong giai đoạn này đã trở thành những nhà hoạt động chính trị tài ba, sĩ quan quân đội mẫu mực, nhà khoa học, nhà quản lý, giáo sư, tiến sĩ lừng danh. Trong đó, có Chủ tịch nước Trần Đức Lương; Bộ trưởng Bộ Năng lượng Thái Phụ Ngừ; Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học Lê Xuân Tú...

HAI THỜI ĐIỂM LỊCH SỬ có hai bài hát

THANH THẢO

Có hai bài hát thấm sâu trong lòng người dân Việt Nam, hòa vào dòng chảy cách mạng của dân tộc, đó là bài “Diệt phát xít” của nhạc sĩ Nguyễn Đình Thi, và bài “Tiến quân ca” của nhạc sĩ Văn Cao. Hai thời điểm lịch sử có hai bài hát sống mãi với thời gian.

Cách mạng Tháng Tám 1945 nổ ra tại Hà Nội vào ngày 19/8/1945. Bài hát “Diệt phát xít” của Nguyễn Đình Thi chính xác được sáng tác khi tác giả dự Quốc dân Đại hội ở Tân Trào. Nhưng Nguyễn Đình Thi được nghe lần đầu bài hát này sau Cách mạng Tháng Tám, cụ thể là sau ngày 2/9/1945 khi ông về Hà Nội. Bài hát “Diệt phát xít” viết về hoàn cảnh của nhân dân Việt Nam phải chịu “một cổ hai tròng” là phát xít Nhật và thực dân Pháp: “Việt Nam bao năm ròng rên xiết lầm than/ Dưới ách quân tham tàn để quốc sài lang/ Loài phát xít cướp thóc lúa cướp đời sống dân mình/ Nào nhà tù, nào trại giam biết bao nhiêu nhục hình/ Đồng bào tuốt gươm vùng lên/ Đã đến ngày trả mối thù chung/ Diệt phát xít giết bầy chó đẻ hèn của chúng/ Tiến lên nên dân chủ cộng hòa/ Dành lại áo cơm tự do/ Dưới ánh cờ đỏ ánh vàng sao...”.

Năm 1944 và 1945 là thời điểm phát xít Nhật cùng với thực dân Pháp gây ra nạn đói khủng khiếp tại miền Bắc Việt Nam, cả miền Bắc có hơn 2 triệu người chết đói. “Loài phát xít cướp thóc lúa cướp đời sống dân mình” là như vậy. Vì thế, không còn con đường nào khác, “Đồng



Nhà văn hóa Nguyễn Đình Thi.

ẢNH: BÁO CÔNG AN NHÂN DÂN



Nhạc sĩ Văn Cao với “Tiến quân ca” - Quốc ca Việt Nam. (Ảnh từ lưu của gia đình nhạc sĩ Văn Cao)



bào tuốt gươm vùng lên/ Đã đến ngày trả mối thù chung/ Diệt phát xít giết bầy chó đẻ hèn của chúng/ Tiến lên nên dân chủ cộng hòa”. Khí thế Cách mạng Tháng Tám tràn ngập trong bài hát này. Giữa sống và chết, nhân dân Việt Nam đã quyết chọn con đường sống, và âm nhạc cuộn lên như sóng trào dâng với tinh thần của cuộc cách mạng.

Với nhạc sĩ Văn Cao, thì khi viết bài hát “Tiến quân ca”, ông đồng thời viết bài thơ “Chiếc xe xác qua phường Dạ Lạc” tả cảnh đời nghịch giữa thói ăn chơi “à đào, thuốc phiện” của những thành phần giàu có trong xã hội thời ấy, và chiếc xe xác chở những thân người chết đói đi qua phố ăn chơi vô cùng phản cảm này: “Ngà tử nghiêng nghiêng xe xác/ Đi vào ngõ khói công yễn/ Thấy bằng khuâng lối cổ hư huyền/ Hương nha phiến chấp chờm mộng ảo/

Bánh nghiền nhựa đường nghe sào sạo/ Ai vạc xương đổ sọ xuống lòng xe/ Chiếc quỹ xa qua bốn ngã ề ề/ Chờ vạ kiếp đi hoang ra khỏi vực”.

Chính bài thơ “Chiếc xe xác qua phường Dạ Lạc” đã làm nền cho bài hát “Tiến quân ca” bắt từ: “Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu quốc/ Bước chân dồn vang trên đường gập ghềnh xa/ Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước/ Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca/ Đường vinh quang xây xác quân thù/ Thăng gian lao cùng nhau lập chiến khu...”.

Ngày 13/8/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định chọn bài hát “Tiến quân ca” là Quốc ca của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cho tới bây giờ và cả trong tương lai, đó vẫn là Quốc ca của đất nước và dân tộc chúng ta.

Nói về cuộc khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 tại Quảng Ngãi, thì tôi rất tự

hào vì quê hương mình là nơi khởi đầu cuộc khởi nghĩa. Vào ngày 14/8/1945, tại Quảng Ngãi, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh, cuộc khởi nghĩa tháng Tám nổ ra như sấm ran chớp giật. Hiệu lệnh khởi nghĩa bắt đầu từ tiếng trống vang lên ở làng Thi Phố Nhất, xã Đức Tân, huyện Mộ Đức (nay là xã Mộ Đức) và 2 ngày sau đó đã giành thắng lợi trong toàn tỉnh. Quảng Ngãi trở thành một trong những tỉnh đầu tiên trong cả nước giành chính quyền thành công trong mùa thu cách mạng.

Thị Phố Nhất là làng tôi đó. Theo thây má tôi kể lại, thì không khí làng tôi những ngày tiền khởi nghĩa thật từng bừng, đầy hứng khởi. Khắp trong làng, những đội dân binh tập hợp điều hành chuẩn bị ngày cướp chính quyền. Má tôi tham gia Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh, chị em trong hội đều cắt tóc ngắn, không có

Hồn chiêng

HỒNG LAM

“Mai này, không còn người già nữa, con cháu vẫn biết đánh chiêng. Khi cúng Giàng, hay mừng lúa mới, ở đâu đó giữa đất trời, vẫn còn được nghe tiếng chiêng”, già A Kyui, ở làng Kon Gu, xã Ngọc Réo, nhìn mấy đứa cháu đang mê mải tập bài chiêng Mừng Độc lập, rồi mỉm cười nói.

Đã nhiều buổi chiều trôi qua, khi Mặt Trời ghé xuống chóp núi, phía nhà rông làng Kon Gu lại ngán ngán, trầm bóng tiếng chiêng. Đó là nơi già Kyui mở lớp dạy đánh chiêng cho đám trẻ trong làng. Già Kyui ôm chiếc chiêng cũng cũ kỹ, già nua như mình vào lòng, dùng bàn tay thô ráp đập nhẹ vào mặt chiêng. Tiếng chiêng vang lên dội vào vách nhà rông, quán quanh trên những mái nhà âm khói, bay về phía đất ngàn.

Nhìn mái tóc bạc rung rung, khuôn mặt như tạc bằng đá đang dần chìm trong tiếng chiêng của ông, tôi nhận ra rằng, chỉ khi ở bên chiêng, hòa mình với chiêng, đàn ông Xơ Đăng mới lộ ra hết nét tài hoa vốn có. Lúc này, trước mắt tôi, ông già 79 tuổi



Ông A Kyui truyền dạy kỹ thuật đánh chiêng cho con cháu.

ẢNH: HỒNG LAM

thoắt trở lại thời tráng niên kiêu hãnh giữa núi rừng hùng vĩ.

Già Kyui bảo rằng, từ bao đời nay,

chiêng đã gắn bó mật thiết với cuộc sống của dân làng. Nó là máu thịt, là tiếng nói tâm linh, là niềm vui, nỗi

buồn trong lao động và sinh hoạt hằng ngày. Chiêng còn là sợi dây gắn kết vững chắc giữa các thành viên trong gia đình, dòng tộc, làng xóm. Tiếng chiêng đi theo trọn vòng đời một người. Từ lúc sinh ra đã được bố mẹ, dân làng đón bằng tiếng chiêng vui mừng, náo nức. Khi dựng vợ gả chồng, tiếng chiêng thủ thi nhắc nhở yêu thương bền chặt, thủy chung. Ngày về với tổ tiên, lại được tiễn biệt bằng nhịp chiêng thương khóc.

Già Kyui kể, ngày xưa, làng Kon Gu nhiều nhà có chiêng. Nhà ông cũng có tới 2 bộ, một bộ có 8 chiếc, dùng trong những dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, như mừng nhà rông, ăn lúa mới, đám cưới; một bộ có 11 chiếc, dùng trong những việc buồn, như ma chay. Đêm đêm, dưới mái nhà rông, người già nhiệt tình chỉ dạy, người trẻ háng say học đánh chiêng. “Chiêng cũng có hồn. Khi ta vui, chiêng rộn rã chia sẻ; khi ta buồn, chiêng níu non an ủi; khi ta mệt, chiêng tha thiết vuốt ve. Nếu đánh chiêng phải bằng tim mình, nói được với hồn chiêng, nếu không, cũng chỉ là

DANH XƯNG QUẢNG NGÃI CÓ TỪ BAO GIỜ?

✍ TS. NGUYỄN ĐĂNG VŨ

Lâu nay, một số tài liệu đã khẳng định mốc xác lập danh xưng Quảng Nghĩa/Ngãi là năm 1602. Tuy nhiên, sau khi khảo cứu thêm một số tài liệu lịch sử, cũng với việc phát hiện ra một văn bản Hán Nôm cổ có niên đại cách đây hơn 400 năm, chúng ta đề cập lại câu chuyện danh xưng Quảng Ngãi có từ bao giờ?

Các mốc ra đời danh xưng Quảng Ngãi

Nói về mốc khẳng định sự ra đời danh xưng Quảng Ngãi là vào năm 1602, trước hết phải kể đến là sách Đại Nam nhất thống chí do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn. Đại Nam nhất thống chí có ghi: "Thái tổ Gia Du hoàng đế trấn giữ Thuận Quảng, năm Nhâm Dần thứ 45 (Lê Hoàng Định năm thứ 3) [1602], đổi phủ Tư Nghĩa làm phủ Quảng Nghĩa, đặt các chức Tuần phủ và Khâm lý, vẫn lệ vào Quảng Nam (Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tập II, 1970, trang 352). Cùng với Đại Nam nhất thống chí, là các cuốn sách như Khâm định Việt sử Thông giám cương mục (cung của Quốc sử quán triều Nguyễn), Quảng Ngãi tỉnh chí của Nguyễn Bá Trắc (và các tác giả, 1933), Địa dư tỉnh Quảng Ngãi của Nguyễn Đóa - Nguyễn Đạt Nhơn (1939), Đất nước Việt Nam qua các đời của Đào Duy Anh (1964), Địa chí Quảng Ngãi (nhiều tác giả, 2008), Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn: Quảng Ngãi của Nguyễn Đình Đầu (2010)...

Tất cả các tài liệu nêu trên đều nêu mốc ra đời danh xưng Quảng Nghĩa/Ngãi là vào năm Hoàng Định thứ 3 (1602), do chính chúa Nguyễn Hoàng cải đặt từ tên phủ Tư Nghĩa thành phủ Quảng Nghĩa/Ngãi, và việc khẳng định này có lẽ bắt nguồn từ sách Đại Nam nhất thống chí, như đã nói ở trên.

Đọc vài cuốn sử khác, tôi lại thấy các tác giả nêu danh xưng Quảng Nghĩa/Ngãi có từ năm 1604. Trong bộ sách Đại Nam thực lục do Quốc sử quán triều Nguyễn, phần Tiến biên, quyển 1 (Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2002, trang 36), có viết: "Giáp Thìn, năm thứ 47 (tức 1604), lấy huyện Điện Bàn thuộc phủ Triệu Phong đặt làm phủ Điện Bàn quản 5 hạt... lệ vào xứ Quảng Nam. Đối phủ Tiên Bình làm phủ Quảng Bình, lấy phủ Tư Nghĩa/Ngãi làm phủ Quảng Nghĩa/Ngãi..."

Có lẽ cũng dựa vào sách này, nhà sử học Phan Khoang, khi viết Việt sử: Xứ Đàng Trong, 1558 - 1777 (1970);

Phạm Trung Việt trong Non nước xứ Quảng (1962), sau đó tái bản nhiều lần, cũng ghi chép tương tự. Như vậy, rõ ràng ít nhất có 3 tài liệu ghi chép về mốc lịch sử hình thành danh xưng Quảng Nghĩa/Ngãi. Còn vì sao khi viết hoặc gọi là Quảng Nghĩa, khi là Quảng Ngãi, thì nhiều người cũng đã lý giải về chuyện này. Đó là vì kiêng húy thụy hiệu của chúa Nguyễn Phúc Thái, tức Hiếu Nghĩa hoàng đế (1650 - 1691), nên từ Nghĩa sau này phải đọc là Ngãi.

Cùng với các tài liệu ghi mốc ra đời danh xưng Quảng Nghĩa/Ngãi là năm 1602, hoặc 1604, cũng có tài liệu không ghi rõ năm ra đời danh xưng này, chỉ cho biết danh xưng này có thời chúa Nguyễn Hoàng, như các sách Lịch triều hiến chương loại chí, Hoàng Việt Địa dư chí của Phan Huy Chú, Phương Đình dư địa chí của Nguyễn Văn Siêu. Riêng bài khảo cứu về tỉnh Quảng Ngãi của A.Laborde, một Chủ sự Hành chính của Pháp, in trên Tập san Hội những người bạn Huế xưa (Association et Bulletin des Amis du Vieux Hué, AAVH & BAVH) vào năm 1925, có đề cập đến năm có danh xưng phủ Quảng Ngãi, nhưng lại viết là năm 1611 (!).

Từ một tài liệu Hán Nôm

Tại nhà thờ họ Trần, xưa thuộc làng Địa Thị, nay thuộc thôn Phước Thịnh, xã Mộ Cày, tỉnh Quảng Ngãi còn lưu giữ một tài liệu quý liên quan đến danh xưng Quảng Ngãi. Đây cũng là tài liệu có niên đại sớm nhất trong số hàng vạn tài liệu Hán Nôm chúng tôi sưu tầm được trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Tài liệu này dịch nghĩa: Lệnh cho Ký lục phủ Quảng Nghĩa là Quảng Nam từ Trần Cẩm: Vì có công làm nhiệm vụ vận chuyển quan thuế, nên xứng làm Tham tướng Cai phủ, [hãy] đốc trách dân đất [các viên] Cai, Tri tổng xã của các huyện và khách hộ phụ ở xã, cho đến các hạng binh dân theo quan bản xứ Trần thủ dinh Luân Quận công Tổng Phúc tuân theo bản doanh làm nhiệm vụ. Nếu sinh sự nhiều dân thì cứ theo quân pháp trừng trị. Nay lệnh! Ngày 4 tháng 8 năm Quang Hưng thứ 19. [Ấn] Tổng Trần Tường Quân Chi Ấn.

Đây là tài liệu mà theo tôi có nhiều giá trị đặc biệt về lịch sử, hành chính, phù hợp nhiều khía cạnh liên quan đến khảo thời gian Nguyễn Hoàng được vào trấn nhận xứ Thuận Hóa kiêm Quảng Nam. Trong công trình nghiên cứu về tư liệu Hán Nôm mà chúng tôi đã công bố trong sách Di sản Hán Nôm ở Quảng Ngãi - các loại hình và giá trị đặc trưng (Nxb Khoa học xã hội, 2020),

Hiện nay, có phải danh xưng Quảng Ngãi được xác lập chính xác từ năm Quang Hưng thứ 19 - 1596 hay không thì khó có thể khẳng định dứt khoát được. Chúng ta chỉ có thể biết rằng, vào năm 1596 đã có tên gọi Quảng Nghĩa (hay Quảng Ngãi). Muốn biết đích xác tên gọi Quảng Ngãi có khi nào, vào đúng năm 1596, hay trước đó nữa, thì cần phải tìm hiểu thêm trong các thư tịch khác còn lưu giữ ở đâu đó, hoặc phải tiếp tục công cuộc sưu tầm tài liệu Hán Nôm từ thực địa mà chắc hẳn còn phải tốn nhiều công sức, cũng như cần đến sự giúp sức của nhiều người.

tôi đã đề cập ở trên cũng đã có đánh giá sơ bộ về tư liệu này, như về tên gọi Quảng Nghĩa, về chức vụ Ký lục, chức vụ Cai phủ Tham tướng, công lao của Trần Cẩm, Trần thủ doanh Luân Quận công Tổng Phúc, về cả vai trò của Nguyễn Hoàng khi cử Tổng Phúc cai quản trấn Quảng Nam xưa... Ở đây tôi chỉ xin được đề cập đến hai chữ Quảng Nghĩa/Ngãi có trên văn bản này, vì liên quan đến bài viết.

Ở dòng bên trái tờ thị có đề niên đại ban hành văn bản, đó là Quang Hưng thập cửu niên, tức năm Quang Hưng thứ 19. Theo sử liệu, Quang Hưng là một trong hai niên hiệu của vua Lê Thế Tông. Vua Lê Thế Tông có tên húy là Lê Duy Đàm, là vị hoàng đế thứ tư của Hoàng triều nhà Lê, giai đoạn Trung hưng, là vị vua thứ 15 của triều Hậu Lê nước Đại Việt, lên ngôi lúc 5 tuổi - vào năm 1573 và ở ngôi đến năm 1599. Vua Lê Thế Tông có hai niên hiệu: Gia Thái (1573 - 1577) và Quang Hưng (1578 - 1599). Năm Quang Hưng thứ 19, suy ra năm dương lịch là năm 1596.

Như vậy, có một vấn đề có thể thấy ở đây là: Tờ thị này ban cho Trần Cẩm làm Cai phủ Tham tướng năm 1596, nhưng ngay đầu văn bản, chúng ta đã thấy có sự xuất hiện của danh xưng Quảng Nghĩa phủ (廣義府). Theo đó ta có thể suy ra: Tên gọi Quảng Nghĩa hay Quảng Ngãi đã có từ năm 1596, nghĩa là sớm hơn đến 6 năm so với sự khẳng định của các tác giả Đại Nam nhất thống chí, Khâm định Việt sử Thông giám cương mục, lần Địa chí Quảng Ngãi cùng nhiều tài liệu khác mà tôi đã nêu ở trên trong bài viết này (tức năm 1602), và sớm hơn đến 8 năm so với ghi chép của Quốc sử quán triều Nguyễn trong Đại Nam thực lục cùng các tài liệu khác. □

súng thì vác dao rựa, đi rầm rập trên Quốc lộ 1, miệng hát vang bài hát: "Cùng nhau đi hồng binh/ Liều thân cho đời sống/ Mong thế giới đại đồng/ Tiến lên, quân hồng..." (Cùng nhau đi hồng binh - Đinh Nhu).

Tiếng trống khởi nghĩa, nói cho ngay, là vang lên từ nhà tôi, vì Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi họp bàn kế hoạch khởi nghĩa ngay tại nhà tôi, bên dòng sông Thoá. Tỉnh Quảng Ngãi khởi nghĩa thành công, cướp chính quyền vào hàng sớm nhất trong cả nước. Sau ngày Quốc khánh 2/9/1945 tại Hà Nội, lại tiếp tới cuộc vận động bầu cử Quốc hội khóa I vào ngày 6/1/1946. Thấy tôi cùng một số vị tham gia cách mạng bị tù đầy, một số vị thân hào, nhân sĩ ủng hộ cách mạng đã trúng cử, trở thành những đại biểu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Theo thấy tôi kể lại, khi Quốc hội họp phiên đầu tiên tại Hà Nội, thấy tôi có được dự, thì đại biểu Quốc hội trẻ nhất là nhạc sĩ Nguyễn Đình Thi, năm ấy ông mới 24 tuổi. Còn tôi, sinh ra sau ngày bầu cử Quốc hội khóa I, thấy tôi đặt tên tôi là Hồ Thành Công, để ghi nhớ ngày cách mạng thành công, ngày Quốc khánh 2/9, và ngày bầu cử Quốc hội khóa I. Theo tôi nghĩ, thì tên mình đã mang lại may mắn cho chính bản thân mình. Tôi được sinh ra cùng với cuộc cách mạng vĩ đại, lớn lên trong kháng chiến chống Pháp, và trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ. □

gỗ chiêng mà thời", già Kyui nói.

Học trò của già Kyui đã đến dù. "Tinh tinh tang... tinh tinh tang...", tiếng chiêng ngân lên. Theo già Kyui, dạy trẻ đánh chiêng như chăm sóc một mảnh le, không cần thần sẽ gầy. Muốn dạy được trước hết phải làm cho chúng say chiêng, thực sự yêu thích chiêng, phải thổi được hồn chiêng vào tâm trí bọn trẻ.

Già Kyui vừa chăm chú nắn chỉnh từng bản tay non nớt trên vành chiêng tròn lạnh lạnh vừa tự hào khoe, chỉ trong 2 tháng qua đã có 10 cháu được học những bài chiêng cơ bản. Học chiêng khó lắm, bởi không có bài bản cụ thể, ký âm dạng hoàng, mà phải nghe bằng tai, nắn từng nhịp.

Những cánh tay nắn chặt dây chiêng; những đôi chân nhún nhảy, nhịp nhàng mà mạnh mẽ. Người và chiêng hòa với nhau. Chiêng thổi hồn người, người đưa hồn chiêng bay khắp non ngàn.

Hồn chiêng được tiếp nối, từ những lớp học này! □



Dòng sông Trà Khúc
đoạn cầu Trà Khúc 1.

ẢNH: ĐOÀN VƯƠNG QUỐC

Truyện ngắn:

Mặt sáng mùa thu

BUI VIỆT PHƯƠNG

Hôm đó là một ngày cuối tháng Tám, ba người chúng tôi đang xuôi về nhà sau chuyến đi, chợt Sáng thốt lên:

- Hay bọn mình ghé vào vùng miền đồi núi, không lại bỏ lỡ một vùng đất thú vị.

Sau cả tuần lang thang ngắm cảnh, chụp ảnh, vẽ tranh... tôi thấy mệt mỏi, hơn nữa cái tên gọi chung chung "miền đồi" không gợi lên cảm xúc gì đặc biệt. Miền núi đâu chả núi, đồi, đèo, dốc... Hình như lúc nhỏ Sáng sống ở vùng trên này. Có lần nghe anh kể, khi mẹ anh chuyển dạ trong đêm, người trong làng đã chặt cây tre làm cang vượt đèo dốc đưa bà đến trạm y tế thì trời sáng. Vì thế anh được đặt tên là Sáng. Ngày nay cái tên bắt đầu từ một chữ S ký ở góc những bức tranh anh vẽ.

Thế rồi, chẳng biết bằng cách nào Sáng thuyết phục được tài xế Vũ Lâm khó tính rẽ vào tỉnh lộ để đến với vùng đồi xanh tươi. Dù đã dùng Google Maps để định vị nhưng khi đến một ngã ba, Vũ Lâm vẫn cẩn thận dừng xe, hạ kính hỏi một bà cụ đi bên đường: "Bà ơi, cho cháu hỏi rẽ phải là đến vùng đồi phải không ạ?". Bà cụ tóc bạc, chít khăn trắng, nhìn Vũ Lâm với ánh mắt hiền từ như thể gặp lại đứa con xa nhà.

- Tất cả đây là thuộc vùng đồi, muốn hỏi ai ở đó để mẹ chỉ cho!

Nghe xong, tôi cũng hạ kính xe chào bà cụ. Bà mẹ hiền từ như người mẹ ở quê, giữa trưa nắng vẫn ân cần chỉ dẫn cho những đứa bằng tuổi con mình đến thị thành phố. Hình như sự hôn hậu ấy đã thấm đằm trong đất đai, cây cỏ ở đây. Trước khi đi tiếp, Sáng nhanh nhẩu:

- Nhà mẹ ở đâu, hôm nào về qua đây chúng con ghé vào xin bát nước lá cây mẹ nhé!

Không chần chừ, mẹ chỉ tay về phía ngôi nhà gỗ, dẫn là nhờ đến nhà, mẹ sẽ để phần thịt chua, măng ú trong chum đã ngâm...

Chuyến đi khá suôn sẻ. Anh em đều thu hoạch khá nhiều góc máy và ký họa phong cảnh. Lúc quay về, khi gần đến ngã ba thì trận mưa núi đến bất ngờ. Mưa như trút, nước cuốn cuộn qua ngấm bề tông. Chỉ còn cách dừng lại đợi nước rút. Chúng tôi người thì mặc áo mưa, người đội ô, lưng đeo ba lô,



tay xách đồ, chẳng ai bảo ai đều tìm đến ngôi nhà gỗ. Bà mẹ hôm nào như đã đoán được từ trước đã ngồi ở dưới mái hiên cười hồn hậu:

- Mưa to quá dừng qua suối, cứ ở nhà mẹ ăn uống no say, có sức khỏe rồi về xuôi.

Chúng tôi cảm thấy tự nhiên như được về nhà. Sáng sà ngay vào chỗ mấy người đang lui húi làm bếp, Vũ Lâm và tôi kéo ghế ngồi bên mẹ uống bát nước lá cây.

- Ở đây mùa này mưa lâu không mẹ? - tôi hỏi.

Mẹ nhìn chúng tôi rồi nói một câu chắc nịch:

- Theo kinh nghiệm của mẹ mưa to là nhanh tạnh, mai sẽ nắng to, mai là ngày Tết mà, còn gì vui hơn Tết nữa...

Sau bữa cơm tối, ba đứa chúng tôi cùng chìm vào giấc ngủ trong một đêm yên tĩnh không bị đánh thức bởi tiếng còi xe thành phố. Trời vừa hé sáng, tôi bị đánh thức bởi tiếng heo kêu. Đúng là không khí Tết thật. Ló đầu ra đã thấy khói rơm nghi ngút, mấy cậu thanh niên đang thui heo thấy tôi lại gần xem có vẻ thích thú hỏi thăm. Vũ Lâm thì đang sán lại chỗ có mấy người đang rửa gà. Tôi

nghe loảng thoảng câu được, câu mất, nhưng có vẻ cậu ta thích giống gà thả đồi ở đây vì thịt chắc và thơm. Hình như Vũ Lâm còn hỏi xem sản phẩm này được làm hồ sơ đăng ký sản phẩm OCOP chưa. Ngóang đi, ngóang lại không thấy Sáng đâu, chắc cậu ta lại ghé vào nhà ai đó thân quen trong làng...

Sau lưng tôi bỗng vang lên tiếng của một phụ nữ:

- Người thành phố có biết loại bánh này không?

Tôi quay lại bắt gặp nụ cười hồn hậu trên khuôn mặt tròn rằm nắng của chị. Trong đầu tôi thoáng có một sự liên tưởng về những người phụ nữ nông thôn với sự chất phác, chân thành và hiếu khách. Họ cần mẫn, chất chịu lao động nhưng không hà tiện mà luôn coi những người khách đến nhà là bạn quý của gia đình. Tôi thấy lạ, tại sao chiếc bánh cũng được làm từ bột nếp nung, có nhân thịt ướp nhưng lại chia làm hai phần và được gói chung vào một mảnh lá chuối. Nhớ đến câu chuyện Sáng kể, tôi nhớ ra và hỏi lại:

- Đây có phải là chiếc bánh đoàn kết không chị?

Người phụ nữ cười thích thú:

- Người thành phố cũng biết bánh uôi của dân tộc mình à? Nhưng có biết hôm nay là Tết gì không?

Tôi lắc đầu tỏ ý muốn được nghe chị nói. Chị buột đây lạt, đặt chiếc bánh vừa gói vào nồi rồi đưa tay lên quệt mồ hôi. Đúng lúc ấy ngoài cổng có mấy người bước vào, chị ta ngược lên tò vè sừng sốt. Thấy lạ, tôi ngoái cổ lại nhìn theo hướng của chị thì thấy một ông cụ mặc bộ quân phục cũ, theo sau là một người nữa và Sáng bạn tôi.

- Ôi, bố Lợi về đây rồi! Chị chỉ kịp thốt lên rồi chạy ra đỡ bà mẹ đang sưng sờ đứng trước sân. Sau ít phút tôi hiểu ra "bố Lợi" là một người đã đi xa quê nhiều năm nay mới trở về. Người dân ở đây thường gọi tên các ông theo tên con trai chứ không phải tên thật. Người đi sau ông là anh Lợi, chừng năm mươi tuổi. Sáng ri tai tôi nói nhỏ:

- Ông cụ vừa được thay thủy tinh thể, mắt sáng nhìn rõ đường đi, lối lại là đôi về quê trước tết Độc lập. Tức là 2/9 hôm nay đây...

Mấy hôm nay đi đường, chúng tôi đã thấy cờ đỏ rực rỡ khắp thôn xóm, cơn mưa rừng ngàn bước lại tạo ra cơ hội cho chúng tôi được có mặt ở đây. Ông cụ xúc động cầm tay từng người thân quen cho đến khi đứng trước mặt bà cụ thì lặng im. Hình như họ cùng lớn lên với nhau từ nhỏ. Thời gian xa cách có biết bao nhiêu câu chuyện để hàn huyên...

Ngày ấy, ông cụ còn là cậu bé chân trâu. Một ngày cuối năm 1949, sau thắng lợi của Chiến dịch Lê Lợi, thực dân Pháp rút khỏi vùng đất Hòa Bình, bà con nhân dân nô nức phấn khởi vì từ nay quê hương được độc lập, tự do, mở ra một trang sử mới. Người ta mổ trâu, chia đều cho nhân dân, lập bàn thờ Tổ quốc treo ảnh Bác Hồ vui như ngày Tết. Với người dân nơi đây, tết Độc lập bắt đầu từ đó. Dù đi xa nhiều năm nhưng ông cụ vẫn không thể quên.

- Bà con nhớ không, có lẽ cả làng còn tôi với bà là nhân chứng của những ngày tháng ấy. Lúc ấy thì tôi làm gì đã có tên chính thức, ông bố đặt cho tôi là Bùi Độc Lập. Cái tên gắn với đời tôi thật quý giá.

Bà cụ đưa tay áo lên lau giọt nước mắt nơi khóe mắt.

- Ấy, tôi cũng thế, cái tên Hạnh Phúc cũng được bố mẹ đặt cho từ đó. Độc lập, tự do, hạnh phúc, sao quá đời thiêng liêng. Có Đảng, có Bác Hồ, có chính quyền, bỏ đi về nhân dân mới được nhảy múa, ca hát, cấy cấy trên quê hương mình đó...

Mọi người đang đắm chìm trong sự hồi tưởng về quá khứ thì bỗng nghe tiếng chiêng ngân vang. Dưới cây đa lớn từng chứng kiến những sự kiện lịch sử trọng đại, những cô gái trong trang phục dân tộc đang đánh chiêng mừng ngày tết Độc lập. Các chàng trai hồi hời tham gia các trò chơi dân gian như đẩy gậy, bắn nỏ... Hòa ra trong làng đã có sự chuẩn bị trước nên ai cũng háo hức đón đợi. Tôi đứng nhìn hai ông bà đang hòa vào đám đông, đó là các thế hệ con cháu đang nô nức đón ngày vui của đất nước. Ở đây, tình yêu Tổ quốc đã thấm vào máu thịt, ngày tết Độc lập thiêng liêng mãi được khắc ghi. Một sáng mùa thu mát trong...□

Ngày về

✍ NGUYỄN KHOA ĐIỂM

Kính tặng chị Thủy Trâm

Ngồi lại nghe chị nói gì trong đất
Cùng cây giang, cây dẻ của ngày xưa
Chiếc hèm cũ đau như tròng mắt
Nhìn vào ta thăm thẳm, bơ vơ...

Người bạn gái gục trước lần đạn lìa
Mặt sườn đau chảy nát dưới bàn trưa,
Giờ xanh ngắt một cánh rừng khép ngai
Lá im che những đau đớn không ngờ

Đông nhật ký cuối cùng đã viết
Giọt máu cuối cùng cũng trả lại đất đai
Thật bình thản, không có gì nói nữa
Cả chiến tranh và khúc hát ngày về...

Giờ yên ả thì thăm con suối nhỏ
Giờ buồn xa tiếng trẻ gọi trâu về,
Giờ xao xác cánh cò trên mặt nước
Giờ nổi buồn theo gió cũng tan đi...□

Mười đóa hoa Đồng Lộc

✍ NGUYỄN MẬU CHIẾN

Tím nhớ,
tím thương
hoa sim Đồng Lộc
Vàng xa đưa
câu ví dặm quê nhà

Xanh biếc sông La
con đò dừng đợi
Thương bàn tay ai
vẫy gọi trong chiều

Nỗi nhớ ấp iu
thơm hương bồ kết
Vương vấn tóc mềm
trong gió bay bay

Những bàn tay
những bàn tay
Phá bom,
lấp ló,
san đường

Mười cô gái
mười đóa hoa
dào dạt yêu thương
Vượt bom đạn
nở ra từ đất

Tinh khiết
dịu dàng
khoẻ sắc
toả hương
Thương nhớ khôn nguôi!□

Việt Nam ơi!

✍ TRẦN XUÂN TIỀN

Tổ quốc
Lời ru nuôi hồn nước
Chồi non nuôi đất mẹ ước mơ
Hồn nhiên và thật thà
Nuôi trời xanh trong mắt trẻ thơ

Từ ngàn xưa
Thuở Hùng Vương dựng nước
Kiêu hãnh niềm tin vươn về phía trước
Đế hèm nay
Ruộng đồng, sông núi, biển đảo muôn trùng

Đón nắng mai hồng
Rạng rỡ cơ đồ bên sóng Biển Đông

Đất nước mình
Lớn lên từ máu và mồ hôi
Niềm tin không bao giờ tắt
Vượt lên khổ đau và nước mắt
Nuôi tin yêu và nụ cười
Còn Người
Việt Nam ơi!□

Những bài ca đất nước

✍ TRẦN THU HÀ

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ thuở cha ông quyết chí lên đường
Đi mở cõi cho rộng dài sông núi
Cho biển thành thang từ phía Mặt Trời lên

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ quả cam bóp nát giữa Diên Hồng
Chàng trai trẻ một ngày tung chí lớn
Lá cờ thêu sáu chữ tạc anh hùng

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ biết mấy gian nan nếm mật nằm gai
Ngày Nguyễn Trãi thay lời thiên tử
Cáo Bình Ngô vọng khắp cõi trời Nam

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ vó ngựa Quang Trung tiếng trống trận vang rền
Giếng nước, cây me còn nguyên dấu tích
Ao vôi, cờ đào kiêu hãnh khai hoàn ca

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ tiếng Bắc kinh yêu trang trọng giữa Bả Đình
Cả dân tộc hân hoan đón chào độc lập
Nụ cười rừng rưng lấp lánh ánh mai hồng

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ Việt Bắc đau thương, Việt Bắc oai hùng
Diện Biên Phủ cả đất trời rung chuyển
Tổ quốc bay lên sạch bóng mây mù

Nào cùng hát bài ca đất nước
Từ phía Trường Sơn rầm rập những đoàn quân
Miền Nam bước ra từ trong lửa đạn
Đất nước vinh quang rực rỡ ánh sao vàng...

Này viết tiếp những bài ca đất nước
Bằng giai điệu niềm tin, khát vọng, tị hào!□

Vui sao tiếng hát

✍ TẠ VĂN SỸ

Em hát bài ca gì sao tôi nghe nồn nao
Em ngâm bài thơ gì sao tôi nghe xôn xao
Đường như bài ca nói về một thời đại mới
Đường như bài thơ nói về những tươi đẹp mai sau

Em là thanh niên xung kích
Sớm mai hồng trên triền đồi khai hoang
Núi rừng âm vang tiếng dao em phá gốc
Núi rừng âm vang tiếng hát em dịu dàng

Đất để yên đất ngàn năm cây mọc
Lúa ngô khoai không đến được tay người
Em đến đây đất của mình thức giấc
Rừng núi hoang vu chào mời cười em tươi

Đội cây máy đến rồi kia em
Nhánh tay lên cho đất mở rộng thêm
Ồ, anh lái, anh cười gì thế nhỉ
Sao anh cũng vui như ánh mặt trời lên

Em là thanh niên xung kích
Em đến đây khai phá rừng hoang
Mai kia nơi đây màu xanh bạt ngàn
Chắc sẽ nhớ bài thơ, bài ca em hát

Đất trời cao nguyên bát ngát
Sớm mai hồng nắng mát triền cao
Em nhanh tay, vui tiếng hát ngọt ngào
Sao tôi nghe náo nức!□





Ngất ngây với tour xuyên RỪNG xuống BIỂN

ĐẠI DƯƠNG

Du khách tận hưởng cảnh đẹp thiên nhiên tại đường lên cột mốc ngã ba Đông Dương.

ANH: ĐẠI DƯƠNG

Một cách rất tình cờ, tôi đã có một hành trình trải nghiệm xuyên tỉnh Quảng Ngãi theo trục Đông - Tây, hướng từ rừng xuống biển đầy thú vị và ý nghĩa, đó là từ ngã ba Đông Dương đến đảo Lý Sơn. Mỗi chặng đường đi qua và dừng chân đều để lại trong tôi những ấn tượng mạnh mẽ với tất cả sự mê say ngất ngây.

Miền biên viễn ngút ngàn lau

Từ trung tâm xã Bờ Y theo Quốc lộ 40 khoảng 10km đến ngã ba biên giới, tôi rẽ trái để lên cột mốc nơi giao nhau của 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia (còn gọi là ngã ba Đông Dương). Đường vào cột mốc dài khoảng 14km, được trải bê tông khá "mượt" nhưng nhỏ và nhiều dốc quanh co, khúc khuỷu. Tuy phải rất cẩn trọng khi ngồi sau tay lái, nhưng càng lên cao càng thêm phần hào hứng, bởi đất trời cứ như gần lại và mở ra lồng lộng trong mắt. Hai bên là những vườn cà phê và bạt ngàn cây cao su. Điều khiến tôi say đắm là lau trải dài trên những ngọn đồi, sườn dốc. Nhiều đoạn tôi phải dừng lại chiêm ngắm và chụp ảnh vì không cưỡng được vẻ đẹp của cỏ cây, hoa lá và đất trời.

Cột mốc ngã ba Đông Dương nằm trên đỉnh núi cao 1.086m so với mực nước biển, là điểm tiếp giáp thuộc 3 tỉnh Quảng Ngãi (Việt Nam), Ratanakiri (Campuchia) và Attapeu (Lào). Vì vậy, đây được cho là nơi một con gà gáy, ba nước đều nghe. Cột mốc có hình trụ tam giác, mỗi mặt hướng về một nước và có gắn chuông huy cùng tên nước nơi mặt cột mốc. Cùng với đó là 3 cột cờ của 3 quốc gia. Đây là điểm cuối cùng của đường biên giới trên đất liền giữa Việt Nam - Lào dài 2.067km và là điểm đầu tiên của đường biên giới trên đất liền giữa Việt Nam - Campuchia dài 1.137km.

Để đặt chân tới cột mốc cần bước qua chừng 100 bậc thang đá. Đứng nơi cột mốc, tôi có thể phóng tầm mắt ngắm nhìn toàn bộ ngã ba Đông Dương với trùng điệp núi đồi của ba quốc gia. Với tôi, đến nơi này không chỉ là cảm giác về sự chinh phục, mà còn là xúc cảm về sự

tự hào, hạnh phúc của một người con nước Việt về một dải non sông độc lập và không ngừng vươn lên.

Ngã 3 Đông Dương gần đây đang là một trong những địa điểm thu hút rất nhiều du khách và là một địa điểm mà các "tín đồ xê dịch" luôn mong ước đặt chân đến. Thiếu tá Nguyễn Văn Mạnh, Tổ kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Bờ Y cho biết, hàng ngày có rất nhiều du khách từ khắp nơi về đây tham quan, chiêm ngưỡng. Cách cột mốc ngã ba Đông Dương không xa là Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, giữa Việt Nam và Lào. Nơi đó có quốc môn mang kiến trúc mái nhà rồng Tây Nguyên cách điệu cao vút với đường cong mềm mại đầy ấn tượng. Đó cũng là lý do ngày càng có nhiều du khách đến với miền biên viễn này.

Đi giữa cõi mơ màng và huyền bí

Từ Bờ Y, tôi theo Quốc lộ 40 và 14E rồi rẽ qua Quốc lộ 24 để đến Măng Đen. Thị trấn nhỏ này nằm im lìm giữa đại ngàn, nép mình dưới tán thông và rừng cây xanh ngắt. Măng Đen có nhiều nơi và nhiều điều để khám phá, trải nghiệm. Đó là đường thông trong sương mờ, như vừa bước ra từ cõi mơ; là những con đường hay khu vườn rợp hoa anh đào vào dịp Tết; là những thác, suối, làng mạc của người dân bản địa với phong cảnh quyến rũ. Các công trình kiến trúc cổ, truyền thống hay nhà hàng, khách sạn, quán cà phê đời mới... nơi này cũng đều tuyệt đẹp, theo một cách rất riêng.

Đến với Măng Đen, điều không thể bỏ qua là ẩm thực, nhất là các món đặc sản như gà nướng, cơm lam, măng le tươi, rượu cần... Điều tuyệt vời nữa ở Măng Đen là không khí mát lạnh và trong lành. Vì thế, tôi phải dành hàng giờ để ngồi ngắm nhìn, "nhắm nháp" cảnh vật, thiên nhiên nơi này và cảm nhận những chuyển động của đất trời ngay trên thịt da mình. Trong khung trời đó, lưu lại Măng Đen với đêm lửa trại và thưởng thức đặc sản địa phương thì thật là huyền diệu.

Măng Đen có những thứ mà không nơi nào có được, đó là vẻ đẹp hoang sơ và

thanh khiết, mộc mạc nhưng mơ màng và huyền bí theo kiểu của người sơn nữ. Phải trải nghiệm thật sâu bằng việc bùng nổ tất cả các giác quan cũng như dồn tâm trí mới có thể "chạm" vào nó. Đó cũng chính là lý do bước chân tôi vô cùng quyến luyến khi tạm biệt nơi này.

Phiêu bồng trên thảo nguyên

Rời Măng Đen, tôi tiếp tục xuôi theo Quốc lộ 24, qua đèo Viôlắc về với Ba Tơ. Đến trung tâm huyện Ba Tơ (cũ) rẽ phải vào con đường trải bê tông uốn lượn và đi khoảng 10km thì đến thảo nguyên Bùi Hui. Ba Tơ vốn nổi tiếng với phong cảnh núi non hùng vĩ và phong trào đấu tranh cách mạng mà đỉnh cao là Khởi nghĩa Ba Tơ, cuộc khởi nghĩa nổ ra ngày 11/3/1945 và thành công vang dội. Nhờ đó, Ba Tơ được biết đến như một địa chỉ đỏ mà du khách gần xa luôn muốn tìm đến với lòng kính ngưỡng.

Ba Tơ gần đây nổi lên như một điểm đến của du khách thập phương mà điểm hội tụ là Bùi Hui. Khi tôi đặt chân đến Bùi Hui cũng là lúc chiều tà, trên thảo nguyên có rất nhiều lều bạt đã dựng lên và nhiều đoàn người cùng xe cộ cũng đang đổ về. "Khách du lịch về đây cắm trại đồng lúa, nhất là ngày cuối tuần như hôm nay", Hưng - người điều hành hoạt động cung cấp dịch vụ ở đây cho biết. Nhân viên phục vụ là những cô gái người Hre bản địa còn rất trẻ, và họ cũng chính là những thành viên đội múa cồng chiêng trong chương trình lửa trại ban đêm phục vụ du khách đến Bùi Hui. Trong lúc miên Trung đang nâng gát và không khí vô cùng oi bức, việc ngồi thưởng thức các món đặc sản địa phương như cá nướng, ốc núi cùng các loại rau rừng... trong không khí mát lạnh,

thoảng đàng của Bùi Hui thì không còn gì tuyệt hơn.

Đêm gối mình trên thảo nguyên và yên giấc trong không khí se lạnh cũng là một đặc ân mà thiên nhiên đã ban tặng cho nơi này. Nhưng phải đến khi hùng đồng nhỏ lên thì tôi mới cảm nhận hết sự mê mụ của Bùi Hui. Bốn bề dốc đứng, Bùi Hui như đang ở giữa biển mây bông bồng. Có lúc Bùi Hui lại như trôi trong làn mây trắng hồng tươi bởi nắng sớm, khiến cả thảo nguyên trở nên phiêu bồng.

Lý Sơn đẹp trong từng khoảnh khắc

Lý Sơn từ lâu được biết đến với danh xưng "Vương quốc tỏi", là điểm cuối trong hành trình xuyên rừng xuống biển của tôi mùa hè này. Không chỉ tỏi, hành hay các sản vật quý giá khác, Lý Sơn còn có nhiều hơn thế. Nói như nhà nghiên cứu, TS. Nguyễn Đăng Vũ, ở Lý Sơn (gồm đảo lớn và đảo bé) chạm vào đâu cũng là di sản. Theo ông, hai di sản và là giá trị tiêu biểu nhất của Lý Sơn là kiến tạo địa chất với núi lửa biển, và di sản nhân văn gồm con người - văn hóa - phong tục gắn liền với đặc trưng biển, đảo.

Những vách núi dựng đứng hùng vĩ, những miệng núi lửa và nham thạch ở Lý Sơn là kết quả của hoạt động núi lửa trên biển hàng triệu năm về trước. Đó là điều không nơi nào có được và tạo nên những giá trị đặc biệt của Lý Sơn. Lý Sơn là đảo tiền tiêu và chủ nhân hòn đảo này là gạch nối, là hiện thân của những bước chân ông cha vươn ra làm chủ, gìn giữ biển khơi cho hôm nay và con cháu muôn đời sau.

Tôi từng may mắn được trải nghiệm ở hầu hết đảo lớn và rất nhiều đảo nhỏ ở Việt Nam nhưng chưa từng thấy nơi nào đẹp như Lý Sơn. Đẹp trong từng vách đá in dấu biển xâm thực; đẹp trong từng vịnh nham thạch xù xì đen sẫm; đẹp trong những đoàn tàu đánh cá giăng cờ nơi nhau hướng ra Biển Đông; đẹp trong bao la biển trời, trong từng thời khắc. Và, Lý Sơn khiến tôi say đắm trong từng bước chân và khoảnh khắc bấm máy...□

Bùi Hui là một thảo nguyên bằng phẳng, nằm nghiêng nghiêng trên một mỏm núi ở độ cao trên dưới 700m so với mực nước biển. Cùng với thảm cỏ trải rộng là những vật sim miến man hoa tím.



Em Phan Nguyễn Nam Trân với bức tranh yêu thích vẽ về Bác Hồ.

ANH: KHẢI AN



Em Trương Huỳnh Châu Nhi đặt tranh vẽ Bác Hồ ngay ở bàn học để nhắc nhở bản thân tập đua học tập tốt.

ANH: KHẢI AN

Nét vẽ yêu thương

KHẢI AN

Đến với hội họa, các em nhỏ sẽ được thỏa sức tưởng tượng trong thế giới của sắc màu. Thông qua những bức tranh, các em gửi gắm những ước mơ bé bỏng, tình cảm yêu thương gia đình, quê hương, đất nước và Bác Hồ kính yêu.

Ước mơ của bé

Với em Phan Nguyễn Nam Trân, học sinh lớp 3A8, Trường Tiểu học Trần Phú, vẽ tranh như một thói quen "hút" phần lớn thời gian của em trong những ngày hè. Trong nhà, từ phòng khách cho đến phòng học... đâu đâu cũng là nơi họa sĩ nhí này "trưng bày" tranh vẽ. Nam Trân cũng đã thử sức mình qua nhiều cuộc thi vẽ tranh các cấp với những chủ đề khác nhau. Giải thưởng đoạt được từ các cuộc thi là phần thưởng khích lệ tinh thần cho niềm say mê hội họa của Nam Trân.

Trong bộ sưu tập tranh lên tới con số hàng trăm bức tranh của mình, Nam

Trân đã dành thật nhiều tác phẩm vẽ về Bác Hồ. "Lần đầu tiên, khi đọc câu chuyện Kim Đồng, em hơi ngỡ ngàng và đến khi đọc hết câu chuyện, lúc đó, em mới hiểu được người mà anh Kim Đồng được gặp chính là Bác Hồ kính yêu với cách gọi quen thuộc "Ông Ké", Nam Trân chia sẻ. Hình ảnh Bác Hồ giản dị, ân cần, hết mực yêu thương các em nhỏ từ đó đã theo Nam Trân vào trong những bức tranh thật gần gũi, tự nhiên, trong sáng. Ước mơ của cô bé là được một lần ra thủ đô, vào thăm Lăng Bác, được tận mắt nhìn thấy "Ông Ké" với tất cả niềm kính yêu của một em bé vừa mới được đeo trên vai chiếc khăn quàng đỏ thắm của Đội Thiếu niên tiến phong Hồ Chí Minh.

Em Trương Huỳnh Châu Nhi, học sinh lớp 8A4, Trường THCS Trần Hưng Đạo, cũng gửi gắm mong ước của mình qua tranh vẽ. Một điều đặc biệt làm nên nét riêng biệt trong những tác phẩm tranh của Nhi là tất cả đều lấy ý tưởng từ những bài thơ mà bà, mẹ

thường đọc cho 3 chị em Nhi ngày bé. Ngay góc học tập nhỏ gọn, xinh xắn của mình, một bức tranh do Nhi vẽ từ năm lớp 6, được đặt ở một nơi đẹp nhất, kèm bài thơ được viết nắn nót bên cạnh: "Em vẽ Bác Hồ/ Trên tờ giấy trắng/... Em vẽ Bác bé/ Hai cháu hai tay/ Cháu Bắc bên này/ Cháu Nam bên ấy". "Nhờ có bài thơ "Em vẽ Bác Hồ" của tác giả Thy Ngọc mà ba chị em của em hiểu thêm về lịch sử của đất nước mình, về mong ước cháy bỏng của Bác Hồ kính yêu cho ngày đất nước thống nhất", Nhi bộc bạch.

Về tình thương vô bờ

Tam biệt hè 2025, Phan Nguyễn Nam Trân bước vào năm học mới với thật nhiều niềm vui vì mùa hè vừa qua, em đã được tham gia rất nhiều hoạt động ngoại khóa bổ ích, nhưng hơn hết thấy là được vẽ, được "tắm" trong sắc màu. Trần hồ khởi khoe tác phẩm mới nhất của mình vẽ về các bạn nhỏ người dân tộc anh em ở phía tây của tỉnh.

"Quê hương của em đây nè, nhiều lễ hội, nhiều cảnh đẹp lắm!", Nam Trân phấn khởi nói. Có bé Nam Trân đã hứa với ba mẹ, năm học mới, em sẽ cố gắng học thật tốt, vẽ thêm thật nhiều tranh đẹp, làm theo 5 điều Bác Hồ dạy, để nhận được phần thưởng mà em ước ao là ra thủ đô viếng Lăng Bác.

Còn với Trương Huỳnh Châu Nhi, em lại "vẽ" cho mình một "hành trình" đặc biệt bằng màu sắc. Có bé tuổi mộng mơ yêu hội họa và thơ này ấp ủ được theo học chuyên ngành mỹ thuật trong tương lai, bởi với Nhi "vẽ tranh không chỉ làm đẹp cho cuộc sống mà còn thể hiện tình yêu, niềm tự hào của thế hệ trẻ với quê hương, đất nước". Châu Nhi sáng tạo tranh bằng tất cả những gì mình đã học, cảm nhận được xung quanh mình, đó là tình yêu thương của ông bà, cha mẹ, là những gì thấy, cô giáo đã dạy, đặc biệt là lời căn dặn biết ơn Đảng, Bác Hồ, thế hệ cha ông đã hy sinh để chúng em được sống trong hòa bình, no ấm ngày hôm nay.□

Du lịch đó đây:

Những địa điểm du lịch dịp Quốc khánh 2/9

Lễ Quốc khánh 2/9 thường trùng với những ngày đầu thu Hà Nội. Khi nắng nhẹ, gió mát, phố phường thơm hương cơm mới, đây là lúc lý tưởng để du lịch Hà Nội: Dạo quanh Hồ Gươm, lang thang phố cổ, thưởng thức cà phê trứng hoặc tìm về hoài niệm trong các khu triển lãm lịch sử. Đặc biệt năm nay, thủ đô sẽ rộn ràng với chuỗi hoạt động A80 - kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9. Những chương trình nghệ thuật, lễ hội ánh sáng, và các triển lãm văn hóa sẽ được tổ chức khắp thành phố, các hoạt động truyền thông cộng đồng. Hà Nội trong dịp lễ này không chỉ đẹp mà còn ngập tràn không khí tự hào dân tộc.

Đà Nẵng hấp dẫn du khách bởi sự sạch sẽ, hiện đại và vô vàn trải nghiệm: Từ biển Mỹ Khê, cầu Rồng, Ngũ Hành

Sơn đến Bà Nà Hills với không khí mát lạnh quanh năm. Dịp lễ, thành phố thường tổ chức nhiều hoạt động ngoài trời như lễ hội pháo hoa, chợ đêm... Nếu bạn đang tìm nơi du lịch lễ 2/9 trong nước dành cho cả gia đình hoặc nhóm bạn thân, Đà Nẵng là lựa chọn vừa trẻ trung, vừa tiện lợi.

Tháng 9 là lúc Đà Lạt dịu lại sau mùa mưa, những vật đá quý bắt đầu chớm nở, không khí se lạnh pha chút nắng nhẹ khiến nơi đây trở thành thiên đường nghỉ dưỡng. Bạn có thể lênh lênh xuống suối, cắm trại bên hồ Tuyền Lâm, săn mây ở Cầu Đất, hay đơn giản là dành buổi sáng bên tách cà phê giữa sương mù. Không quá đông đúc như Tết hay mùa hè, Đà Lạt dịp Quốc khánh là lựa chọn lãng mạn, riêng tư.

Q.D (tổng hợp)

Tin văn hóa - giải trí:

VR-A80 - Sản phẩm truyền thông số đặc biệt chào mừng 80 năm Quốc khánh 2/9

Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số (Văn phòng UBND TP. Hà Nội) đã chính thức ra mắt sản phẩm truyền thông số đặc biệt mang tên VR-A80, chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

VR-A80 mang đến trải nghiệm thực tế ảo 360 độ, tái hiện sinh động không gian lịch sử thiêng liêng tại Quảng trường Ba Đình - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thông qua những video ngắn được tích hợp trong sản phẩm, người dân và bạn bè quốc tế có thể sống lại khoảnh khắc Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945, chứng kiến Lễ thượng cờ, đội hình diễu binh đầu tiên, nghe lại bài hát "Ba Đình nắng" giữa không khí hào hùng.

Mời quý độc giả xem sản phẩm tại địa chỉ <https://vr360-a80.hanoi.gov.vn>.



Thưởng lãm bộ tranh "Chào Việt Nam - Quê hương tôi"

Nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Bảo tàng Hà Nội, Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp và Hội Mỹ thuật Việt Nam tổ chức triển lãm tranh "Chào Việt Nam - Quê hương tôi" của họa sĩ Ngô Bá Hoàng, tại Bảo tàng Hà Nội (đường Phạm Hùng, Hà Nội).

"Chào Việt Nam - Quê hương tôi" gồm 63 bức tranh nối liền nhau, như một bản trường ca bằng hội họa, trải dài hơn 300 mét vài toan, cao 1,8 mét, mô tả hành trình từ đầu Tổ quốc - cột cờ Lũng Cú đến mũi Cà Mau, kể câu chuyện về đất nước, con người và tinh thần đoàn kết của 54 dân tộc anh em.

Triển lãm diễn ra từ nay đến ngày 5/9, sau đó sẽ mở lại vào tháng 10 và tháng 11/2025.

P.D (tổng hợp)

THỂ THAO VIỆT NAM trước vận hội mới

✍️ THANH NHƯ

Kể từ ngày thành lập nước (2/9/1945) đến nay, thể thao Việt Nam (TTVN) đã có bước tiến dài. Song, bước vào kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, trước vận hội mới, TTVN cần có sự phát triển vững chắc, toàn diện và đột phá.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, mục tiêu "dân cường, nước thịnh" được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đặc biệt, sâu sắc. Để cho "dân cường", bên cạnh việc thành lập tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo phát triển phong trào thể dục, thể thao (TDTT), cuối tháng 3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục. Người viết: "Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới thành công" và "Dân cường thì nước thịnh. Tôi mong đồng bào ai cũng gắng tập thể dục. Tự tôi ngày nào cũng tập". Từ đó, cả nước đã đẩy lên phong trào Khỏe vì nước và cho đến sau này là Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" đã lan tỏa rộng khắp.

Bên bi triển khai thực hiện nhiều hoạt động, phong trào thiết thực, hiệu

quả, phù hợp với từng giai đoạn lịch sử, TTVN đã ghi dấu ấn đậm nét. Theo số liệu thống kê của Cục TDTT (Bộ VH-TT&DL), đến nay, tỷ lệ người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên đạt 37,5%, số gia đình thể thao đạt 28,3%, hơn 95% số trường học trên cả nước đã thực hiện chương trình giáo dục thể chất chính khóa...

Ở lĩnh vực thể thao thành tích cao, TTVN cũng đã gặt hái nhiều thành quả ở các đấu trường thể thao quốc tế. Tại Đông Nam Á, kể từ SEA Games 2003 (khi Việt Nam lần đầu tiên là chủ nhà của giải đấu), TTVN luôn nằm trong top 3 nước đứng đầu, trong đó dẫn đầu toàn đoàn tại 3 kỳ đại hội vào các năm 2003, 2021, 2023. Bước ra đấu trường châu lục và thế giới, TTVN cũng đã nhiều lần bước lên bục vinh quang mà cảm xúc dâng trào nhất là khi xạ thủ Hoàng Xuân Vinh đoạt 1 huy chương vàng, 1 huy chương bạc ở môn bắn

súng tại Olympic Rio 2016. Ở môn "thể thao Vua", đội tuyển bóng đá nữ đã hiện diện ở sân chơi World Cup, bóng đá futsal nam Việt Nam cũng đã nhiều lần góp mặt ở sân chơi cao nhất... Đây là những dấu ấn, là thành tích đáng tự hào trong chặng đường hình thành và phát triển của TTVN suốt 8 thập kỷ qua.

Tuy nhiên, khi cả nước đang bước vào kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ, phấn đấu trở thành quốc gia phát triển hùng cường, thịnh vượng, TTVN cần hòa mình phát triển phù hợp với vận mệnh mới. Một điều khá thuận lợi là, vào cuối năm 2024, Chính phủ đã phê duyệt "Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Chiến lược này đánh dấu sự chuyển đổi mạnh mẽ trong cách tiếp cận và phát triển thể thao nước nhà. Đây sẽ là kim chỉ nam trong việc định hướng phát triển TTVN

trong chặng đường mới. Mục tiêu chung của chiến lược này nhằm xây dựng nền TDTT phát triển bền vững, chuyên nghiệp và nâng cao thành tích của TTVN, từng bước tiệm cận, tiến tới ngang tầm các nước có nền thể thao phát triển tại Châu Á...

Vì thế, trong giai đoạn từ nay đến 2045, ngành TDTT cần triển khai hiệu quả chiến lược này; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển sự nghiệp TDTT, nhằm hiện thực hóa khát vọng nâng tầm thành tích tại các đấu trường ASIAD, Olympic. Qua đó, khẳng định vị thế vững chắc của mình trên bản đồ thể thao khu vực, châu lục và thế giới. Đồng thời, thúc đẩy phong trào TDTT quần chúng, nâng cao chất lượng Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", hướng tới mục tiêu chung là xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh và hạnh phúc. □

Nâng tầm vóc NGƯỜI VIỆT

✍️ LÊ HẢI

Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhận thức rõ vai trò quan trọng của TDTT trong rèn luyện thể chất, xây dựng đời sống lành mạnh, nâng tầm vóc của thể hệ trẻ Việt Nam, trong những năm qua, tỉnh ta luôn quan tâm đặc biệt đến phát triển phong trào TDTT quần chúng.

Đến nay, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở được đầu tư xây mới, nâng cấp; các xã, phường, đặc khu đều quy hoạch, bố trí đất và xây dựng công trình TDTT quần chúng. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sự nghiệp TDTT, thành lập cơ sở dịch vụ hoạt động thể thao, đáp ứng nhu cầu tập luyện, vui chơi, giải trí của người dân.

Các giải TDTT được ngành chức năng và các địa phương, đơn vị phối hợp tổ chức thường xuyên, phù hợp với tình hình, điều kiện của tỉnh. Nhiều môn thể thao truyền thống, như kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, đua thuyền..., được gìn giữ, phát huy, thông qua chính sách đầu tư sân bãi tập luyện, tổ chức hội thao, giải đấu ở cơ sở. Các sự kiện thể thao phong trào được tổ chức với quy mô lớn, như chạy việt dã, chạy địa hình, đua xe đạp, 3 môn phối hợp, bơi, yoga... đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao đời sống tinh thần, thể chất cho người dân.

Các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là học



Phong trào tập luyện thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển sâu rộng (ảnh chụp tại phường Kon Tum).

ẢNH: PV

sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang, nông dân, người cao tuổi sôi nổi tham gia các hoạt động rèn luyện TDTT, nhất là các môn không cần đầu tư nhiều về sân bãi, trang thiết bị như: Chạy, đi bộ, thể dục dưỡng sinh, cầu lông, cờ tướng, võ thuật, bóng đá mini, bóng chuyền hơi. Bên cạnh đó, công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học được quan tâm, chú trọng. Nội dung, phương pháp giáo dục thể chất ngày càng đổi mới; tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào TDTT quần chúng đã nâng cao tỷ lệ

người dân TDTT. Kết quả ghi nhận trước thời điểm hợp nhất tỉnh (tháng 6/2026) cho thấy, ở tỉnh Quảng Ngãi (cũ), có 40,46% số người và 28% số gia đình tập luyện TDTT thường xuyên; ở tỉnh Kon Tum (cũ), duy trì khoảng 33% số người và 23,5% gia đình tập luyện TDTT thường xuyên.

Phong trào TDTT quần chúng phát triển mạnh cũng tạo nguồn vận động viên cho thể thao thành tích cao. Trong đó nổi bật là các môn Wushu, Taekwondo, võ cổ truyền, điền kinh, Karate, Boxing. Hệ thống đào tạo được duy trì bài bản, khoa học, chú trọng tuyển chọn, kế thừa các tuyển trẻ, nâng

cao để tạo nguồn xuyên suốt cho công tác huấn luyện và thi đấu.

Dù đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, nhưng phong trào TDTT quần chúng trên địa bàn tỉnh cũng gặp nhiều rào cản cần được tháo gỡ, như nguồn lực đầu tư hạn chế do điều kiện kinh tế, xã hội còn khó khăn; cơ sở vật chất chưa đồng bộ; đội ngũ cán bộ chuyên trách còn thiếu; phát triển chưa đồng đều giữa các vùng, nhất là ở các xã vùng cao, vùng dân tộc thiểu số.

Vì vậy, để thúc đẩy phong trào TDTT quần chúng phát triển mạnh mẽ hơn nữa, góp phần nâng tầm vóc người Việt, UBND tỉnh cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo ngành chức năng và các địa phương huy động, lồng ghép nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị thể thao; xây mới, nâng cấp các sân vận động, nhà thi đấu, khu luyện tập thể thao nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tập luyện; ưu tiên phát triển thiết chế thể thao ở vùng sâu, vùng xa để thu hẹp khoảng cách phát triển TDTT giữa các địa phương. Tổ chức các chương trình thể thao cộng đồng, các hoạt động thể thao phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh xã hội hóa TDTT, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở luyện tập thể thao, tham gia tổ chức thi đấu và cung cấp các dịch vụ TDTT. □

Thể Thao Việt Nam trên hành trình vươn tới những sân chơi lớn.
ẢNH: INTERNET



PHIÊN BẢN X

NGÂN HÀNG SỐ
CỦA TƯƠNG LAI

- Trụ sở Chi nhánh: Khu Kinh tế Dung Quất - xã Bình Sơn - tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 0255 361 0630 - 0255 361 0632 - 0255 363 2757
- PGD Hùng Vương: 191-193 Hùng Vương - phường Nghĩa Lộ - tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 383 5858
- PGD Trương Quang Trọng: 301 Nguyễn Văn Linh - phường Trương Quang Trọng - tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 367 8889 - 0255 367 8887
- PGD Bình Sơn: 389 Phạm Văn Đồng - xã Bình Sơn - tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 353 0068

Vững bước Tiên phong - Đồng hành Phát triển

☎ 1900 9247 🌐 bidv.com.vn 📱 BIDVbankvietnam



Khám phá ngay



CHƯƠNG TRÌNH MỞ THƯỞNG SẴN ĐÓN VẬN MAY VUI HÈ SẢNG KHOÁI

50 GIẢI NHẤT
MỖI GIẢI

5.000.000 ĐỒNG

500 GIẢI NHÌ
MỖI GIẢI

500.000 ĐỒNG

60.000 GIẢI BA
MỖI GIẢI

50.000 ĐỒNG



**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 80 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM
VÀ QUỐC KHÁNH 02/9 (1945-2025)**

NHÀ MÁY BIA DUNG QUẤT - 02 NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG NGHĨA LỘ, TỈNH QUẢNG NGÃI
ĐT: 0255.3726 411 - 0255.3726 416

(NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI KHÔNG ĐƯỢC UỐNG RƯỢU BIA)



THÔNG TIN CÁC ĐIỂM GIAO DỊCH THUỘC AGRIBANK CHI NHÁNH QUẢNG NGÃI

AGRIBANK CHI NHÁNH QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 194 Trần Hưng Đạo, phường Nghĩa Lộ Điện thoại: 0255.3822687 - 0255.3821108 - 0255.2211028 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0787.64.65.66	CHI NHÁNH SƠN HÀ QUẢNG NGÃI Địa chỉ: TDP Hàng Gòn, xã Sơn Hà Điện thoại: 0255.3864243 - 0255.3883094 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0839119579	CHI NHÁNH DUNG QUẤT QUẢNG NGÃI Địa chỉ: Đường Võ Văn Kiệt, xã Vạn Tường Điện thoại: 255.3610975 - 0255.3610002 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0976105687
CHI NHÁNH TƯ NGHĨA QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 281 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa Điện thoại: 0255.3845509 - 0255.3845912 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0969720064	CHI NHÁNH HÙNG VƯƠNG QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 47 Hùng Vương, phường Cẩm Thành Điện thoại: 0255.3828532 - 0255.3821508 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0784224952	CHI NHÁNH SƠN TỊNH QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 463 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng Điện thoại: 0255.3842137 - 0255.3841205 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0936313756
CHI NHÁNH MỘ ĐỨC QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 115 Phạm Văn Đồng, xã Mộ Đức Điện thoại: 0255.3857249 - 0255.3936636 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0855813868	CHI NHÁNH ĐỨC PHỐ QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 17 Đỗ Quang Thắng, phường Đức Phố Điện thoại: 0255.3859170 - 0255.3859383 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0384746180	CHI NHÁNH SA HUỖNH QUẢNG NGÃI Địa chỉ: Quốc lộ 1, phường Sa Huỳnh Điện thoại: 0255.3860772 - 0255.3860334 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0962199369
CHI NHÁNH NGHĨA HÀNH QUẢNG NGÃI Địa chỉ: Thôn Phú Vinh Trung, xã Nghĩa Hành Điện thoại: 0255.3861236 - 0255.3861730 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0777548777	CHI NHÁNH BA TƠ QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 266 Phạm Văn Đồng, xã Ba Tơ Điện thoại: 0255.3863805 - 0255.3891939 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0708251252	CHI NHÁNH LÝ SƠN QUẢNG NGÃI Địa chỉ: Thôn Đông An Vĩnh, đặc khu Lý Sơn Điện thoại: 0255.3867280 - 0255.3862613 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0968729429
CHI NHÁNH TRÀ BỐNG QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 425 Trà Bồng Khởi Nghĩa, xã Trà Bồng Điện thoại: 02553.865686 - 02553.865648 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0975591361	CHI NHÁNH BÌNH SƠN QUẢNG NGÃI Địa chỉ: 444 Phạm Văn Đồng, xã Bình Sơn Điện thoại: 0255.3851295 - 0255.2212404 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0979777345	CHI NHÁNH MINH LONG QUẢNG NGÃI Địa chỉ: Thôn 2, xã Minh Long Điện thoại: 0255.3866215 - 0255.3887041 Hotline tư vấn sản phẩm dịch vụ: 0826745368

CHƯƠNG TRÌNH CHO VAY NGẮN HẠN PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Vay vốn dễ dàng VỮNG VÀNG KINH DOANH

Từ ngày 20/7/2025 đến 30/9/2025

Ưu đãi hơn với khách hàng duy trì số dư bình quân
tối thiểu trên tài khoản thanh toán

* Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý khách vui lòng liên hệ Chi nhánh Agribank nơi gần nhất.



AGRIBANK

1900 5588 18 - (84) 24.32053205 | www.agribank.com.vn | 2.300 điểm giao dịch